

**DỰ KIẾN TỔNG NGUỒN VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN
GIAI ĐOẠN 2026-2030 THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

(Đính kèm Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Nguồn vốn	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026 - 2030		Ghi chú
		Kế hoạch vốn	Tỷ lệ (%)	
	TỔNG (A + B)	118,000.000	100.00%	
A	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ	83,200.000	70.51%	
1	Nguồn vốn ngân sách tập trung	25,560.000	21.66%	
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	24,100.000	20.42%	
3	Nguồn thu xổ số kiến thiết	2,180.000	1.85%	
4	Nguồn bồi chi NSDP	3,557.473	3.01%	
5	Nguồn vay	20,000.000	16.95%	
6	Nguồn khác (tăng thu, tiết kiệm chi các năm trước chuyển sang)	7,802.527	6.61%	
B	NGUỒN VỐN TRUNG ƯƠNG	34,800.000	29.49%	
1	Nguồn vốn Trung ương trong nước	32,283.142	27.36%	
a)	NSTW hỗ trợ có mục tiêu	25,610.021	21.70%	
b)	Chương trình mục tiêu quốc gia	6,673.121	5.66%	
2	Nguồn vốn ngoài nước (ODA)	2,516.858	2.13%	

DỰ KIẾN NHU CẦU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

(Đính kèm Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...		ĐB
	TỔNG SỐ				-	71,868,039	33,278,153	6,683,795	1,906,675	118,000,000	97,709,761	20,290,239	
A	PHẦN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ	512 CT			-	71,868,039	33,278,153	6,683,795	1,906,675	65,588,775	45,298,536	20,290,239	
A.1	CHI XDCB CÁC CÔNG TRÌNH	448 CT			-	71,868,039	33,278,153	6,683,795	1,906,675	60,208,230	41,878,336	18,329,894	
I	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	235 CT			-	44,793,032	14,521,299	3,891,510	1,196,725	31,403,460	15,857,048	15,546,411	
I.1	GIAO THÔNG	86 CT			-	32,516,173	7,020,039	2,953,328	902,538	23,507,263	8,540,435	14,966,827	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	33 CT			-	5,910,350	3,356,136	1,709,748	675,496	1,334,057	837,383	496,674	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	8 CT			-	1,291,253	1,042,601	135,540	109,014	82,958	48,767	34,191	
1	Cải tạo cụm nút giao thông phía Tây cầu Trần Thị Lý	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7770973	187/NQ-HĐND 19/10/2018	550,255	507,435		42,821	-			Dự kiến hoàn thành quyết toán năm 2024; điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
2	Cầu Quảng Đà và đường dẫn đầu cầu	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7954378	1072/QĐ-UBND ngày 23/05/2023	274,786	221,219	33,144	20,423	26,164	24,164	2,000	Dự kiến dự kiến thừa vốn xây lắp năm 2024 là 39 tỷ đồng; thừa vốn đền bù: 12,65 tỷ (Vốn thừa do bổ sung theo Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 07/6/2024).

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
3	Mở rộng nghĩa trang Hòa Sơn về phía Đông Nam (giai đoạn 4)	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	7187688	1204/QĐ- UBND 4/5/2022	116,474	65,882	45,611	4,982	32,191		32,191	
4	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4m thành 5,5m trên địa bàn quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN		526/QĐ- UBND ngày 18/3/2024	32,767	25,690	-	2,979	-			- Đã phê duyệt chủ trương đầu tư
5	Đầu tư, gia cố hệ thống kè dọc tuyến đường ven biển Hoàng Sa – Trường Sa – Võ Nguyên Giáp	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN		2071/QĐ- UBND ngày 25/9/2023	25,553	23,638	-	1,915	20,553	20,553		- Đã phê duyệt chủ trương đầu tư
6	Kè chống sạt lở khẩn cấp tại vị trí xung yếu các tuyến sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	7969479	1901/QĐ- UBND ngày 06/9/2024	250,000	176,009	39,168	34,823	-			- Đã phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
7	Đường Nam Cao đi Phạm Như Xương, phường Hòa Khánh Nam	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐT XD KV Liên Chiểu		2516/QĐ- UBND 15/11/2023	29,417	10,728	17,617	1,072	1,050	1,050		
8	Đầu tư các tuyến đường có mặt cắt 3,75m thành 5,5m trên địa bàn quận Thanh Khê (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			3,000	3,000		
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	25 CT			0	4,619,098	2,313,535	1,574,208	566,482	1,251,099	788,616	462,483	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		ĐP	XL...		ĐB
1	Tuyến đường 19,5m nối từ đường quy hoạch của KDC Phần Lãng 2 đến đường Trường Chinh	Ban QLDA ĐT XD CCT ĐD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT ĐD,CN và HTKT ĐN	7396610	3106/QĐ- UBND 24/8/20 đ/c chủ trương	47,800	11,216	36,227	357	10,000		10,000	
2	Tuyến đường 45m đoạn từ đường Hồ Học Lãm đến đường Trương Định	Ban QLDA ĐT XD CCT ĐD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT ĐD,CN và HTKT ĐN	7629870	NQ số 358 ngày 12/4/2021	80,558	6,706	72,109		1,577	1,577		Dự án đang triển khai công tác GPMB, chưa ra thi công, dự kiến thi công năm 2025 và quyết toán năm 2026.
3	Tuyến đường vành đai phía Tây đoạn từ QL14B đến đường Hồ Chí Minh	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	7576905	1945/QĐ- UBND 08/9/2023	1,499,776	768,311	396,061	335,404	191,056	22,051	169,005	Dự kiến hoàn thành quyết toán năm 2025; bổ trí 2026-2030 để thanh quyết toán; điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
4	Tuyến đường Trục I Tây Bắc (đoạn từ nút giao thông Ngã ba Huế đến Bệnh viện Ung Thư, đoạn từ Hồ Tùng Mậu đến Quốc lộ 1A và đoạn nối Nguyễn An Ninh từ nút giao Quốc lộ 1A đến đường sắt)	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	7505347	4953/QĐ- UBND 25/7/2014	966,110	277,899	650,000	38,211	87,771	3,904	83,867	Điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
5	Tuyến đường cấp bách chiến lược quốc phòng phục vụ quân sự và dân sinh quận Liên Chiểu, kết nối khu vực phòng thủ đèo Hải vân - Bán đảo Sơn Trà với khu căn cứ hậu phương	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	7625507	5152/QĐ- UBND 31/10/18	116,111	84,178	21,392	10,541	13,811	10,848	2,963	Điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
6	Quảng trường kết hợp đậu xe cuối tuyến đường Nguyễn Sinh Sắc	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	7796957	3787/QĐ- UBND 26/8/19	16,328	15,551		777	-			Bổ trí vốn tiếp tục thực hiện; Điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
7	Khớp nối giao thông, thoát nước với Tuyến mương thoát nước Khe Cạn	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN		3168/QĐ- UBND 27/8/20	26,163	23,785		2,378	19,813	19,813		Điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
8	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Ngô Chân Lưu và hai nhánh nối từ đường Tô Hiệu đến KDC Trung Nghĩa	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	7753891	5614/QĐ- UBND 24/11/18	46,386	13,986	31,000	1,400	23,892	11,892	12,000	Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư						
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB		DP	XL...	
9	Đường gom dọc đường sắt từ cầu vượt Hòa Cầm đến Cầu Đỏ	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7753890	2736/QĐ-UBND ngày 20/10/2022	59,924	33,102	24,680	2,142	1,919	1,919	
10	Kiên cố hóa đường Hoàng Sa – Khu vực bán đảo Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		2072/QĐ-UBND ngày 25/9/2023	79,902	71,081	-	8,821	69,902	69,902	- Đã phê duyệt chủ trương đầu tư
11	Đầu tư xây dựng tuyến đường 6,0m phía Đông trường Cao đẳng Lương thực thực phẩm	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		1529/QĐ-UBND 21/7/2023	12,468	5,895	6,278	295	-		Đã phê duyệt chủ trương đầu tư
12	Xây dựng cầu trên đường Nguyễn Nhân tại vị trí qua kênh Phong Bắc	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		776/QĐ-UBND ngày 11/4/2024	23,133	21,051	231	2,082	13,364	13,133	231 Đã phê duyệt chủ trương đầu tư
13	Đường nối từ khu dân cư Thọ Quang mở rộng đến khu dân cư dọc tuyến cống thoát nước Thọ Quang - Biển đông (kết hợp tuyến cống chính xử lý ngập úng cho khu vực)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			145,145				100,895	30,895	70,000 Đã trình Sở KHĐT thẩm định tại Tờ Trình số 7068/TTr-SXD ngày 23/9/2024; TMBĐT: 164 tỷ đồng (XL: 45,145 tỷ đồng, GPMB: 100,563 tỷ đồng); - Dự kiến năm 2025 thực hiện 30% giá trị Hợp đồng XL + 30% GPMB

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
14	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Thanh Khê, Liên Chiểu	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT	8052038	2167/QĐ-UBND ngày 04/10/2023	77,625	70,568	-	7,057	-			- Dự án được UBND thành phố phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 06/4/2024, hiện nay Ban CN&CNC đang triển khai bước thiết kế BVTC, dự kiến khởi công trong tháng 12/2024 và hoàn thành thi công vào tháng 12/2025. - Đề xuất bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 để quyết toán dự án hoàn thành
15	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Sơn Trà	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT	8053679	2284/QĐ-UBND ngày 19/10/2023	78,997	71,816	-	7,181	-			- Dự án được UBND thành phố phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 18/3/2024, hiện nay Ban CN&CNC đang triển khai bước thiết kế BVTC, dự kiến khởi công trong tháng 12/2024 và hoàn thành thi công vào tháng 12/2025. - Đề xuất bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 để quyết toán dự án hoàn thành
16	Hoàn thiện tuyến đường gom dọc hai bên đường tránh Nam hầm Hải Vân (đoạn từ Hòa Liên đến Túy Loan)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT	8031201	307/NQ-HĐND ngày 08/7/2020	502,642	233,169	205,169	64,304	150,642	95,473	55,169	- Dự án đã được UBND thành phố phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 12/01/2024. - Hiện nay, tại Công văn số 4691/UBND-SGTVT ngày 26/8/2024, UBND chỉ cho phép triển khai bên phải tuyến, chưa xem xét đầu tư phần bên trái tuyến. - Đề xuất bố trí số vốn còn lại trong TMDT chưa bố trí trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 để đầu tư phần bên trái tuyến trong giai đoạn 2026-2030.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...	
17	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Ngũ Hành Sơn	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT		985/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	74,446	67,679	-	6,767	-		Dự án đã được UBND thành phố phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 2030/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 với thời gian thực hiện đến năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để tiếp tục triển khai dự án theo tiến độ được duyệt.
18	Điều chỉnh kết cấu hạ tầng phục vụ phương án phân luồng các loại xe sơ - mi rơ - moóc, các xe kéo rơ - moóc lưu thông từ cảng Tiên Sa về đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng							157,260	157,260	Tổng mức đầu tư dự kiến 165,76 tỷ đồng
19	Cải tạo, bó vỉa, vỉa hè trục Tôn Đức Thắng, Nguyễn Lương Bằng và Nguyễn Văn Cừ	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng							42,600	42,600	- Tổng mức đầu tư dự kiến 77,6 tỷ đồng - Điều chỉnh tên dự án từ "Sửa chữa, cải tạo bó vỉa, vỉa hè trục Tôn Đức Thắng, Nguyễn Lương Bằng và Nguyễn Văn Cừ" thành "Cải tạo bó
20	Mở rộng K15 Lê Hồng Phong	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu		2876 /QĐ-UBND 26/12/2023	37,585	5,336	31,449	800	37,385	6,137	31,249
21	Nâng cấp HTKT khu vực xung quanh đường Tống Phước Phổ	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu		1152/QĐ-UBND 05/6/2024	24,303	22,093	-	2,209	19,303	19,303	-
22	Mở rộng tuyến đường Âu Cơ	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		85/QĐ-UBND 12/01/2024	34,702	26,099	2,133	3,154	-		
23	Cải tạo, nâng cấp mặt đường và mương thoát nước tại Khu TĐC Đa Phước; Tổ 32, 33, 34, 36 Phan Văn Định; Khu dân cư Bách Khoa (tổ 7, 8, 9)	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			14,900				7,450	7,450	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...		ĐB
24	Nút giao Quốc lộ 14B với cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		1594/QĐ-UBND 22/5/2025	538,919	468,625		70,293	269,459	269,459	DA thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng CP tại Thông báo số 417/TB-VPCP ngày 13/9/2024	
25	Tuyến đường 10,5m đoạn từ đường Hồ Nghinh đến đường Trần Bạch Đằng	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà		16/NQ-HĐND 24/5/2024	115,175	15,388	97,479	2,308	33,000	5,000	28,000	
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	53 CT			-	26,605,823	3,663,904	1,243,580	227,042	22,173,206	7,703,052	14,470,153	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	50 CT			-	23,706,823	3,663,904	1,243,580	227,042	19,274,206	6,079,052	13,195,153	
1	Tiêu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phục vụ dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam khu vực từ sông Thu Bồn về phía Bắc đến hết ranh giới thành phố Đà Nẵng)									8,276,900		8,276,900	
2	Đoạn tuyến nối từ ĐT.601 lên đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Hòa Liên	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		Dự kiến	228,000				228,000	197,000	31,000	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2024
3	Đường nối từ ĐH2 đến nút giao Quốc lộ 14B - đường Hòa Thọ Tây	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		Dự kiến	68,000				68,000	33,000	35,000	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
4	Tuyến đường kết nối đường Tuyên Sơn - Túy Loan với đường Cầu Đỏ - Túy Loan	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		Dự kiến	51,000				51,000	21,000	30,000	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
5	Nút giao Quốc lộ 14B với cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		Dự kiến	660,000				660,000	660,000	-	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2024

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
6	Kiên cố hóa đường Hoàng Sa – Khu vực bán đảo Sơn Trà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			400,050				400,000	400,000		
7	Khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 2 đường lên đỉnh Sơn Trà (DRT) (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			59,050				59,000	59,000		
8	Mở rộng đường Lê Đại Hành nối dài kết nối với đường Vành đai phía Tây 2	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			200,020				200,000	100,000	100,000	
9	Cầu nối từ đường 29/3 đến Bùi Tá Hán	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			300,000				300,000	200,000	100,000	Biểu lập quy hoạch Quyết định số 1728/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 KHV trung hạn 2021-2025
10	Kè chỉnh trị sông Vĩnh Điện đoạn qua khu dân cư E2 mở rộng Nam cầu Cẩm Lệ (bờ tả) và qua phường Hoà Quý (bờ hữu) (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			2,000				2,000	2,000		
11	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Liên Chiểu	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			70,961	61,705	-	9,256	70,861	70,861	-	- Dự án đã hoàn thành công tác lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và được Sở GTVT trình thẩm định tại Tờ trình số 3924/TTr-SGTVT ngày 31/7/2024. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư trong năm 2024, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
12	Nâng cấp mở rộng đường Dương Sơn – ADB5 (giao với đường ĐT605, Hòa Tiến) – Yên Nê 2 – Thạch Bò - Bắc An (giao với đường Hòa Tiến–Hòa Phong (ADB5)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			74,687	42,757	25,366	6,564	74,587	49,221	25,366	- Dự án đã được Sở KH&ĐT thẩm định chủ trương đầu tư tại Báo cáo số 448/BC-SKHĐT ngày 07/8/2024. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2024, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
13	Tuyến đường từ chợ Túy Loan - Phú Hòa (giao với đường Tiên Sơn - Túy Loan)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			70,802	31,520	34,555	4,727	70,702	36,147	34,555	
14	Xây dựng mới tuyến đường ven Sông Túy Loan, từ cầu Giăng - chợ Túy Loan cũ và từ chợ Túy Loan cũ - Nà Ớt Bò Bản, thuộc xã Hòa Phong	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			413,998	117,998	296,000		413,918	117,918	296,000	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
15	Tuyến đường kết nối từ đường số 1 Khu Công nghệ cao đến tuyến đường Nguyễn Tất Thành nối dài (đoạn qua Khu Công nghệ thông tin tập trung)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			59,448	53,485	-	5,963	59,378	59,378	-	- Dự án đã được Sở KH&ĐT thẩm định chủ trương đầu tư tại Báo cáo số 453/BC-SKHĐT ngày 12/8/2024. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư trong năm 2024, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
16	Tuyến đường ADB5 đoạn từ đường Ngõ Xuân Thu đến cầu Trường Định	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			2,300,000	1,541,000	690,000	69,000	2,299,900	1,609,900	690,000	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
17	Xử lý sạt lở khu vực tuyến đường cơ động quốc phòng trên bán đảo Sơn Trà	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			172,547	172,234	313	-	172,467	172,154	313	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
18	Cầu nối khu dân cư Mân Quang 1 qua Khu đô thị Hòa Xuân	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			284,700	284,700	-	-	284,630	284,630	-	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó:				XL...	ĐB	
							XL...	ĐB	DP				
19	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông đoạn từ cuối đường Tuyên Sơn – Túy Loan đến Quốc lộ 14G	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			122,443	25,500	96,943	-	122,343	25,400	96,943	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
20	Tuyến đường ven sông Cu Đê nối cảng Liên Chiểu đến nút giao lên đường cao tốc Bắc Nam	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			704,000				232,050	-	232,050	Dự án đề xuất vốn NSTW
21	Đường nối cảng Liên Chiểu đến đường cao tốc Bắc Nam, thành phố Đà Nẵng	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			3,117,000				987,210	-	987,210	Dự án đề xuất vốn NSTW
22	Đầu tư xây dựng Bến Cảng Liên Chiểu - phần cơ sở hạ tầng dùng chung (giai đoạn 2)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			3,641,902				818,142	818,142		Dự án đề xuất vốn NSTW

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
23	Tuyến đường kết nối đường vành đai phía Tây đến cao tốc La Sơn - Túy Loan (phía sau Khu công nghệ cao)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			1,370,940	1,164,005	75,403	131,532	370,940	295,537	75,403	- Dự án đã được Sở KH&ĐT thẩm định chủ trương đầu tư tại Báo cáo số 250/BC-SKHĐT ngày 19/5/2023. - Dự án được UBND thành phố đề xuất bố trí 1.000 tỷ đồng vốn NSTW tại Công văn số 3870/UBND-SKHĐT ngày 27/7/2023. Tuy nhiên hiện nay, dự án vẫn chưa được xem xét, hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn Ngân sách Trung ương. - Ban CN&CNC đề xuất bố trí 1.000 tỷ đồng trong kế hoạch trung hạn 2026-2030 vốn NSTW và bố trí số vốn còn lại trong TMDT dự kiến từ nguồn trung hạn giai đoạn 2026-2030 ngân sách thành phố để triển khai dự án.
24	Bờ kè Hồ Bàu Sấu phường Hoà Minh	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			21,400				21,400	21,400		
25	Hạ tầng xung quanh tuyến đường sắt trên địa bàn quận Thanh Khê	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			8,000	8,000			7,000	7,000		
26	Đầu tư các tuyến đường có mặt cắt 3,75m thành 5,5m trên địa bàn quận Thanh Khê (giai đoạn 4)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			13,000	13,000			12,000	12,000		
27	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2026	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			13,000	8,000	5,000		12,000	7,000	5,000	
28	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2027	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			13,000	8,000	5,000		12,000	7,000	5,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
29	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2028	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			13,000	8,000	5,000		12,000	7,000	5,000	
30	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2029	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			13,000	8,000	5,000		12,000	7,000	5,000	
31	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2030	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			13,000	8,000	5,000		12,000	7,000	5,000	
32	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2026	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			11,000	11,000		
33	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2027	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			11,000	11,000		
34	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2028	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			11,000	11,000		
35	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2029	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			11,000	11,000		
36	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2030	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			11,000	11,000		
37	Xây đập ngăn để giữ, điều tiết nguồn nước nhằm xử lý ô nhiễm môi trường và hạn chế xâm ngập mặn nguồn nước Kênh Phú Lộc	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			48,000	48,000			46,000	46,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó:				XL...	ĐB	
							XL...	ĐB	DP				
38	Cải tạo, mở rộng đường Lê Hữu Trác	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							100,000	20,000	80,000	
39	Đường Lương Thế Vinh nối dài (đoạn từ đường Lương Thế Vinh đến đường Mỹ Khê 7)	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							50,000	20,000	30,000	
40	Đầu tư tuyến đường nối từ Lê Tấn Trung - Ngô Quyền (chợ chiều)	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							30,000	15,000	15,000	
41	Đầu tư nâng cấp hệ thống mương thoát nước và cửa thu nước trên các tuyến đường theo phân cấp trên địa bàn quận	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
42	Đầu tư tuyến đường Hoàng Việt nối dài đến đường Trần Hưng Đạo	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							50,000	15,000	35,000	
43	Hạ tầng kỹ thuật khu vực phía Đông Công ty Cổ phần đầu tư Quốc Bảo	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
44	Đầu tư các bãi đỗ xe theo quy hoạch trên địa bàn quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							80,000	80,000	-	
45	Đầu tư Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các Khu vực dân cư thuộc phường Nại Hiên Đông	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							50,000	50,000	-	
46	Đầu tư Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các Khu vực dân cư thuộc phường Thọ Quang	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							50,000	50,000	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú		
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB			DP		XL...	ĐB
47	Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng quốc lộ 14G	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		Dự kiến	3,634,318				872,236		872,236		
48	Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng quốc lộ 14B	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		Dự kiến	3,525,020				846,005		846,005		
49	Nâng cấp, mở rộng đường tránh Nam Hải Vân (đoạn từ nút giao Hòa Liên đến nút giao đường ven biển nối cảng Liên Chiểu)	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT		Dự kiến	1,960,536				642,536	361,364	281,172		
50	Cải tạo cảnh quan các khu chung cư trên địa bàn quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							20,000	20,000	-		
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng sau giai đoạn 2026 - 2030	3 CT				-	2,899,000	-	-	-	2,899,000	1,624,000	1,275,000	
1	Cụm nút giao thông Lê Thanh Nghị - Cách mạng Tháng Tám - Thăng Long - đường dẫn lên cầu Hòa Xuân	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN				1,938,000				1,938,000	1,573,000	365,000	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
2	Tuyến đường 30m đoạn từ đường Ngô Quyền đến đường Lê Tấn Trung (Tuyến Nguyễn Huy Chương nối dài)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN				182,000				182,000	22,000	160,000	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
3	Mở rộng, nâng cấp hạ tầng tuyến đường Nguyễn Đức Trung ra Nguyễn Tất Thành, trục đường Lê Độ - Tôn Thất Đạm	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN				779,000				779,000	29,000	750,000	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
1.2	THƯƠNG MẠI	8 CT				-	375,000	375,000	-	-	633,800	633,800	-	
1	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	8 CT				-	375,000	375,000	-	-	633,800	633,800	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	8 CT			-	375,000	375,000	-	-	633,800	633,800	-	
1	Xây dựng mới chợ Hòa Sơn trên đường ĐH2	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			20,000	20,000	-	-	19,900	19,900	-	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
2	Xây dựng chợ xã Hòa Ninh tại vị trí nhà máy thủy sản khô	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			20,000	20,000	-	-	19,900	19,900	-	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
3	Chợ Quán Hộ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			35,000	35,000			34,000	34,000		
4	Xây mới chợ Hà Thân	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
5	Xây mới chợ Thọ Quang	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							190,000	190,000	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB			DP		XL...
6	Đầu tư mở rộng chợ An Hải Bắc	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							20,000	20,000	-	
7	Dự án xây dựng và vận hành Khu thương mại tự do (TMTD) thông minh đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về hải quan và các yêu cầu quản lý tại Khu TMTD Đà Nẵng	BQL Khu CNC và các KCN Đà Nẵng	BQL Khu CNC và các KCN Đà Nẵng		Dự kiến	300,000	300,000			300,000	300,000		
8	Mở rộng chợ Phước Mỹ	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Sơn Trà							20,000	20,000	-	
1.3	DU LỊCH	16 CT			-	667,779	495,183	75,000	1,705	353,652	352,052	1,600	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	3 CT			-	417,729	340,183	75,000	1,705	3,152	1,552	1,600	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	3 CT			0	417,729	340,183	75,000	1,705	3,152	1,552	1,600	
1	Dự án đầu tư xây dựng Đường du lịch ven biển Sơn Trà - Điện Ngọc (Km0 - Km24 + 110)	Sở VH TTDL	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7041940	5200/QĐ- UBND ngày 31/8/2001	398,972	323,972	75,000		1,600		1,600	
2	Lối xuống biển dành cho người khuyết tật	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN		4609/QĐ- UBND - 30/11/2020	10,999	9,999		1,000	-		-	
3	Nâng cấp cải tạo bãi tắm công cộng Liên Chiểu	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐT XD KV Liên Chiểu		1705/QĐ- UBND 8/8/2024	7,758	6,212		705	1,552	1,552		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	13 CT			-	250,050	155,000	-	-	350,500	350,500	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	13 CT			-	250,050	155,000	-	-	350,500	350,500	-	
1	Đầu tư, bổ sung cơ sở hạ tầng, cải tạo cảnh quan, tiện ích công cộng phục vụ quản lý khai thác du lịch ven biển tuyến đường Nguyễn Tất Thành	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	155,000	155,000			155,000	155,000	-	Đang thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.
2	Khu phố du lịch An thượng (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			95,050				95,000	95,000		
3	Triển khai hệ thống quản lý khách thông minh tham quan, dã ngoại tại Bán đảo Sơn Trà	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN							9,000	9,000		
4	Nâng cấp, cải tạo bãi tắm Sao Biển	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN							12,000	12,000	-	
5	Nâng cấp, cải tạo bãi tắm Số 1, 2 và 3	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN							5,000	5,000	-	
6	Sửa chữa, cải tạo bãi tắm Mân Thái	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN							5,000	5,000	-	
7	Sửa chữa, cải tạo bãi tắm Tân Trà	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BBDL ĐN							14,000	14,000	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
8	Sửa chữa, cải tạo bãi tắm Nam Xuân Thiều	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN							5,000	5,000	-	
9	Cải tạo, nâng cấp Trụ Sở làm việc BQL bán đảo Sơn Trà và các bãi biển du lịch Đà Nẵng	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN							2,500	2,500	-	
10	Đường Hoa biển Đà Nẵng	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN							10,000	10,000	-	
11	Đầu tư nâng cấp nhà vệ sinh công cộng ven tuyến đường Hoàng Sa-Vô Nguyên Giáp-Trường Sa	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN	BQL BD Sơn Trà & BB DL ĐN							8,000	8,000	-	
12	Đầu tư hạ tầng khu vực cầu Nguyễn Văn Trỗi	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
13	Đầu tư điểm Check in dọc bãi biển Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							-			
1.4	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN...	11 CT			-	1,301,312	929,577	143,200	70,333	179,795	178,978	817	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	5 CT			-	1,242,812	929,577	143,200	70,333	121,295	120,478	817	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	3 CT			-	442,499	380,551	22,484	39,463	13,850	13,033	817	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB			DP		XL...
1	Kè chống sạt lở khẩn cấp bờ sông Yên (đoạn từ hạ lưu đập An Trạch-cầu sông Yên-ngã ba sông Cẩm Lệ)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7859740	998/QĐ-UBND ngày 15/5/2024	125,544	110,855	12,932	1,757	4,244	3,427	817	
2	Kè khẩn cấp chống sạt lở sông Quà Giáng	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7795106	2467/QĐ-UBND ngày 08/11/2023	66,955	52,614	9,552	4,788	4,606	4,606	-	
3	Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng cảng cá Thọ Quang (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7949860	202/QĐ-BNN-TCTS 11/01/2023	250,000	217,082		32,918	5,000	5,000	-	
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			0	800,314	549,026	120,716	30,870	107,445	107,445	0	
1	Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp sông Cỏ Cò (đoạn qua địa phận TPĐN); Bảo vệ, nâng cao khả năng chứa tàu thuyền tránh bão của Âu thuyền Thọ Quang và khả năng thoát nước lũ, giảm ngập úng qua hệ thống thoát nước và hồ điều hòa của TP Đà Nẵng - Tiểu dự án 02: Bảo vệ, nâng cao khả năng chứa tàu thuyền tránh bão của Âu thuyền Thọ Quang và khả năng thoát nước lũ, giảm ngập úng qua hệ thống thoát nước và hồ điều hòa của TP Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7637188	19/NQ-HĐND 24/5/24 điều chỉnh	99,701				49,445	49,445	-	Điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
2	Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp sông Cỏ Cò (đoạn qua địa phận TPĐN); Bảo vệ, nâng cao khả năng chứa tàu thuyền tránh bão của Âu thuyền Thọ Quang và khả năng thoát lũ, giảm ngập úng qua hệ thống thoát nước và hồ điều hòa của TP Đà Nẵng-Tiểu dự án 01	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7637188	3124/QĐ-UBND ngày 05/12/2022	700,613	549,026	120,716	30,870	58,000	58,000		Dự kiến dự kiến thừa vốn xây lắp năm 2024 là 56 tỷ đồng; đền bù 22,28 tỷ

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB	DP	Tổng số	Trong đó		
										XL...	ĐB		
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	6 CT				58,500	-	-	-	58,500	58,500	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	6 CT				58,500	-	-	-	58,500	58,500	-	
1	Ứng dụng kỹ thuật khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ trong sản xuất lúa, trồng rau (Túy Loan, Cẩm Nê, Phú Sơn 3, Phú Sơn Nam)	Sở NN&MT	Sở NN&MT		Dự kiến	2,000				2,000	2,000		
2	Ứng dụng chuyển giao và triển khai sản xuất giống lúa chất lượng cao tại các Hợp tác xã	Sở NN&MT	Sở NN&MT		Dự kiến	15,000				15,000	15,000		
3	Ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm tại một số vùng hoa trên địa bàn huyện (11,5ha) (Dương Sơn, Gò Giản, Nhơn Thọ,...), thí điểm một số giống hoa mới	Sở NN&MT	Sở NN&MT		Dự kiến	1,500				1,500	1,500		
4	Đầu tư trang bị hệ thống điện thoại vệ tinh phục vụ liên lạc cho các Trạm Quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở NN&MT	Sở NN&MT		Dự kiến	2,000				2,000	2,000		
5	Đầu tư hệ thống Bảo vệ, phát triển rừng & Phòng chống cháy rừng thông minh	Sở NN&MT	Sở NN&MT		Dự kiến	37,000				37,000	37,000		
6	Lắp đặt camera tại các vị trí xung yếu cảnh báo nguy cơ sạt lở đất đá trong công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn huyện	Sở NN&MT	Sở NN&MT		Dự kiến	1,000				1,000	1,000		
1.5	CÔNG NGHIỆP	3 CT			-	81,448	59,699	-	6,749	75,072	75,072	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			-	35,984	32,708	-	3,276	29,708	29,708	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			0	35,984	32,708	0	3,276	29,708	29,708	0	
1	Mở rộng tủ điện điều khiển chiếu sáng trung tâm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 3	Sở Xây dựng	Trung tâm TVKTXD		1747/QĐ-UBND ngày 13/8/2024	35,984	32,708		3,276	29,708	29,708		
2	Đầu tư hệ thống điện và hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường lên các Khu du lịch dịch vụ đỉnh Sơn Trà (đoạn từ Bàn cờ Tiên đến Khu du lịch, nghỉ dưỡng Intercontinental)	Sở Công Thương	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	8087397	860/QĐ-UBND ngày 23/4/2024	12,154	12,154			2,225	2,225		Dự kiến điều chỉnh giảm vốn TH 21-25
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			-	45,464	26,991	-	3,473	45,364	45,364	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			-	45,464	26,991	-	3,473	45,364	45,364	-	
1	Cải tạo, nâng đường dây tải điện 220kV tại nút giao Quốc lộ 14B - cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		Dự kiến	15,000				15,000	15,000	-	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2024

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
2	Cải tạo sửa chữa HTKT KCN Hòa Khánh	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			30,464	26,991	-	3,473	30,364	30,364	- Dự án đã được Sở KH&ĐT thẩm định chủ trương đầu tư tại Báo cáo số 150/BCTĐ-SKHĐT ngày 14/3/2024. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2024, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.	
1.6	CẤP NƯỚC, THOÁT NƯỚC	53 CT			-	7,902,492	4,652,872	719,982	191,057	5,127,780	4,550,612	577,167	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	14 CT			-	2,638,919	1,181,075	429,940	115,492	976,412	745,287	231,125	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	1 CT			-	168,285	155,115	-	13,170	14,214	14,214	-	
1	Tuyến ống thu gom nước thải đường 2/9 (đoạn từ đường Phan Thành Tài đến đường Thăng Long)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7900558	307/NQ-HĐND 8/7/20	168,285	155,115		13,170	14,214	14,214		Dự kiến hoàn thành quyết toán năm 2024; điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	13 CT			0	2,470,634	1,025,960	429,940	102,322	962,198	731,073	231,125	
1	Đậy kín tuyến kênh hở dài khoảng 500m tại khu vực đường Hồng Thái - Tân Trào	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		2681/QĐ-UBND 06/12/2023	76,011	69,101		6,910	23,011	23,011		Điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
2	Tuyến ống thu gom nước thải dọc đường Trần Hưng Đạo nối dài, đoạn từ cầu Tuyên Sơn đến Trạm xử lý nước thải Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7746879	333/NQ-HĐND 09/12/20	114,781	103,312	1,000	10,469	1,781	1,781		Công trình chuyển tiếp, Điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
3	Hệ thống thu gom nước thải khu vực Hòa Xuân quận Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7746881	358/NQ-HĐND - 12/4/2021	371,922				21,922	21,922		Công trình chuyển tiếp, Điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
4	Tuyến cống thu gom nước thải đường Nguyễn Tất Thành	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7716203	253/NQ-HĐND 11/7/19	444,697	402,420	2,000	40,277	58,497	56,497	2,000	Dự kiến hoàn thành quyết toán năm 2025; bổ trí 2026-2030 để thanh quyết toán; điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
5	Đầu tư xây dựng bến bãi lấy nước phục vụ công tác chữa cháy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		1707/QĐ-UBND 14/8/2023	9,378	8,931	-	447	-			- Đã phê duyệt chủ trương đầu tư
6	Đầu tư nâng cấp các tuyến kênh An Trạch - Đồng Nghệ - Hòa Trung (N2 An Trạch, N2A An Trạch, N1B Đồng Nghệ - giai đoạn 2, kênh chính Hòa Trung, kênh N1-2 Hòa Trung)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		1718/QĐ-UBND ngày 09/8/2024	16,901	15,364		1,536	-			Đã phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
7	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thu gom nước thải xung quanh Âu thuyền Thọ Quang	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			56,525				41,525	41,525		- Đã hoàn thành thẩm định CTĐT, đang chờ QĐ phê duyệt CTĐT TMDT 62,615 tỷ đồng (XL+TB: 49,714 tỷ đồng) - Dự kiến năm 2025 thực hiện 30% giá trị Hợp đồng XL
8	Dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và hạ ngầm cáp thông tin, điện chiếu sáng trên 04 tuyến đường nội thị (Phan Châu Trinh, Lê Lợi, Hoàng Diệu và Ông Ích Khiêm)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT		NQ 15/NQ-HĐND	281,990				165,275	165,275		- Đã phê duyệt CTĐT tại NQ 15/NQ-HĐND TMDT: 281,990 tỷ (XL: 230,825 tỷ đồng); - Dự kiến năm 2025 thực hiện 30% giá trị Hợp đồng XL
9	Dự án Nâng cấp trạm bơm Ông Ích Khiêm (Giai đoạn 2)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT		1230/QĐ-UBND ngày 13/6/2024	68,262				42,113	42,113		Đã phê duyệt CTĐT tại Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 trong đó TMDT: 68,262 tỷ đồng (chi phí XD+TB là: 56,363 tỷ đồng); - Dự kiến năm 2025 thực hiện 30% giá trị Hợp đồng XL

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
10	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thu gom nước thải dọc sông Phú Lộc	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			56,524				39,424	39,424		- Đã trình thẩm định CTĐT tại Tờ trình số 6878/TTr-SXD TMĐT: 71,193 tỷ đồng (XL+TB: 56,524 tỷ đồng). - Dự kiến năm 2025 thực hiện 30% giá trị Hợp đồng XL
11	Xử lý thoát nước khu vực xung quanh sân bay Đà Nẵng (gồm: Cải tạo hồ ga, cửa thu nước đường Trần Xuân Lê và vùng lân cận; Bổ sung tuyến cống thoát nước nối từ hồ Thạc Gián qua hồ Công Viên 29/3; Cải tạo các tuyến cống đường Hoàng Hoa Thám, Lê Duẩn; Xử lý ngập úng khu vực dọc tuyến đường Nguyễn Văn Linh giao đường Nguyễn Hoàng)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT		1322/QĐ-UBND ngày 25/6/2024	77,188				40,698	40,698		- Đã phê duyệt CTĐT tại QĐ số 1322/QĐ-UBND ngày 25/6/2024 TMĐT: 77,188 tỷ đồng (XL+TB: 60,4 tỷ đồng, GPMB: 1,193 tỷ đồng); - Dự kiến năm 2025 thực hiện 30% giá trị Hợp đồng XL
12	Tuyến thoát nước chính từ hạ lưu kênh thoát nước Khu Công nghệ cao về kênh thoát lũ xã Hòa Liên	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT	7936316	79/NQ-HĐND ngày 15/12/2022	817,186	354,769	426,940	35,477	527,952	298,827	229,125	- Dự án đã được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 15/12/2022. Hiện nay, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập dự án đầu tư, dự kiến khởi công dự án trong năm 2025. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để tiếp tục triển khai đầu tư dự án.
13	Xây mới, cải tạo hệ thống thoát nước trên địa bàn quận Liên Chiểu - Tuyến kênh từ hồ Bàu Tràm đến kênh Hòa Khánh - Cu Đê	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT		341/QĐ-UBND ngày 07/02/2024	79,269	72,063	-	7,206	-			- Dự án đã được UBND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 07/02/2024. Hiện nay, Ban CN&CNC đang triển khai công tác quy hoạch và lập dự án đầu tư, dự kiến khởi công dự án trong năm 2025. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để tiếp tục triển khai đầu tư dự án.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	39 CT			-	5,263,574	3,471,797	290,042	75,565	4,151,368	3,805,326	346,042	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	37 CT			-	4,629,574	3,471,797	290,042	75,565	3,517,368	3,227,326	290,042	
1	Tuyến cống thu gom nước thải đường 2/9 (giai đoạn 2 từ cầu Hoà Xuân đến trạm xử lý nước thải Hoà Xuân) và cải tạo Trạm xử lý nước thải Hòa Cường	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			238,050				238,000	238,000		Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2024
2	Tuyến cống thoát nước khớp nối hạ lưu tuyến cống hiện trạng trên đường Trần Nam Trung	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			278,050				278,000	278,000		Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
3	Tuyến cống thoát nước số 2 thuộc Tuyến cống thoát nước Khe Cạn (dưới đường Hoàng Thị Loan ra hồ Trung Nghĩa)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			26,050				26,000	26,000		
4	Xử lý ngập úng tại khu vực đường Nguyễn Nhân	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			100,020				100,000	100,000		
5	Tuyến cống thoát nước chính dọc đường Trần Đình Tri	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			50,000				50,000	50,000		Công văn số 7127/UBND-SXD ngày 25/12/2024 của UBND thành phố
6	Tuyến cống thoát nước khu vực phía Nam sân bay về sông Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			50,000				50,000	50,000		Thông báo số 21/TB-VP ngày 15/01/2024 về việc Kết luận của Chủ tịch UBND thành phố tại buổi họp nghe Sở Xây dựng báo cáo phương án đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống thoát nước khu vực phía Nam sân bay về sông Cẩm Lệ
7	Đầu tư, cải tạo hồ điều tiết khu vực Bàu Gia Thượng, Bàu Gia Hạ và hệ thống cống, kênh thoát nước khu vực Phong Bắc	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			50,000				50,000	50,000		Công văn số 5047/UBND-ĐT ngày 13/09/2024 v/v triển khai thực hiện Công văn 5050-CV/TU của Thành ủy Đà Nẵng ngày 06/09/2024 về vấn đề thoát nước đô thị, chống ngập úng trên địa bàn thành phố

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
8	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải các khu tái định cư trên địa bàn xã Hòa Sơn, Hòa Liên và phường Hòa Khánh Bắc về trạm xử lý nước thải Liên Chiểu	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			685,209	622,900	-	62,309	342,555	342,555	-	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
9	Hệ thống kênh mương nhằm đảm bảo cảnh quan đô thị và giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn quận Liên Chiểu và khu vực dọc Kênh Hòa Minh, Phú Lộc và cống trên đường Hồ Quý Ly	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			1,488,370	1,398,328	90,042	-	789,156	699,114	90,042	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
10	Nạo vét sông Cu Đê phục vụ cho phát triển du lịch	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			150,000	150,000	-	-	149,900	149,900	-	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...	
11	Công viên kết hợp với thoát nước khu vực vệt kẹp đường Vành đai và đường số 4 Khu CN Hòa Khánh	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			249,395	249,395	-	-	124,648	124,648	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
12	Cải tạo mở rộng hệ thống thoát nước đường số 4 Khu CN Hòa Khánh	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			118,654	118,654	-	-	118,554	118,554	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
13	Đầu tư Tuyến cống từ kênh Phú lộc ra Nguyễn Tất Thành (trên đường Phùng Hưng)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			145,776	132,520	-	13,256	145,676	145,676	- Dự án đã được Sò KH&ĐT thẩm định chủ trương đầu tư tại Báo cáo số 355/BC-SKHĐT ngày 18/6/2024. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2024, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
14	Tuyến thoát nước chính khu vực xã Hòa Sơn và kênh thoát lũ Hòa Liên	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			500,000	400,000	100,000	-	299,960	199,960	100,000	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
15	Tuyến kênh thoát nước phía Nam Khu Công nghệ cao về cầu An Sơn	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			500,000	400,000	100,000	-	499,920	399,920	100,000	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
16	Đầu tư lắp đặt tấm đan các tuyến kênh thủy lợi trên địa bàn huyện Hòa Vang	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							15,000	15,000		
17	Đầu tư nâng cấp các tuyến đường quản lý, vận hành hồ chứa nước Hồ Cau	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							1,500	1,500		
18	Đầu tư nâng cấp trạm bơm Bích Bắc	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							5,000	5,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
19	Đầu tư nâng cấp trạm bơm Túy Loan	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							5,000	5,000		
20	Đầu tư nâng cấp trạm bơm An Trạch	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							5,000	5,000		
21	Nạo vét hồ chứa nước Đồng Nghệ	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							15,000	15,000		
22	Nạo vét hồ chứa nước Hòa Trung	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							15,000	15,000		
23	Nạo vét hồ chứa nước Hồ Cau	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							15,000	15,000		
24	Nạo vét hồ chứa nước Hóc Khế	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							15,000	15,000		
25	Nạo vét hồ chứa nước Trường Loan	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							15,000	15,000		
26	Nạo vét hồ chứa nước Tân An	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							15,000	15,000		
27	Đầu tư xây dựng trạm bơm phòng chống hạn mặn Túy Loan	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							2,500	2,500		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB	DP	Tổng số	XL...	ĐB	
28	Kiên cố hóa kênh tiêu: Kênh tiêu Lệ Sơn Nam, Lệ Sơn Bắc (Kênh tiêu Tây Tĩnh)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							15,000	15,000		
29	Kiên cố hóa kênh tiêu: Kênh tiêu cống 1 QL14B-Cầu Mùn	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							10,000	10,000		
30	Kiên cố hóa tuyến kênh tiêu: Kênh tiêu Túy Loan	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							10,000	10,000		
31	Kiên cố hóa tuyến kênh tiêu: Kênh tiêu Trường Đá Bạc	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							10,000	10,000		
32	Kiên cố hóa tuyến kênh tiêu: Kênh tiêu khe Ngang đồng Dông	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							10,000	10,000		
33	Cắm mốc chỉ giới các hồ chứa nước (Đồng Nghệ, Hòa Trung, Hồ Cau, Hóc Khế, Hồ Gáo, Trước Đông)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							3,000	3,000		
34	Lắp đặt thiết bị quan trắc đập và hồ chứa nước (Đồng Nghệ, Hòa Trung, Hồ Cau, Hóc Khế, Hồ Gáo, Trước Đông)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							10,000	10,000		
35	Lắp đặt thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng hồ chứa (Hồ Gáo, Trường Đá Bạc, Hồ Thung, Đồng Tréo)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							10,000	10,000		
36	Lắp đặt thiết bị thông tin cảnh báo an toàn đập và vùng hạ du (Đồng Nghệ, Hòa Trung, Hồ Cau, Hóc Khế, Hồ Gáo, Trước Đông)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN							3,000	3,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
37	Đầu tư, cải tạo mương Suối Đá Sơn Trà (đoạn từ đường Lê Văn Lương đến trạm thoát nước Sơn Trà)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							50,000	50,000	-	
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng sau giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			-	634,000	-	-	-	634,000	578,000	56,000	
1	Tuyến cống thoát nước từ bãi rác Khánh Sơn về kênh Hòa Mỹ	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			558,000				558,000	502,000	56,000	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và thu gom nước thải khu vực đường Chương Dương (đoạn từ cầu Trần Thị Lý đến cầu Tiên Sơn)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			76,000				76,000	76,000	-	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
1.7	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	58 CT			-	1,948,827	988,929	-	24,343	1,474,423	1,474,423	-	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	3 CT			-	1,010,794	973,954	-	24,343	428,390	428,390	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	3 CT			0	1,010,794	973,954	0	24,343	428,390	428,390	0	
1	Khu công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7831169	223/NQ-HĐND 17/5/19 sửa 358/NQ-HĐND 14/4/2021	986,297	961,997		24,300	400,000	400,000		- Vốn 2025 để thực hiện thanh quyết toán các hạng mục thuộc khối ICT1 để bàn giao đưa vào sử dụng và phân hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà. - Bố trí vốn trung hạn 2026-2030 để triển khai các hạng mục cần thiết để hoàn thiện đồng bộ dự án Khu công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1) gồm 3 khối nhà (ICT 20 tầng, ICT1 08 tầng và ICT2 08 tầng) đưa vào vận hành khai thác, sử dụng.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu bản đồ công trình, nhà ở, quy hoạch, cây xanh, điện chiếu sáng, cấp thoát nước thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở Xây dựng	Trung tâm TVKTXD	8062866	31/QĐ-UBND ngày 09/01/2024	12,000	11,957		43	25,000	25,000		UBND thành phố đã có Công văn số 4563/UBND-SXD ngày 19/8/2024 đồng ý điều chỉnh chủ trương đầu tư. Hiện nay, Sở Xây dựng đang phối hợp với đơn vị tư vấn lập điều chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Dự kiến tổng mức sau điều chỉnh là 25 tỷ đồng
3	Xây dựng Trung tâm tích hợp kiểm soát khả năng phục hồi đô thị xanh và thông minh	Sở KHCN	BQL DAĐT CSHTUT		1262/TTg-QHQT ngày 29/9/2021	12,497				3,390	3,390		
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	55 CT			-	938,033	14,975		-	1,046,033	1,046,033	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	55 CT			-	938,033	14,975		-	1,046,033	1,046,033	-	
1	Hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp			4,003				4,003	4,003		
2	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu vi bằng và phần mềm quản lý văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp			1,000				1,000	1,000		
3	Xây dựng Hệ thống thông tin nguồn thành phố Đà Nẵng	Sở KHCN								5,000	5,000		4166/UBND -SKHĐT ngày 31/7/2024
4	Nâng cấp, mở rộng, cải tạo hạ tầng truyền dẫn mạng đô thị thành phố Đà Nẵng	Sở KHCN								21,000	21,000		6252/UBND-STC ngày 13/11/2023

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB	DP	Tổng số	Trong đó		
										XL...	ĐB		
5	Đầu tư thiết bị, cài tạo mạng LAN cho các trụ sở cho các xã phường mới sau sáp nhập	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN		1681/QĐ-UBND ngày 02/6/2025	14,975	14,975			14,975	14,975		
6	Nâng cấp, mở rộng, cài tạo hạ tầng truyền dẫn mạng đô thị thành phố.	Sở KHCN	Sở KHCN		Dự kiến	21,000				21,000	21,000		
7	Xây dựng Trung tâm giám sát và xử lý an toàn thông tin cho các hệ thống của thành phố	Sở KHCN	Sở KHCN		Dự kiến	82,000				82,000	82,000		
8	Bổ sung, thay thế thiết bị an toàn thông tin và thiết bị mạng đô thị thành phố phục vụ chính quyền điện tử, thành phố thông minh	Sở KHCN	Sở KHCN		Dự kiến	20,000				20,000	20,000		
9	Triển khai mở rộng kết nối mạng MAN đến các cơ quan Đảng, Mặt trận, đoàn thể	Sở KHCN	Sở KHCN		Dự kiến	10,000				10,000	10,000		
10	Nâng cấp ứng dụng Danang Smart City thành Nền tảng cung cấp, tích hợp đa dịch vụ tiện ích	Sở KHCN	Sở KHCN		Dự kiến	5,000				5,000	5,000		
11	Dự án số hóa toàn bộ số lượng ấn bản báo giấy Báo Quảng Nam - Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng từ năm 1975 đến năm 2022	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng		Dự kiến	1,969				1,969	1,969		
12	Nâng cấp phần mềm Triển khai thư viện số cho toàn hệ thống thư viện công cộng thành phố và quận/huyện	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	25,000				25,000	25,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB			DP	XL...	
13	Xây dựng nền tảng, định danh số hiện vật và không gian triển lãm văn hóa số trên metaverse cho hệ thống 3 bảo tàng tại Đà Nẵng (Bảo tàng Đà Nẵng, Bảo tàng Điêu khắc Chăm, Bảo tàng Mỹ thuật Đà Nẵng)	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	5,150				5,150	5,150		
14	Triển khai thẻ vé điện tử và thanh toán trực tuyến cho các sự kiện, hoạt động Văn hóa, Thể thao và phục vụ khách du lịch tham quan các Bảo tàng	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	2,400				2,400	2,400		
15	Triển khai Không gian trưng bày 3D trực tuyến (các hình ảnh, sự kiện, các triển lãm chuyên đề) dành cho ngành Văn hóa và Thể thao thành phố	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	4,730				4,730	4,730		
16	Bổ sung thiết bị và xây dựng nền tảng bảo tàng thông minh cho các bảo tàng trên địa bàn thành phố	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	10,000				10,000	10,000		
17	Cổng thông tin điện tử giới thiệu, tra cứu, quảng bá về văn hóa, lịch sử đất và người Đà Nẵng	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	7,200				7,200	7,200		
18	Xây dựng Phần mềm Quản lý thông tin Điện tử, thông tin cơ sở, thông tin tuyên truyền, cơ sở in - xuất bản.	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	3,500				3,500	3,500		
19	Xây dựng Phần mềm Quản lý thông tin cơ quan báo chí, thông tin quá trình hoạt động.	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	3,000				3,000	3,000		
20	Xây dựng hoàn thiện Hệ thống GIS ngành Công Thương	Sở Công Thương	Sở Công Thương		Dự kiến	2,800				2,800	2,800		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó:					
							XL...	ĐB	DP	XL...	ĐB	
21	Xây dựng Trung tâm dữ liệu và dịch vụ số y tế thông minh	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	50,000				50,000	50,000	
22	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	18,520				18,520	18,520	
23	Hoàn thiện hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân theo tiêu chuẩn HL7 FHIR, có khả năng liên thông dữ liệu với các hệ thống HIS, LIS, PACS, EMR	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	10,000				10,000	10,000	
24	Phát triển ứng dụng bản đồ dịch tễ và khai báo y tế tại thành phố Đà Nẵng	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	5,000				5,000	5,000	
25	Xây dựng hệ thống lưu trữ liên thông dữ liệu hình ảnh y khoa tập trung (PACS Cloud) theo quy định của Bộ Y tế	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	20,000				20,000	20,000	
26	Xây dựng và triển khai nền tảng tư vấn khám chữa bệnh từ xa tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	15,000				15,000	15,000	
27	Đẩy mạnh triển khai ứng dụng Góp Ý đến các bệnh viện và cơ sở y tế	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	5,000				5,000	5,000	
28	Triển khai nền hành chính y tế điện tử	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	10,000				10,000	10,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
29	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu y tế thành phố Đà Nẵng	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	35,000				35,000	35,000		
30	Số hóa công nghệ thực tế ảo các di tích lịch sử trên địa bàn thành phố giai đoạn 2025-2030	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	3,000				3,000	3,000		
31	Lắp đặt, vận hành hệ thống truyền thanh thông minh (IP) trên toàn thành phố	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	15,000				15,000	15,000		
32	Chuyển đổi số theo hướng tòa soạn hội tụ tại Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng		Dự kiến	25,000				25,000	25,000		
33	Số hóa kho lưu trữ tư liệu phát thanh, truyền hình	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng		Dự kiến	15,000				15,000	15,000		
34	Xây dựng đường truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan đảng, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN&H TKT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN&H TKT		Dự kiến	3,143				3,143	3,143		
36	Đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, cập nhật hồ sơ địa chính và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2025-2028, định hướng 2030	Sở NN&MT	Sở NN&MT		Dự kiến	211,679				211,679	211,679		
37	Xây dựng phần mềm quản lý quỹ đất và theo dõi công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở NN&MT	Sở NN&MT		Dự kiến	2,016				2,016	2,016		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB	DP	Tổng số	Trong đó		
											XL...	ĐB	
38	Chuyển đổi tài liệu số hóa của các kho lưu trữ lịch sử sang dạng dữ liệu có thể khai thác bằng công nghệ nhận dạng trí tuệ nhân tạo	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ		Dự kiến	4,000				4,000	4,000		
39	Xây dựng và chuyển đổi dữ liệu bản đồ hành chính của các quận, huyện thuộc thành phố Đà Nẵng sang dữ liệu số trực tuyến	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ		Dự kiến	7,000				7,000	7,000		
40	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại Sở Y tế	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	5,000				5,000	5,000		
41	Xây dựng nền tảng dịch vụ đăng ký khám, chữa bệnh và thanh toán không dùng tiền mặt	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	1,000				1,000	1,000		
42	Cập nhật và hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	5,600				5,600	5,600		
43	Nâng cấp Hệ thống cơ sở dữ liệu theo dõi việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiến nghị Kiểm toán nhà nước	Ban Nội chính TU	Ban Nội chính TU		Dự kiến	1,000				1,000	1,000		
44	Dự án Nâng cấp hệ thống an toàn, an ninh thông tin tại Sở Nông nghiệp và Môi trường Đà Nẵng	Sở NN&MT	Sở NN&MT		Dự kiến	25,000				25,000	25,000		
45	Phát triển các ứng dụng cung cấp tri thức phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân; các thông tin về cơ sở y tế, bác sĩ, dịch vụ y tế trên môi trường web, di động	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	5,000				5,000	5,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB	DP	Tổng số	XL...	ĐB	
46	Triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử (Ký số hồ sơ bệnh án, Phần mềm LIS, Phần mềm PACS, phần mềm phục vụ người bệnh)	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	7,500				7,500	7,500		
47	Số hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu công trình và nhà ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phục vụ quản lý và cung cấp dịch vụ công (Giai đoạn 2)	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng		Dự kiến	91,600				91,600	91,600		
48	Xây dựng nền tảng GIS trong lĩnh vực du lịch	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	6,000				6,000	6,000		
49	Phần mềm kiểm soát phương tiện và người vào ra tại các bãi tắm nước ngọt tại bãi biển Đà Nẵng	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	7,000				7,000	7,000		
50	Số hóa dữ liệu ngành du lịch	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	1,000				1,000	1,000		
51	Ứng dụng AI để nâng cao trải nghiệm của du khách, marketing điểm đến và quản trị du lịch bền vững	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	10,000				10,000	10,000		
52	Nâng cấp hạ tầng Công nghệ thông tin phục vụ triển khai Bệnh viện án điện tử	Sở Y tế	Sở Y tế		Dự kiến	7,248				7,248	7,248		
53	Ứng dụng công nghệ Drone và Robot nhằm nâng cao công tác cứu hộ tại các bãi biển du lịch Đà Nẵng	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL		Dự kiến	7,000				7,000	7,000		
54	Hệ thống sản xuất chương trình phát thanh số và phụ kiện đồng bộ	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng		Dự kiến	20,000				20,000	20,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
55	Dự án chuyển đổi số báo chí theo hướng tòa soạn hội tụ tại Đài PT-TH Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng	Báo và Đài PTTH Đà Nẵng		Dự kiến	60,000				60,000	60,000		
56	Xây dựng Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng Thành phố (SOC)	Sở KHCN			Dự kiến					82,000	82,000		
1.8	CÁC NHIỆM VỤ QUY HOẠCH (THEO LUẬT QUY HOẠCH)									51,675	51,675		
II	GIÁO DỤC ĐÀO TẠO	93 CT			-	2,542,792	1,552,339	90,590	103,034	3,774,070	3,685,572	88,498	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	27 CT			-	1,190,930	999,242	29,092	88,774	522,841	512,841	10,000	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	5 CT			-	150,421	115,441	9,300	13,518	4,934	4,934	-	
1	Xây mới khối phòng học bộ môn trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		1597/QĐ-UBND 31/7/2023	21,402	17,193		1,946	1,000	1,000		
2	Xây mới điểm trường chính-Trường mầm non Măng Non tại khu TĐC phường Hoà Hiệp Nam (tổ 19)	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		1524/QĐ-UBND 21/7/2023	23,597	18,955		2,145	1,000	1,000	-	
3	Trường Tiểu học khu vực Trung Nghĩa (g/đ 1)	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		4638/QĐ-UBND 14/10/2019	38,835	23,372	9,300	2,684	-		-	
4	Xây mới cơ sở trường tiểu học tại khu vực Phước Lý, phường Hòa Minh (giai đoạn 1)	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		1285/QĐ-UBND - 19/04/2021	43,653	35,760		3,969	-			

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư						
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB		DP	XL...	
5	Trường tiểu học Hà Huy Tập (Khối nhà hướng Nam)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê		Số 1833/QĐ-UBND ngày 27/8/2024	22,934	20,161		2,774	2,934	2,934	
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	22 CT			0	1,040,509	883,802	19,792	75,257	517,907	507,907	10,000
1	Trường tiểu học Thái Thị Bôi - cơ sở 2 (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	chưa có mã dự án	1263/QĐ-UBND ngày 19/6/2024	44,312	40,284		4,028	27,284	27,284	
2	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Lương Thế Vinh	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8086656	830/QĐ-UBND ngày 17/4/2024	38,255	34,777		3,478	24,227	24,227	Đề nghị bổ sung KHV 2025 để triển khai thi công Đề nghị bổ sung KHV trung hạn 2026-2030 để thanh quyết toán dự án
3	Xây mới Khối lớp học trường TH Phan Đăng Lưu	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8106236	21/NQ-HĐND ngày 24/5/2024	62,718	62,718			42,718	42,718	
4	Trường Tiểu học Phù Đồng (cơ sở 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	chưa có mã dự án	20/NQ-HĐND ngày 24/5/2024	108,766	92,678		16,088	78,816	78,816	Bố trí vốn để triển khai thi công
5	Trường THPT Hòa Vang (cơ sở 2) Phần xây lắp	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7828353	3354/QĐ-UBND ngày 09/9/2020	112,295	96,495	10,000	5,800	102,295	92,295	10,000 Hiện nay, đang chờ công tác di dời Nhà máy thuốc lá, năm 2025 bố trí 10 tỷ để làm công tác CBĐT, giai đoạn 2026-2030, sẽ tiếp tục triển khai thi công.
6	Trường liên cấp TH - THCS Hòa Thuận Đông và mở rộng K149 Lê Đình Lý	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8062643	TTr 1119/TTr-BHTPTĐT ngày 09/5/2024	135,023	119,291	5,983	9,749	7,000	7,000	Dự án đang thực hiện công tác CBĐT, thi công trong năm 2025. Dự kiến quyết toán trong năm 2026.
7	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Tô Vĩnh Diện	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		999/QĐ-UBND ngày 15/5/2024	28,808	26,189	-	2,619	10,476	10,476	- Đã phê duyệt chủ trương đầu tư

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
8	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN		996/QĐ-UBND ngày 15/5/2024	41,201	37,455	-	3,746	14,983	14,983	-	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư
9	Xây mới thay thế Khối lớp học, bộ môn Trường THCS Nguyễn Hồng Anh	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT		738/QĐ-UBND ngày 06/4/2024	43,463	36,049	3,809	3,605	-			- Dự án đã được UBND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 06/4/2024. Hiện nay, Ban CN&CNC đang triển khai công tác quy hoạch và lập dự án đầu tư, dự kiến khởi công dự án trong năm 2025. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để tiếp tục triển khai đầu tư dự án.
10	Trường THPT Phan Thành Tài	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT		Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 30/7/2024	118,039	107,290	-	10,749	87,989	87,989		- Dự án đã được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 30/7/2024. Hiện nay, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập dự án đầu tư, dự kiến khởi công dự án trong năm 2025. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để tiếp tục triển khai đầu tư dự án.
11	Xây mới khối phòng học bộ môn, hiệu bộ và khu bếp, nâng cấp tường rào trường tiểu học Duy Tân	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		2517/QĐ-UBND 15/11/2023	29,010	23,649		2,637	1,000	1,000		
12	Trường tiểu học Hòa Hiệp - Giai đoạn 1 (Cơ sở 2 của trường tiểu học Triệu Thị Trinh)	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		1528/QĐ-UBND 21/7/2023	44,612	36,537		4,055	1,000	1,000		
13	Xây mới lại khối hiệu bộ, lớp học trường THCS Lương Thế Vinh	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		1746/QĐ-UBND 13/8/2024	23,408	18,535		2,127	-			

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB			DP		XL...
14	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm (Giai đoạn 2)	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		1905/QĐ-UBND 06/9/2024	36,059	28,578		3,278	25,241	25,241		
15	Xây mới khối hiệu bộ, bộ môn, lớp học trường Tiểu học Ngô Sĩ Liên	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			25,754				18,028	18,028		
16	Khối lớp học và nhà đa năng Trường THCS Nguyễn Chơn	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			36,287	29,277		3,298	25,401	25,401		
17	Mua sắm thiết bị dạy học cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND quận Liên Chiểu (Giai đoạn 2)	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			11,500				8,050	8,050		
18	Mua sắm bổ sung bàn ghế cho học sinh cấp tiểu học, THCS trên địa bàn quận Liên Chiểu	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			7,000				1,400	1,400		
19	Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			25,000	25,000			10,000	10,000		
20	Trường mầm non Phong Lan (24 Trần Cao Vân)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			39,000	39,000			22,000	22,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
XL...	ĐB	DP	XL...	ĐB									
21	Trường THCS Chu Văn An	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			18,000	18,000			7,000	7,000		
22	Nhà thi đấu đa năng Trường THCS Lê Thị Hồng Gấm	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			3,000	3,000		
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	66 CT			-	1,351,862	553,097	61,498	14,260	3,251,229	3,172,731	78,498	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	66 CT			-	1,351,862	553,097	61,498	14,260	3,251,229	3,172,731	78,498	
1	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trung tâm GDTX số 3	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở GDĐT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN	chưa có mã dự án	Dự kiến	17,000				17,000	17,000		
2	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở GDĐT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN	chưa có mã dự án		76,000				76,000	76,000		Bổ trí vốn để triển khai thi công
3	Nhà đa năng trường THCS Hoàng Sa	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở GDĐT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN		1825/QĐ-UBND ngày 26/8/2024	41,284	12,440	27,600	1,244	40,040	12,440	27,600	
4	Trường MN Hòa Tiến 1	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở GDĐT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN		Dự kiến	43,000				43,000	43,000		
5	Trường MN Hòa Tiến 2	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở GDĐT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN		Dự kiến	35,000				35,000	35,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	Tổng số	XL...	
6	Trường THCS Đỗ Thúc Tịnh	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở GDĐT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN		Dự kiến	20,000				20,000	20,000		
7	Trường THCS Nguyễn Phú Hường	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở GDĐT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD,CN và HTKT ĐN		Dự kiến	2,000				2,000	2,000		
8	Trường tiểu học Lê Quang Sung	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN			50,050				50,000	50,000		
9	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Thanh Khê	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN			40,020				40,000	40,000		
10	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Tôn Thất Tùng	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN			40,020				40,000	40,000		
11	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN			40,020				40,000	40,000		
12	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Nguyễn Hiền	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN			40,020				40,000	40,000		
13	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐT XD CCT GT&NN ĐN			40,020				40,000	40,000		
14	Xây mới nhà đa năng trường TH Võ Thị Sáu	Ban QLDA ĐT XD các CT GT&NN	BQL DA ĐT XD KV Hải Châu			22,050				22,000	22,000	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
15	Xây mới Trường mầm non Măng Non	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu			30,050				30,000	30,000	-	
16	Xây mới trường MN Ánh Hồng	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu			30,050				30,000	30,000	-	
17	Xây mới khối phía Đông trường TH Lê Đình Chinh	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu			30,050				30,000	30,000	-	
18	Mở rộng trường TH Tây Hồ	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu			20,050				20,000	3,000	17,000	
19	Xây mới khu hiệu bộ, phòng bộ môn, phòng học và nhà vệ sinh dãy hướng Tây trường TH Lý Công Uẩn	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu			20,050				20,000	20,000	-	
20	Xây mới khối hiệu bộ và phòng học trường THCS Lê Thánh Tôn	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu			20,050				20,000	20,000	-	
21	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Thái Phiên	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			30,000	30,000	-	-	29,930	29,930	-	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
22	Xây mới khối lớp học 3 tầng trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi cơ sở 1 (Xây thay thế dãy phòng học 2 tầng khu B)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			32,578	29,617	-	2,961	32,478	32,478		- Dự án đã được Số KH&ĐT thẩm định chủ trương đầu tư tại Báo cáo số 20/BC-SKHĐT ngày 09/01/2024. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
23	Xây mới khối lớp học Trường THCS Nguyễn Lương Bằng	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			22,199	20,181	-	2,018	22,099	22,099		- Dự án đã được Số KH&ĐT thẩm định chủ trương đầu tư tại Báo cáo số 476/BC-SKHĐT ngày 23/8/2024. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
24	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Ông Ích Khiêm	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			100,000	100,000	-	-	99,930	99,930		Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
25	Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân (cơ sở 2) tại số 60 đường Đào Sư Tích, phường Hòa Minh	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			44,771	40,701	-	4,070	44,701	44,701	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
26	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm (cơ sở 2) tại số 27 đường Hoàng Văn Thái, phường Hòa Minh	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			43,636	39,669	-	3,967	43,636	43,636		
27	Trường Mầm non Hòa Phong	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			81,122	68,556	12,566	-	81,022	68,456	12,566	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
28	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			133,565	112,233	21,332	-	133,475	112,143	21,332	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
29	Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng (giai đoạn 2)	Trường CDN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN							736,000	736,000		
30	Mua sắm trang thiết bị đào tạo các nghề trọng điểm của Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng	Trường CDN ĐN	Trường CDN ĐN							161,469	161,469		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó:							
							XL...	ĐB	DP	Tổng số	Trong đó			
											XL...	ĐB		
31	Trường THCS Hòa Khánh Nam	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			44,540				44,540	44,540			
32	Trường tiểu học Võ Thị Sáu cơ sở 2 (Trường tiểu học Hòa Minh)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			44,000				44,000	44,000			
33	Mở rộng đầu tư trường mầm non Sơn Ca	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			18,967				18,967	18,967			
34	Trường Tiểu học Hàm Nghi (khối nhà lớp học hướng Đông, hướng Bắc)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			33,700	33,700			31,000	31,000			
35	Trường THCS Hoàng Diệu	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			30,000	30,000			28,000	28,000			
36	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS trên địa bàn quận Thanh Khê (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			10,000	10,000			
37	Mua sắm bổ sung bàn ghế cho học sinh cấp tiểu học, THCS và THPT trên địa bàn quận Thanh Khê	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			10,000	10,000			
38	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS trên địa bàn quận Thanh Khê (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			12,000	12,000			10,000	10,000			
39	Xây mới thay thế khối lớp học trường TH Nguyễn Phan Vinh (cơ sở 1)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							27,000	27,000	-		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
40	Xây mới thay thế khối lớp học trường TH Nguyễn Phan Vinh (cơ sở 1) - Giai đoạn 2	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							20,000	20,000	-	
41	Mở rộng diện tích các trường học trên địa bàn phường Thọ Quang (trường MN Rạng Đông, cơ sở Nguyễn Gia Trí, Trường TH Nguyễn Phan Vinh - cơ sở 1, 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							73,000	73,000	-	
42	Trường phổ thông nhiều cấp học Cao Thắng	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							160,000	160,000	-	
43	Cải tạo, nâng cấp Trường Mầm non Sơn Ca	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							60,000	60,000	-	
44	Đầu tư xây dựng Khu giáo dục thể chất Trường Mầm non Sơn Ca	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							25,000	25,000	-	
45	Mở rộng diện tích các trường học trên địa bàn phường An Hải Đông (trường THCS Nguyễn Văn Cừ, trường THCS Nguyễn Thái Học)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							70,000	70,000	-	
46	Khu trải nghiệm kỹ năng sống dành cho học sinh	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							80,000	80,000	-	
47	Cải tạo, nâng cấp trường MN Rạng Đông - cơ sở Nguyễn Gia Trí	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							40,000	40,000	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB	DP	Tổng số	XL...	ĐB	
48	Xây dựng mới khối lớp học, nhà thi đấu đa năng và bể bơi trường TH Nguyễn Tri Phương	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							40,000	40,000	-	
49	Đầu tư, xây dựng trường THCS Lý Tự Trọng (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
50	Mở rộng trường mầm non Hoàng Cúc	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							40,000	40,000	-	
51	Đầu tư, xây dựng trường THCS Nguyễn Văn Cừ (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							40,000	40,000	-	
52	Cải tạo, nâng cấp trường TH Nguyễn Thái Học (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							-		-	
53	Cải tạo, nâng cấp trường TH Ngô Mỹ (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
54	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Quang Trung - Giai đoạn 2	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							40,000	40,000	-	
55	Cải tạo, nâng cấp Trường TH Hai Bà Trưng (cơ sở Nại Thịnh 7)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
56	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Tiểu La (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							20,000	20,000	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó:				XL...	ĐB	
							XL...	ĐB	DP				
57	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Lê Độ (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
58	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Nguyễn Chí Thanh (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							11,942	11,942	-	
59	Cải tạo, nâng tầng Trường TH Hai Bà Trưng (cơ sở Phạm Văn Xảo)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							20,000	20,000	-	
60	Trường THCS Phan Bội Châu - cơ sở 2 (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
61	Đầu tư xây mới trường MN Bạch Yến (cơ sở đường Thạch Lam)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							30,000	30,000	-	
62	Cải tạo, nâng cấp trường TH Trần Quốc Toản (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							-		-	
63	Cải tạo, nâng cấp trường TH Ngô Gia Tự (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							50,000	50,000	-	
64	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Phạm Ngọc Thạch (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							-		-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
65	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							-		-	
66	Đầu tư thư viện các trường học trên địa bàn quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							18,000	18,000	-	
III	KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ	10 CT			-	4,295,290	3,613,825	1,270,790	5,761	2,938,805	1,715,162	1,223,643	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			-	492,930	1,035,107	47,147	5,761	568,362	568,362	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			0	492,930	1,035,107	47,147	5,761	568,362	568,362	0	
1	Trung tâm Công nghệ sinh học kết hợp cơ sở nuôi cấy mô tế bào thực vật (giai đoạn 2)	Sở KHCN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7454837	27/NQ-HĐND ngày 14/7/2022	132,930	80,021	47,147	5,761	10,000	10,000		Bổ trí vốn để thanh quyết toán công trình
2	Dự án đầu tư hạ tầng tính toán phục vụ nghiên cứu, phát triển thiết kế chip vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo	BQL Khu CNC & các KCN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN&HTKT			Dự kiến	250,000			83,333	83,333		
3	Đầu tư thiết bị, cải tạo mạng LAN cho các trụ sở xã, phường phục vụ việc sắp nhập xã, phường	Sở KHCN	Sở KHCN/Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN&HTKT			Dự kiến	10,000			3,333	3,333		
4	Đầu tư trang thiết bị, máy móc cho Trung tâm Công nghệ sinh học Đà Nẵng	Sở KHCN	Sở KHCN			Dự kiến	315,186			105,062	105,062		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
5	Ứng dụng công nghệ số toàn trình trong công tác thẩm định, cấp phép xây dựng công trình và nhà ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (Giai đoạn 1: Xây dựng phần mềm thẩm định, cấp phép xây dựng tích hợp hệ thống số hóa CSDL hồ sơ công trình và nhà ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng)	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng			Dự kiến	19,900			6,633	6,633		
6	Dự án Không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMDT	360,000	360,000			360,000	360,000		Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	4 CT			-	3,802,360	2,578,717	1,223,643	-	2,370,443	1,146,800	1,223,643	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	4 CT			-	3,802,360	2,578,717	1,223,643	-	2,370,443	1,146,800	1,223,643	
1	Dự án đầu tư nâng cấp trang thiết bị và hạ tầng cho Trung tâm Công nghệ sinh học Đà Nẵng	Sở KHCN	Sở KHCN			320,000	320,000			320,000	320,000		Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND thành phố phê duyệt Đề án Mở rộng, nâng cấp Trung tâm Công nghệ sinh học phục vụ nghiên cứu và phát triển vùng Nam Trung Bộ.
2	Đầu tư trang thiết bị cho Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Sở KHCN	Sở KHCN			56,800	56,800			56,800	56,800		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
3	Đầu tư trang thiết bị cho Trung tâm Phát triển công nghệ và Đo lường chất lượng (hợp nhất Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Trung tâm Tiết kiệm và Chuyển giao công nghệ Đà Nẵng).	Sở KHCN	Sở KHCN			70,000	70,000			70,000	70,000		
4	Khu Công nghệ cao mở rộng	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			3,355,560	2,131,917	1,223,643	-	1,923,643	700,000	1,223,643	- Dự án đã được bố trí vốn CBDT năm 2024. - Để triển khai dự án, Ban CN&CNC đề xuất bố trí 1.431,917 tỷ đồng vốn NSTW còn lại chưa được bố trí của dự án Khu CNC Đà Nẵng để triển khai dự án, mở rộng. Đồng thời bố trí số vốn còn lại tổng TMĐT dự kiến từ nguồn vốn NSDP
IV	Y TẾ	17 CT			-	7,340,565	6,567,405	97,567	220,874	3,910,551	3,819,651	90,900	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	11 CT			-	5,527,120	4,834,860	16,667	220,874	2,097,286	2,087,286	10,000	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	11 CT			0	5,527,120	4,834,860	16,667	220,874	2,097,286	2,087,286	10,000	
1	Trung tâm phẫu thuật thần kinh, chấn thương và bỏng tạo hình tại Bệnh viện Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7725023	CV 2268/BHTP TĐT-KH 11/9/2024	636,033	620,637	-	15,396	164,212	164,212		Dự án đang đề nghị điều chỉnh tổng mức đầu tư, mua sắm thiết bị y tế, BQL đã trình hồ sơ báo cáo đề xuất điều chỉnh CTĐT dự án lên Sở Y tế, theo Thông báo số 433/TB-VP ngày 05 tháng 9 năm 2024 CV số 2268/BHTP TĐT-KH 11/9/2024
2	Trung tâm ghép tạng và cấy ghép tế bào gốc tại Bệnh viện Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7706511	CV 2269/BHTP TĐT-KH 11/9/2024	696,013	682,790		13,223	200,328	200,328		Dự án đang đề nghị điều chỉnh tổng mức đầu tư, mua sắm thiết bị y tế, BQL đã trình hồ sơ báo cáo đề xuất điều chỉnh CTĐT dự án lên Sở Y tế, theo Thông báo số 433/TB-VP ngày 05 tháng 9 năm 2024 CV số 2269/BHTP TĐT-KH 11/9/2024
3	Đầu tư nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7971013	QĐ số 1561/QĐ-UBND ngày 27/7/2023	370,054	349,769		20,285	60,000	60,000		Dự án đang triển khai, dự kiến quyết toán trong năm 2026. Đề nghị bố trí vốn trong giai đoạn 2026-2030 để quyết toán dự án.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:				XL...	ĐB		DP
4	Nâng cấp cải tạo Trung tâm y tế quận Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8030812	QĐ số 1632/QĐ-UBND ngày 26/7/2024	545,415	503,082	16,667	25,666	171,724	171,724		Hiện nay, đang lựa chọn nhà thầu tư vấn lập TK-DT, dự kiến khởi công tháng 01 năm 2025. Tiếp tục triển khai thực hiện năm 2026 và quyết toán năm 2026	
5	Đầu tư, xây dựng, nâng cấp sửa chữa bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	87,543	87,543			70,034	70,034		Ban Quản lý đã chuyển hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cho Sở Y tế trình thẩm định	
6	Nâng cấp tổng thể Bệnh viện Da Liễu Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	330,000	330,000			313,500	313,500		Ban Quản lý đang rà soát để trình hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cho Sở Y tế trong tháng 9/2024 để trình thẩm định lại.	
7	Đầu tư xây dựng Cải tạo và bổ sung trang thiết bị Bệnh viện Phụ Sản - Nhi Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7853325	295/NQ-HĐND 22/5/20	790,557	718,688		71,869	180,000	180,000			
8	Đầu tư xây dựng Nâng cấp Bệnh viện Phụ Sản - Nhi Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7853326	295/NQ-HĐND 22/5/20	788,909	717,190		71,719	50,000	40,000	10,000		
9	Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu (g/đ 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7898057	358/NQ-HĐND - 12/4/2021	454,719				68,816	68,816			

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
10	Xây mới 02 khối ở bệnh nhân tại Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8042623	1518/QĐ-UBND ngày 21/7/2023	29,877	27,161	2,716	20,672	20,672			
11	Đầu tư xây mới Khối điều trị nội trú 400 giường Bệnh viện Ung Bướu và Nâng cấp cải tạo Bệnh viện Ung bướu hiện trạng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	798,000	798,000		798,000	798,000	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư		
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			-	1,813,445	1,732,545	80,900	-	1,813,265	1,732,365	80,900	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			-	1,813,445	1,732,545	80,900	-	1,813,265	1,732,365	80,900	
1	Bệnh viện Đà Nẵng - Mở rộng, khớp nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	154,107	73,207	80,900	154,107	73,207	80,900	UBND đã trình Ban Cán sự đảng báo cáo đề xuất chủ trương dự án tại Tờ Trình số 89/TTr-UBND ngày 6/6/2024	
2	Đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa Bệnh viện Mắt Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	431,114	431,114		431,114	431,114		Ban Quản lý đang rà soát đề trình hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cho Sở Y tế trong tháng 9/2024 để trình thẩm định	
3	Trung tâm y tế quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	395,000	395,000		395,000	395,000		Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	
4	Bệnh viện y học Nhiệt đới	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	793,224	793,224		793,224	793,224		Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng số	XL...	ĐB	DP	Tổng số	XL...	ĐB	
5	Mở rộng trạm y tế xã Hòa Ninh	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			20,000	20,000	-	-	19,900	19,900		Dự án đã được bổ trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bổ trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
6	Trạm y tế tại xã Hòa Sơn vị trí nút giao tuyến giao giao thông kết nối nhà ga và đường 49 m phía Đông núi Dương Ba Làng	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			20,000	20,000	-	-	19,920	19,920		Dự án đã được bổ trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bổ trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
v	VĂN HÓA THÔNG TIN	56 CT			-	5,728,715	3,153,447	1,157,209	116,088	4,754,812	3,467,605	1,287,207	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	10 CT			-	2,654,781	1,581,469	985,577	85,030	1,496,948	1,019,440	477,508	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	1 CT			-	9,800	9,800	-	-	1,500	1,500	-	
1	Vườn dạo khu vực Thuận An, phường An Khê (Kiệt 221 Trường Chinh)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			9,800	9,800			1,500	1,500		
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	9 CT			0	2,644,981	1,571,669	985,577	85,030	1,495,448	1,017,940	477,508	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
1	Tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích thành Điện Hải (giai đoạn 2)	Sở VH TTDL	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7821469	291/NQ-HĐND 13/3/20	84,314	76,649		7,665	46,210	46,210		
2	Trung tâm Văn hoá Thể thao kết hợp biểu diễn đa năng phục vụ công nhân, học sinh, sinh viên khu vực phía Tây thành phố	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8041011	40/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	87,679	77,157		10,522	-			
3	Công viên văn hóa lịch sử Ngũ Hành Sơn	Sở VH TTDL	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7194685	3850/QĐ-UBND ngày 22/05/2020	516,086	-	516,086		319,000		319,000	
4	Nâng cấp, cải tạo công viên 29 tháng 3	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8040015	31/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	673,128	326,803	297,305	49,020	26,000	26,000		Đề nghị bổ sung KHV 2025 để triển khai thi công hoàn thành Đề nghị bổ sung KHV trung hạn 2026-2030 để thanh quyết toán dự án
5	Bảo tàng Điều khắc Chăm cơ sở 2 (tại Phong Lệ) - giai đoạn 1	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở VH TTDL	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8022127	02/NQ-HĐND ngày 24/3/2023	140,736	114,354	13,588	12,794	24,538	23,538	1,000	
6	Quảng trường - Bảo tàng dọc trục trung tâm hành chính thành phố - Bạch Đằng-Trần Phú và một số trụ sở hành chính liên quan	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	1,019,000	882,192	136,808		1,019,000	882,192	136,808	Đang trình phê duyệt kết quả cuộc thi phương án kiến trúc; Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
7	Công viên công cộng (thu hồi Khu du lịch ven biển hòn ngọc Á Châu)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	68,700	48,000	20,700		60,700	40,000	20,700	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
8	Trung tâm văn hóa thể thao quận Liên Chiểu (giai đoạn 4)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		1415/QĐ-UBND 07/07/2023	23,186	19,989	1,090	2,107	-			

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
9	Khu vui chơi, cây xanh vườn dạo tại hồ điều tiết Phước Lý	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		1156/QĐ-UBND 05/06/2024	32,152	26,525		2,922	-			
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	46 CT			-	3,073,934	1,571,978	171,632	31,058	3,257,864	2,448,165	809,699	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	46 CT			-	3,073,934	1,571,978	171,632	31,058	3,257,864	2,448,165	809,699	
1	Đầu tư cải tạo cảnh quan, tạo một số điểm nhấn khu vực vỉa hè và bãi cát tuyến biển Hoàng Sa - Võ Nguyên Giáp- Trường Sa phục vụ du lịch	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	660,000	660,000			660,000	660,000		Dự án đang thực hiện công tác CBĐT. Ngày 26 tháng 10 năm 2023, Sở Du lịch có Công văn số 1725/SDL-VP, trong đó, đề nghị nghiên cứu gộp 03 dự án thành 01 dự án và lấy tên là Đầu tư cải tạo cảnh quan, tạo một số điểm nhấn khu vực vỉa hè và bãi cát
2	Khu Công viên công cộng tại Khu vực phía Đông Nam Đài tưởng niệm (65 lô)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			668,117				668,067	30,000	638,067	
3	Khu công viên hồ tây	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			51,790				10,000	10,000		
4	Cải tạo cảnh quan, cây xanh trên tuyến đường Trần Phú - Bạch Đằng và các tuyến đường chính	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			170,050				170,000	170,000		
5	Cảnh quan dọc tuyến sông Cỏ Cò	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			10,050				10,000	10,000		
6	Bảo tồn, tu bổ và phục hồi di tích Đình làng Hải Châu	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			20,020				20,000	20,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó:					
							XL...	ĐB		DP	XL...	
7	Cải tạo, nâng cấp cảnh quan, sân vườn Bảo tàng Điều Khắc Chăm	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			15,020				15,000	15,000	
8	Nâng cấp, mở rộng Nghĩa trù Nam Ô	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			7,020				7,000	7,000	
9	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử Văn chỉ La Châu	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			30,050				30,000	30,000	
10	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Lăng Ông Kim Liên	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			8,050				8,000	8,000	
11	Triển khai một số dự án bảo tồn, khai quật khảo cổ, phục hồi, tái hiện các di tích ghi trong sử liệu trong Công viên văn hóa lịch sử Ngũ Hành Sơn	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			30,050				30,000	30,000	
12	Tu bổ, tôn tạo hệ thống tường bao, cổng hành cung thuộc chùa Tam Thai	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			30,050				30,000	30,000	
13	Chiếu sáng nghệ thuật các ngọn núi	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			50,050				50,000	50,000	
14	Nhà hát lớn thành phố	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			5,050				5,000	5,000	
15	Tu bổ, tôn tạo nhà cổ	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			30,000				30,000	30,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
16	Đầu tư xây dựng tượng đài, diễm tượng theo Đề án Quy hoạch tượng đài được phê duyệt	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			10,000				10,000	10,000		
17	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình làng Liên Chiểu	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			10,000				10,000	10,000		
18	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Mộ Bình hương xứ sĩ Mạc Trường Thành	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			10,000				10,000	10,000		
19	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Trung Nghĩa	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			8,000				8,000	8,000		
20	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Đa Phước	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			10,000				10,000	10,000		
21	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Thạch Nham	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			10,000				10,000	10,000		
22	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Nhà bia tưởng niệm Ông Ích Đường	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			5,000				5,000	5,000		
23	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Yển Nê	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			7,000				7,000	7,000		
24	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Bồ Bản	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			8,000				8,000	8,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
25	Đầu tư nâng cấp phòng chiếu số 2- Rạp Lê Độ	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			15,000				15,000	15,000		
26	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Chùa làng và nhà thờ chư phái tộc Thanh Khê	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			10,000				10,000	10,000		
27	Khai quật khảo cổ học nền móng Đền Chơn Sáng, Trạm Nam Chơn	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			20,000				20,000	20,000		
28	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Nhà thờ tiền hiền làng Phong Nam	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			10,000				10,000	10,000		
29	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Cụm Di tích đồi Trung Sơn	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			20,000				20,000	20,000		
30	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Tân Thái	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			7,000				7,000	7,000		
31	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Thần Nông (Phong Lệ)	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL							15,000	15,000		
32	Cải tạo, nâng cấp Quảng trường trung tâm quận Liên Chiểu	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			168,328	146,372	-	21,956	168,228	168,228	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
33	Đầu tư hệ thống thoát nước, công viên cảnh quan khu vực Bàu Thị	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			249,084	199,084	50,000	-	248,984	198,984	50,000	Dự án đã được bổ trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bổ trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
34	Quảng trường, công viên trung tâm huyện Hòa Vang	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			221,756	91,022	121,632	9,102	221,686	100,054	121,632	Dự án đã được bổ trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bổ trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
35	Bia di tích Cây Đa – Bến Đò Thuỷ Tú, phường Hoà Hiệp Bắc	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			13,899				13,899	13,899		
36	Cải tạo cảnh quan kiến trúc dọc tuyến kênh Phần Lãng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			300,000	300,000			280,000	280,000		
37	Cải tạo cảnh quan kiến trúc khu vực Hồ Thạc Gián- Vĩnh Trung	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			141,000	141,000			138,000	138,000		
38	Khu vực hồ điều tiết tại Khu dân cư Xuân Hòa A	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			20,000	20,000			18,000	18,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
39	Khu công viên cây xanh, thiết chế văn hóa (tại Khu đất Bệnh viện Bưu điện III cũ)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê			14,500	14,500			13,000	13,000		
40	Cải tạo, mở rộng đền thờ Bà Thân hạ xứ	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							92,000	92,000		-
41	Công viên sinh hoạt cộng đồng phường Nai Hiên Đông	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							40,000	40,000		-
42	Đầu tư công viên vườn dạo tại lô đất có ký hiệu CXCC1-2 đường Vân Đồn	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							20,000	20,000		-
43	Trung tâm VH TT quận Sơn Trà (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							30,000	30,000		-
44	Nhà trưng bày làng nghề quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							18,000	18,000		-
45	Tôn tạo, nâng cấp các di tích trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							20,000	20,000		-
46	Đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, công trình công cộng tại các khu đất sau khi di dời mỏ mả trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà							18,000	18,000		-
VI	PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH	1 CT			-	5,000	-	-	-	5,000	5,000	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
1	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			-	5,000	-	-	-	5,000	5,000	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			-	5,000	-	-	-	5,000	5,000	-	
1	Trường quay Đà Nẵng	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL			5,000				5,000	5,000		
VII	THỂ DỤC THỂ THAO	8 CT			-	1,897,394	483,995	-	48,399	1,276,627	1,276,627	-	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			-	532,394	483,995	-	48,399	40,000	40,000	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			0	532,394	483,995	0	48,399	40,000	40,000	0	
1	San nền khu liên hợp thể dục thể thao Hòa Xuân	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7255143	10853/QĐ-UBND 16/12/2011	497,791	452,537		45,254	20,000	20,000		Đề thanh quyết toán dự án
2	Công viên, Câu lạc bộ thể thao biển và bãi tắm Sơn Thủy	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở VH TTDL	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	chưa có mã dự án	2032/QĐ-UBND ngày 24/9/2024	34,603	31,458		3,145	20,000	20,000		Bổ trí vốn để triển khai thi công
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			-	1,365,000	-	-	-	1,236,627	1,236,627	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			-	1,365,000	-	-	-	1,236,627	1,236,627	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó:			XL...	ĐB	
							XL...	ĐP				
1	Đầu tư xây dựng Sân quần vợt- Khu liên hợp thể thao Hòa Xuân	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL			50,000				50,000	50,000	
2	Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Trung tâm Huấn luyện và Đào tạo vận động viên	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL			50,000				50,000	50,000	
3	Đầu tư xây dựng Bãi đỗ xe Trung tâm Huấn luyện và Đào tạo vận động viên	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL			15,000				15,000	15,000	
4	Nhà giữ xe Chung cư Vận động viên	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL							10,000	10,000	
5	Cải tạo, sửa chữa cung Thể thao Tiên Sơn	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL							30,000	30,000	
6	Đầu tư xây dựng Sân vận động 40,000 chỗ ngồi	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL			1,250,000				1,081,627	1,081,627	
VIII	MÔI TRƯỜNG	12 CT			-	3,335,821	2,113,676	7,055	109,910	1,581,699	1,578,464	3,235
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			-	2,130,641	2,013,676	7,055	109,910	376,779	375,544	1,235
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			0	2,130,641	2,013,676	7,055	109,910	376,779	375,544	1,235	
1	Đầu tư các trạm quan trắc môi trường tự động trên địa bàn thành phố	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7698607	4111/QĐ-UBND 16/9/19	111,097	108,459	-	2,638	29,909	29,909		Đề nghị bố trí vốn để thực hiện giai đoạn 2 trong năm 2026.
2	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN		NQ 358 ngày 12/4/2021	137,659	131,104		6,555	37,659	37,659		Hiện nay, BQL đang chờ chủ trương thống nhất vị trí xây dựng. Năm 2025, dự kiến vốn 50 tỷ còn lại mang sang giai đoạn 2026-2030 là 87 tỷ
3	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Cẩm Lệ.	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7960195	QĐ số 1595/QĐ-UBND ngày 31/7/2023	137,112	126,001		11,111	-			Dự án dự kiến khởi công trong tháng 10/2024, triển khai thực hiện năm 2025. Dự kiến quyết toán trong năm 2026
4	Cải tạo mở rộng, nâng công suất trạm trung chuyển Thanh Lộc Đán tại đường Nguyễn Đức Trung từ 18 tấn/ngày lên công suất 100 tấn/ngày	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Chưa có MDA	Dự kiến TMĐT	71,000	69,765	1,235		57,047	55,812	1,235	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
5	Dự án Cải thiện môi trường nước khu vực phía Đông quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7777923	631/HĐND-ĐT 07/9/18	1,448,125	1,379,108		69,017	176,836	176,836		Dự kiến hoàn thành quyết toán năm 2025; bố trí 2026-2030 để thanh quyết toán; điều chỉnh theo tiến độ thực hiện dự án
6	Đầu tư, nâng cấp, cải tạo một số hạng mục Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn giai đoạn 2 (hộc rác số 7 tại khu vực bãi rác Khánh Sơn)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT	8059263	65/NQ-HĐND ngày 15/11/2023	225,648	199,239	5,820	20,589	75,328	75,328		- Dự án đã được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 15/11/2023. Hiện nay, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập dự án đầu tư, dự kiến khởi công dự án trong năm 2025. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để tiếp tục triển khai đầu tư dự án.
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			-	1,205,180	100,000	-	-	1,204,920	1,202,920	2,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó:				XL...	ĐB	
							XL...	ĐB	DP				
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	5 CT			-	1,005,180	100,000	-	-	1,004,920	1,002,920	2,000	
1	Hệ thống thu gom nước thải khu vực Hòa Quý	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			213,030				213,000	213,000	-	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
2	Hệ thống thu gom nước thải khu vực dọc đường Nguyễn Tất Thành (các đoạn còn lại)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			310,050				310,000	308,000	2,000	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
3	Hệ thống thu gom nước thải tại khu vực dọc phía bờ tây sông Hàn (dọc đường Bạch Đằng, đoạn từ đường Như Nguyệt đến Bình Minh 6)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			211,050				211,000	211,000	-	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2024
4	Hệ thống thu gom nước thải tại khu vực dọc phía bờ Đông sông Hàn (dọc đường Trần Hưng Đạo)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			171,050				171,000	171,000	-	Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2024
5	Xây dựng các Trạm Xử lý nước thải trên địa bàn Huyện Hòa Vang	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			100,000	100,000	-	-	99,920	99,920	-	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT năm 2024, Ban CN&CNC đang triển khai bước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế trong năm 2025 và khởi công năm 2026. - Đề xuất bố trí kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai đầu tư dự án.
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng sau giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			-	200,000	-	-	-	200,000	200,000	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
1	Hệ thống thu gom nước thải khu vực xung quanh hồ bầu Gia thượng - hồ bầu Gia hạ - hồ Nguyễn Phước Tấn và dọc hai bên kênh Phong Bắc (Tên cũ: Hệ thống thu gom nước thải khu vực hồ Gia	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			200,000				200,000	200,000		Dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2025
IX	XÃ HỘI	3 CT			-	475,242	88,739	62,090	4,363	322,700	232,700	90,000	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			-	155,192	88,739	62,090	4,363	2,700	2,700		-
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	2 CT			-	155,192	88,739	62,090	4,363	2,700	2,700		-
1	Nghĩa trang Hòa Ninh (gđ 3)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7509204	2345/QĐ-UBND 4/7/2020	100,208	38,951	57,362	3,895	1,000	1,000		Điều chỉnh giảm phân kỳ 2 không đầu tư
2	Khu nghĩa trang An Châu, xã Hòa Phú	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7549413	1464/QĐ-UBND ngày 28/5/2022	54,984	49,788	4,728	468	1,700	1,700		-
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			-	320,050	-	-	-	320,000	230,000	90,000	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			-	320,050	-	-	-	320,000	230,000	90,000	
1	Mở rộng nghĩa trang Hòa Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			320,050				320,000	230,000	90,000	Phản kim tính sẽ thực hiện xã hội hoá
X	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC...	9 CT			-	998,665	800,368	105,269	63,979	471,693	471,693		-
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	8 CT			-	969,615	800,368	105,269	63,979	442,693	442,693		-

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB			DP		XL...
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	1 CT			-	23,554	21,413	-	2,141	2,000	2,000	-	
1	Nâng cấp, cải tạo khối nhà số 10 Trần Phú	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sơ Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8055185	2283/QĐ-UBND ngày 19/10/2023	23,554	21,413		2,141	2,000	2,000		Năm 2025 bố trí vốn để triển khai hoàn thành công trình, thanh toán 90% khối lượng. Vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 để quyết toán công trình
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	7 CT			0	946,061	778,955	105,269	61,838	440,693	440,693	0	
1	Khu lưu trữ hiện hành Trung tâm hành chính thành phố	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sơ Nội vụ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	chưa có mã dự án	13/NQ-HĐND ngày 24/5/2024	328,332	328,332			300,000	300,000		
2	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận và các Đoàn thể chính trị - xã hội thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2021 - 2025	Văn phòng Thành ủy	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8018407	228/QĐ-UBND ngày 08/2/2023	29,649	27,805		1,844	2,965	2,965		Năm 2025 bố trí vốn để triển khai hoàn thành công trình, thanh toán 90% khối lượng. Vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 để quyết toán công trình
3	Nâng cấp, sửa chữa Trường chính trị thành phố Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sơ Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8070736	2795/QĐ-UBND ngày 19/12/2023	19,033	17,303		1,730	2,033	2,033		Năm 2025 bố trí vốn để triển khai hoàn thành công trình, thanh toán 90% khối lượng. Vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 để quyết toán công trình
4	Trung tâm Chính trị - Hành chính quận Hải Châu	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	8045187	29/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	420,739	271,623	105,269	43,847	76,573	76,573		
5	Kho lưu trữ chuyên dụng TP Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7421257	439/QĐ-UBND 24/1/19	90,186	83,770		6,416	7,000	7,000		Theo thông báo số 428/TB-VP ngày 04 tháng 9 năm 2024 về kết luận của Chủ tịch UBND thành phố Lê Trung Chinh tại buổi kiểm tra thực tế các dự án trên địa bàn thành phố. Hiện nay, DOJ đang thực hiện công tác CBĐT
6	Đầu tư trụ sở UBND, BCH quân sự phường Thuận Phước	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu		2877/ QĐ-UBND 26/12/2023	28,168	24,286	-	3,882	22,168	22,168	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
							XL...	ĐB		DP	XL...		ĐB
7	Trụ sở UBND phường Thanh Bình	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu		142/QĐ-UBND 18/01/2024	29,954	25,836	-	4,118	29,954	29,954	-	
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	1 CT				29,050	-	-	-	29,000	29,000	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	1 CT				29,050	-	-	-	29,000	29,000	-	
1	Trụ sở UBND phường Hải Châu 1 (Xây mới)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu		Dự kiến TMĐT	29,050				29,000	29,000	-	
XI	QUỐC PHÒNG	3 CT			-	50,943	15,259	1,715	762	27,166	27,166		Đang tiếp tục phối hợp với đơn vị rà soát lại số liệu và bố trí từ nguồn chưa phân bổ để đáp ứng nhu cầu.
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	3 CT			-	50,943	15,259	1,715	762	27,166	27,166	-	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	2 CT			-	17,736	15,259	1,715	762	600	600	-	
1	Tuyến đường đi riêng, kè chắn đất và trang thiết bị văn phòng Khu căn cứ hậu cần kỹ thuật Hòa Bắc	BCH Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng	BCH Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng		2434/QĐ-UBND ngày 16/9/2022	8,913	6,856	1,715	342	300	300		Thanh quyết toán
2	Trạm Biên phòng cửa khẩu cảng Liên Chiểu	BCH Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng	BCH Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng		1239/QĐ-UBND ngày 14/6/2023	8,823	8,403		420	300	300		Thanh quyết toán

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			0	33,207	0	0	0	26,566	26,566	0	
1	Đồn Biên phòng Hải Vân (244)	BCH Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng	BCH Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng		07/HĐND ngày 24/5/2024	33,207				26,566	26,566		
XII	AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI	1 CT			-	404,580	367,800	-	36,780	60,000	60,000		Đang tiếp tục phối hợp với đơn vị rà soát lại số liệu và bố trí từ nguồn chưa phân bổ để đáp ứng nhu cầu.
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			-	404,580	367,800	-	36,780	60,000	60,000	-	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
	...												
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	1 CT			0	404,580	367,800	0	36,780	60,000	60,000	0	
1	Hiện đại hóa Trung tâm chỉ huy kết hợp hệ thống camera phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự giao thông và các phần mềm quản lý thông minh (giai đoạn 1)	Công an TPĐN	Công an TPĐN		1619/QĐ-UBND 24/7/2024	404,580	367,800		36,780	60,000	60,000		
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
	...												

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng sau giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
	...												
XIII	BỘ TRÍ VỐN ỦY THÁC, VỐN ĐIỀU LỆ CHO NGÂN HÀNG CSXH VÀ CÁC QUỸ NGOÀI NSNN									2,000,000	2,000,000		
XIV	TRẢ NỢ VAY ĐẾN HẠN ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN ODA									500,000	500,000		
XV	VỐN ĐỐI ỨNG CHO CÁC DỰ ÁN NSTW HỖ TRỢ MỤC TIÊU									1,125,362	1,125,362		
XVI	VỐN ĐỐI ỨNG CHO CÁC DỰ ÁN ODA	0 CT			-	-	-	-	-	2,461,022	2,461,022	-	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
	...												
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			0	0	0	0	0	0	0	0	
	...												
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
			XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB					
	...												
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng sau giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
	...												
xvii	CÁC NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN KHÁC (THEO LUẬT ĐẦU TƯ CÔNG)												Đang tiếp tục phối hợp với đơn vị rà soát lại số liệu và bố trí từ nguồn chưa phân bổ để đáp ứng nhu cầu.
*	Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn												
xv	CHI HỖ TRỢ CÁC TỈNH												Đang tiếp tục phối hợp với đơn vị rà soát lại số liệu và bố trí từ nguồn chưa phân bổ để đáp ứng nhu cầu.
1	CHI HỖ TRỢ CÁC TỈNH NAM LÀO	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	0 CT				-	-	-	-	-	-	-	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
	...												
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			0	0	0	0	0	0	0	0	
	...												

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:			XL...	ĐB		DP
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
	...												
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng sau giai đoạn 2026 - 2030	0 CT			-	-	-	-	-	-	-	-	
	...												
XVI	BỘ TRÍ CHO CÁC CÔNG TRÌNH DẪN SINH GIAI ĐOẠN 2026-2030 THEO MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ									-			Rà soát lại sau sáp nhập.
XVII	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ									37,790	37,790		
XVIII	NGUỒN VAY BÙ ĐÁP BỘI CHI									3,557,473	3,557,473		
A.2	CÁC DỰ ÁN KHAI THÁC QUỸ ĐẤT	64 CT								4,880,545	2,920,200	1,960,345	
A.3	DỰ NGUỒN (SỐ CÒN LẠI CHƯA PHÂN BỐ) VÀ DỰ PHÒNG CHUNG				-	-	-	-	-	500,000	500,000	-	
I	NGUỒN VAY BÙ ĐÁP BỘI CHI												
II	DỰ PHÒNG CHUNG									500,000	500,000		
III	SỐ CÒN LẠI												
B	VỐN TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU									25,610,021	25,610,021	-	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư						
						Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB		DP	XL...	
C	VỐN NƯỚC NGOÀI (ODA)											
D	CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN KHỞI CÔNG MỚI TRONG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM (CŨ)								19,764,030	19,764,030		Theo danh mục đính kèm
D	BỐ TRÍ CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP VÀ CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN KHỞI CÔNG MỚI TRONG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 CÒN LẠI								7,037,174	7,037,174		
D	VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN HÒA VANG				-	-	-	-	-			- Rà soát lại sau sáp nhập.
D.1	CHI XDCB VỐN TẬP TRUNG (VỐN PHÂN CẤP THEO QUY ĐỊNH)								-			
D.2	VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI								-			

**DANH MỤC DỰ ÁN DỰ KIẾN KHỞI CÔNG MỚI TRONG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM (CŨ)**

(Đính kèm Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: tỷ đồng

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
	TỔNG CỘNG		27,704	7,940	19,764	
I	QUỐC PHÒNG		946	513	433	
1	Đường từ Đồn Biên phòng Ga ri đi cột mốc 701		120	108	12	Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ
2	Đường kết nối vùng An toàn khu (ATK), liên xã Trà Dơn - Trà Tập với Trung tâm hành chính huyện Nam Trà My		450	405	45	
3	Rà phá bom mìn VN còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2025-2028		150		150	Quyết định số 748/QĐ-TTg ngày 22/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Báo cáo số 610/BC-BCH ngày 04/8/2025 của Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
4	Bê tông hóa đường biên giới nối từ xã Chợ Chun, huyện Nam Giang đến xã Ga Ri và xã AXan, huyện Tây Giang	3127-17/11/22	47		47	
5	Cầu kiểm soát, nhà làm việc trạm kiểm soát Biên phòng Cửa Đại và xây dựng bổ sung một số hạng mục thuộc Đồn Biên phòng Cửa Đại (260)	3366-09/12/22	20		20	
6	Xử lý sạt lở khu vực tuyến đường cơ bản quốc phòng trên Bán đảo Sơn Trà (QN)		84		84	Bộ Tư lệnh Quân khu 5 đã cho ý kiến tại CV số 175/QK-TM ngày 7/2/2025
7	Dự án Xây dựng nhà thể thao đa năng Tiểu đoàn HH70/Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng (QN)		6		6	
8	Dự án Xây dựng khu nhà kho và hạ tầng kỹ thuật của Đại đội Kho vũ khí đạn (Kho Đức Dục) (QN)		20		20	
9	Dự án Cải tạo, nâng cấp và xây dựng các hạng mục Trung tâm huấn luyện dự bị động viên/Trung đoàn BB885 (QN)		15		15	
10	Dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà truyền thống LLVT thành phố Đà Nẵng khu vực phía Nam (QN)		5		5	

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
11	Dự án Cải tạo, nâng cấp doanh trại Đại đội Thông tin 2 (QN)		7		7	
12	Dự án Xây dựng căn cứ hậu cần - kỹ thuật thành phố Đà Nẵng (theo Đề án số 324/ĐA-UBND ngày 21/9/2022 của UBND tỉnh) (QN)		21.73		21.73	
II	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		1,973	1,730	243	
1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu, thị xã Điện Bàn	3263-20/11/20	124		124	
2	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT Võ Nguyên Giáp, huyện Phú Ninh		27		27	
3	Cải tạo, nâng cấp Trường THPT Nguyễn Khuyến, thị xã Điện Bàn		15		15	
4	Cải tạo, nâng cấp Trường THPT Quang Trung, huyện Đông Giang		13		13	
5	Cải tạo, nâng cấp Trường THPT Nguyễn Văn Cừ, huyện Quế Sơn		15		15	
6	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ, huyện Đại Lộc	232-29/12/22	10		10	

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
7	Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTNT Phước Sơn, huyện Phước Sơn		20		20	
8	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT Bắc Trà My, huyện Bắc Trà My		13		13	
9	Trường nội trú liên cấp TH&THCS liên cấp xã AVương		302	301	1.0	Thông báo số 111-TB/TU ngày 31/7/2025 của Văn phòng Thành ủy về kết luận của đồng chí Bí thư Thành ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Thông báo số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới trên địa bàn thành phố tại phiên họp thứ nhất; Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 04/8/2025 của UBND thành phố
10	Trường nội trú liên cấp TH&THCS liên cấp xã Tây Giang		287	286	1.0	
11	Trường nội trú liên cấp TH&THCS liên cấp xã Hùng Sơn		297	296	1.0	
12	Trường nội trú liên cấp TH&THCS liên cấp xã La Êê		270	269	1.0	
13	Trường nội trú liên cấp TH&THCS liên cấp xã La Dêê		292	291	1.0	
14	Trường nội trú liên cấp TH&THCS liên cấp xã Đắc Pring		289	288	1.0	
III	KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		275	-	275	
1	Trang bị hạ tầng, thiết bị CNTT phục vụ chuyển đổi số các cấp		275		275	
IV	Y TẾ		304	-	304	
1	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Bệnh viện đa khoa tỉnh	51-8/12/23	210		210	

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
2	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc; hạng mục: Hệ thống nội thất, trang thiết bị phòng mổ tại Khoa Gây mê hồi sức, Ngoại tiết niệu - Tiêu hóa - Đông y		69		69	
3	Khởi hành chính, hội trường Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam	3476-20/12/22	25		25	
V	VĂN HÓA		1,516	950	566	
1	Bảo tàng Hội An		200	150	50	Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Công văn số 1855 ngày 3/5/2024 của Bộ VH-TT-DL-DSVH góp ý Đề án Bảo tồn, phát huy giá trị di sản thế giới Đô thị cổ Hội An; Công văn số 2278/-CV/TU ngày 17/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về Đề án bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An
2	Khu phức hợp Công viên văn hoá đa chức năng và thể dục thể thao tỉnh Quảng Nam trước Quần thể Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng (xã Tam Phú, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)		1,000	800	200	Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 4185/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 về phê duyệt quy hoạch phân khu 8 - Trung tâm đô thị mới phía Đông thành phố Tam Kỳ
3	Hạ tầng, cảnh quan công viên Tượng đài Trường Sơn (giai đoạn 2)		286		286	

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
4	Khu tưởng niệm nơi thành lập Đội du kích Vũ Hùng - tiền thân của lực lượng vũ trang tỉnh Quảng Nam		9		9	
5	Số hoá bảo tàng Mẹ Việt Nam anh hùng		15		15	
6	Bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích Quốc gia đặc biệt Phật Viện Đồng Dương (diện tích 8,5ha)		6		6	
VI	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ		22,690	4,747	17,943	
VI.1	NÔNG, LÂM NGHIỆP; DIỆM NGHIỆP; THỦY LỢI VÀ THỦY SẢN; ĐỊNH CANH, ĐỊNH CƯ		3,512	1,180	2,332	
1	Nâng cấp sửa chữa hoàn thiện kênh chính Bắc Phú Ninh		300	270	30	Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ
2	Hệ thống kênh tưới N1, N2 Hồ chứa nước Lộc Đại		150	135	15	Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ
3	Đường chiến lược phát triển sản phẩm Quốc gia Sâm Ngọc Linh		912	775	137	Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 817-TB/TU ngày 04/7/2024 của Tỉnh ủy Quảng Nam
4	Kiên cố hóa kênh tưới hồ chứa nước Trà Cân, xã Đại Hiệp	1337-28/10/22	24		24	

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
5	Hệ thống tiêu nước Đại Thắng - Đại Tân và các hạng mục phụ trợ		36		36	
6	Nâng cấp, sửa chữa, đảm bảo an toàn các hồ chứa: Cũu Kiến, Ổ Ổ, Vũng Tôm		50		50	
7	Hồ chứa nước Bà Bình, xã Trà Nú, huyện Bắc Trà My		120		120	
8	Nâng cấp hồ chứa nước Việt An		90		90	
9	Dự án chống xâm nhập mặn trên hệ thống sông Thu Bồn, Vu gia		1,000		1,000	
10	Kè chống sạt lở khân cấp bờ sông Thu Bôn thuộc thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên (tiếp giáp tuyến kè Khu đô thị Núi Rang)		60		60	
11	Đập ngăn mặn trên sông Vĩnh Điện và nâng cấp trạm bơm Tứ Cầu.		200		200	
12	Dự án Nạo vét và hoàn thiện trục tiêu huyện Thăng Bình		150		150	
13	Xây dựng bến cá, khu hậu cần nghề cá Bình Minh, Huyện Thăng Bình		90		90	
14	Xây dựng Cảng cá phường Thanh Hà, TP. Hội An		80		80	

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
15	Dự án Cấp nước các Khu nông nghiệp công nghệ cao		250		250	
VI.2	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ		16,528	1,452	15,076	
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT.606 đoạn nối từ đường Hồ Chí Minh đến cửa khẩu phụ Tây Giang		495	450	45	Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ; 8423/TTr-UBND ngày 04/12/2023, 472/UBND-KTTH ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh
2	Đường nối Khu công nghiệp Việt - Hàn đi đường Võ Chí Công	3929-31/12/21	473	426	47	Dự án nằm trong danh mục 2021-2025
3	Cầu Phong Thử trên tuyến ĐT609	3538-23/12/22	125		125	
4	Cầu Nghĩa Tự	783-25/3/22	315		315	
5	Mở rộng đường Quốc lộ 1A (đoạn giáp thành phố Tam Kỳ đến nút giao đường ĐT615 mới)		160		160	
6	Đường nối từ cảng Kỳ Hà đi cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi		720	576	144	
7	Đường giao thông đến vùng phát triển sâm Ngọc Linh; tuyến Măng Lùng - Đăk Lây, huyện Nam Trà My	69-30/10/15	130		130	

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
8	Hoàn thiện đường ven biển 129 đoạn sân bay Chu Lai đi Quảng Ngãi		656		656	Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại TB số 26/TB-HĐND ngày 18/6/2025. Lưu ý xem xét cơ cấu nguồn vốn đầu tư khi có thông báo nguồn vốn giai đoạn sau từ TW
9	Nâng cấp, cải tạo đường ĐT.608		217		217	Thông báo số 1039-TB/TU ngày 26/2/2025 của Tỉnh ủy, số 46/TB-VP ngày 17/7/2025 của UBND thành phố và đề xuất của UBND thị xã Điện Bàn trước đây tại Tờ trình số 393/TTr-UBND ngày 31/10/2024
10	Đường nội thị phía Tây thị trấn Thạnh Mỹ		401		401	Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại CV số 165/HĐND-VP ngày 18/6/2025 và UBND tỉnh giao nhiệm vụ đề xuất tại QĐ số 1776/QĐ-UBND ngày 20/6/2025
11	Đường giao thông Ating - Jơ Ngây - Sông Kôn		245		245	
12	Đường giao thông xã Arooi, huyện Đông Giang nối xã Dang, huyện Tây Giang		294		294	
13	Đường giao thông nối xã Zuôih, huyện Nam Giang với xã Lăng, huyện Tây Giang		628		628	Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại CV số 165/HĐND-VP ngày 18/6/2025
14	Kè bảo vệ bờ sông, cầu và cảnh quan ven Sông Tranh		300		300	
15	Cầu bê tông qua sông Nước Là (kết nối Trà Mai - Trà Don)		120		120	

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
16	Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phục vụ dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam khu vực từ sông Thu Bồn về phía Nam đến hết ranh giới thành phố Đà Nẵng)		9,121		9,121	Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội
17	Nâng cấp, cải tạo quốc lộ 40B (đoạn Bắc Trà My đến Nam Trà My)		1,595		1,595	Xem xét điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư phù hợp với tổng vốn được TW thông báo trong giai đoạn sau
18	Nâng cấp quốc lộ 40B đoạn từ nút giao cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi đến Nguyễn Tất Thành		533		533	
VI.3	DU LỊCH		1,700	1,530	170	
1	Đường vành đai biển phát triển hạ tầng du lịch tỉnh Quảng Nam		1,700	1,530	170	Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ
VI.4	CÔNG NGHIỆP		750	405	345	
1	Đường nối Khu công nghiệp Việt Hàn đến Quốc lộ 40B		450	405	45	Quy hoạch chung Khu kinh tế mở Chu lai được duyệt tại Quyết định 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ
2	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ) giai đoạn 2026-3030		300		300	Xem xét điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư phù hợp với tổng vốn được TW thông báo trong giai đoạn sau
VI.5	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN		200	180	20	

TT	Danh mục lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm); Văn bản chỉ đạo
			Tổng số	Trong đó:		
				NSTW	NS thành phố	
1	Xây dựng đô thị thông minh, chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030		200	180	20	Quyết định 36/QĐ-TTg Phê duyệt quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

DỰ KIẾN NHU CẦU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
CÁC DỰ ÁN KHAI THÁC QUỸ ĐẤT

(Đính kèm Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...		ĐB
	TỔNG SỐ	64 CT				10,095,515	4,342,661	3,724,958	224,633	4,880,545	2,920,200	1,960,345	
I	BAN QLDA ĐTXD CCT DD, CN VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐN	35 CT			-	5,385,933	2,504,373	1,522,102	160,902	1,644,131	1,089,292	554,839	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	33 CT			-	4,975,333	2,337,465	1,278,410	160,902	1,292,531	922,384	370,147	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	33 CT				4,975,333	2,337,465	1,278,410	160,902	1,292,531	922,384	370,147	
1	HTKT Khu tái định cư An Hòa 5	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7296322	QĐ 4083/QĐ-UBND ngày 16/5/2011	55,135	45,414	4,709	5,012	47,657	47,657		
2	HTKT phân khu X1, X2, X4 Khu TĐC Hòa Hải 2	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7255147	7446/QĐ-UBND 30/9/10	112,713	71,731	40,982		20,000	10,000	10,000	
3	Khu E2 mở rộng - KDC Nam cầu Cẩm Lệ (g/đ 1- p/kỳ 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7138750	3292/QĐ-UBND 25/7/09	252,498	233,420		19,078	32,836	32,836		
4	Khu E2 mở rộng - KDC Nam cầu Cẩm Lệ (g/đ 1 - p/kỳ 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7138759	3284/QĐ-UBND 25/7/09	273,303	242,144	10,759	20,400	54,440	54,440		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó	
							XL...	ĐB	DP	XL...		ĐB	
5	Khu E2 mở rộng - KDC Nam cầu Cẩm Lệ (g/đ1 - p/ký 3)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7138766	3209/QĐ-UBND 22/7/09	198,585	182,473		16,112	22,784	22,784		
6	HTKT Khu TĐC xã Hòa Châu (Khu TĐC Phong Nam)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7024210	942/QĐ-UBND 18/02/03	11,562	10,562	1,000		1,398	898	500	
7	Hạ tầng Khu vực Cồn Dầu tại dự án Khu đô thị sinh thái Hòa Xuân	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7718662	Dự kiến tăng	134,143	126,303	-	7,840	106,000	106,000		
8	HTKT Khu TĐC phía Tây Nam Khu đô thị Dragon City Park	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7743515	QĐ 5002/QĐ-UBND Ngày 31/10/2019	108,821	98,928	-	9,893	30,390	30,390		
9	KDC Phong Bắc 4	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7185655	5758/QĐ-UBND 14/10/17	45,516	35,516	10,000		70,440	60,226	10,214	
10	Hệ thống HTKT Khu dân cư An Cư 4	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7042482	4549/QĐ-UBND ngày 8/10/2019	547,739	169,054	366,485	12,200	13,000	13,000	-	
11	Khu TĐC phía Tây Trường Cao Đẳng Lương thực - Thực phẩm	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7348877	3181/QĐ-UBND 13/6/17	7,647	3,647	4,000		-			
12	Hệ thống HTKT Khu TĐC An Nhơn 1	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7053798	5155/QĐ-UBND 02/7/2004	39,949	19,417	16,901	3,631	60,475	10,475	50,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
13	Khu TĐC tiếp giáp về phía Tây khu Đô thị Công nghệ FPT Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7007901	6108/QĐ-UBND 28/7/08	93,516	64,297	22,790	6,429	-			
14	Khu Đô thị Hòa Hải H1-3 (giai đoạn 2), phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TPĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7213389	970/QĐ-UBND ngày 27/01/2011	62,702	37,002	20,000	5,700	-			
15	Khu TĐC Bá Tùng mở rộng (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7091633	NQ số 17 ngày 24/5/2024	371,204	219,521	144,698	6,985	134,733	73,733	61,000	
16	HTKT KTĐC phía Tây Nam Làng nghề Đá mỹ nghệ (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7033286	1407/QĐ-UB 21/2/13	183,777	116,420	52,727	14,630	23,734	5,000	18,734	
17	HTKT Khu Tái định cư phía Tây nam Làng nghề đá Mỹ nghệ (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7335379	Dự kiến tăng	224,752	183,070	41,682		106,127	100,127	6,000	
18	HTKT Khu TĐC Bình Kỳ - giai đoạn 1 (Vệt 02 bên đường Võ Chí Công)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7622238	QĐ 7416/QĐ-UBND ngày 29/10/2016	162,468	129,176	33,292		15,000	5,000	10,000	
19	Khu TĐC phục vụ giải tỏa cụm Công nghiệp Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7771180	5001/QĐ-UBND 30/10/19	173,116	91,724	72,338	9,054	25,398		25,398	
20	HTKT Khu tái định cư số 7 thuộc Vệt khai thác quỹ đất dọc tuyến ĐT 602 (Đoạn từ Trại tạm giam Hòa Sơn đến đường tránh Nam Hải Vân)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7135811		68,093				6,500	6,500		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
21	HTKT khu vực phía đông nam nút giao thông Hòa Cầm (Giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7300643		205,851				75,760	10,180	65,580	
22	HTKT Khu TĐC phía Nam chợ Miếu Bông	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7523819		126,036				40,000	20,000	20,000	
23	HTKT Khu số 1 - TT Đô thị mới Tây Bắc	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7010646		184,864				26,000	6,000	20,000	
24	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư Đông Hải	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7048125	2912/QĐ-UB ngày 23/04/2004	349,279	181,551	151,399	16,329	64,888	57,188	7,700	
25	Hệ thống HTKT Khu B - Vệt biệt thự Xuân Thiều - Nam Ô	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7010595		16,968				2,700	2,700		
26	HTKT Khu TĐC Hòa Liên 3	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7232295		98,986							
27	HTKT Khu TĐC Hòa Liên 4 (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7335381		150,988				10,000	10,000		
28	HTKT Khu TĐC Hòa Liên 4 (Giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7342487		115,323				215,000	200,000	15,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
29	HTKT Khu TĐC Hòa Liên 4 (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7206010		61,339				5,000	5,000		
30	HTKT Khu A - Biệt thự Xuân Thiều - Nam Ô (Giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7010594		70,213				7,000	7,000		
31	HTKT, GPMB, hỗ trợ và tái định cư công trình Chợ Đầu mối Hòa Phước	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN/Sở Công thương	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7948455	16/NQ-HĐND 11/3/2022 và 68/NQ-HĐND ngày 15/11/2023	272,670	45,835	222,252	4,583	58,271	8,250	50,021	
32	HTKT Khu Dân cư phía Tây Bắc Khu tái định cư số 6 - Vệt khai thác quỹ đất đường ĐT 602	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	7212411		99,894				17,000	17,000		
33	Vệt khai thác quỹ đất dọc tuyến đường Trần Hưng Đạo nối dài thuộc dự án Khu tái định cư Hòa Hải 2	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN		168/NQ-HĐND 12/7/18	95,682	30,260	62,396	3,026	-			
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			-	410,600	166,908	243,692	-	351,600	166,908	184,692	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			-	410,600	166,908	243,692	-	351,600	166,908	184,692	
1	Khu tái định cư tại thôn Phước Hưng, xã Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN		Dự kiến TMDT	234,600	166,908	67,692		234,600	166,908	67,692	
2	HTKT Khu TĐC Phước Lý 5	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN		Dự kiến TMDT (vốn ĐB)	176,000		176,000		117,000		117,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất				Kế hoạch vốn 26-30			Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:			XL...	ĐB		
							DP						
II	BAN QLDA ĐTXD CCT GIAO THÔNG VÀ NÔNG NGHIỆP	8 CT			-	1,164,160	442,044	92,131	25,277	1,310,237	618,637	691,600	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	6 CT			-	814,110	442,044	92,131	25,277	98,237	71,637	26,600	
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2025	4 CT			-	465,703	198,678	12,367	-	64,600	48,000	16,600	
1	Khu TĐC Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7042824		77,243	66,503	10,740		600	600		
2	Khu TĐC Lệ Sơn 1	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7042824		80,897	79,950	947		23,600	13,000	10,600	
3	Khu TĐC dọc 2 bên tuyến đường Hòa Thọ - Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7042824		52,905	52,225	680		10,400	9,400	1,000	
4	HTKT Khu TĐC Trung tâm xã Hòa Bắc	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7505648		254,658				30,000	25,000	5,000	
b	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	2 CT				348,407	243,366	79,764	25,277	33,637	23,637	10,000	
1	Khu dân cư phía Nam khu TĐC dọc tuyến đường Hòa Thọ - Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	7746884		318,799	225,862	70,351	22,586	22,637	22,637		
2	KDC dọc tuyến thoát nước Thọ Quang - Biển Đông	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	7309496	QĐ 5871/QĐ-UBND 14/8/2015	29,608	17,504	9,413	2,691	11,000	1,000	10,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
						Tổng số	Trong đó:						
							XL...	ĐB		DP	Tổng số	XL...	
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			-	350,050	-	-	-	1,212,000	547,000	665,000	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	2 CT			-	350,050	-	-	-	1,212,000	547,000	665,000	
1	Hạ tầng kỹ thuật đến tường rào CCN Hòa Nhơn 1	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			250,050				250,000	200,000	50,000	
2	Khu vực đất dự trữ ven sông phía Bắc khu E - khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ (đoạn từ cầu Nguyễn Tri Phương đến cầu Đò)	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN			100,000				962,000	347,000	615,000	
III	BAN QUẢN LÝ DA ĐẦU TƯ CSHT ƯU TIÊN	21 CT			-	3,545,422	1,396,244	2,110,725	38,453	1,926,177	1,212,271	713,906	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang giai đoạn 2026 - 2030	12 CT			-	1,672,178	208,094	1,439,275	24,809	53,833	11,377	42,456	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	12 CT			0	1,672,178	208,094	1,439,275	24,809	53,833	11,377	42,456	
1	Khu TĐC Tân Ninh mở rộng giai đoạn 1	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT	7752262	253/NQ-HĐND ngày 11/7/2019	174,319	118,471	40,000	15,847	10,000	10,000	-	
2	Cụm công nghiệp Hòa Khánh Nam	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		QĐ 4853-30/10/2019	102,752		102,752		15,000		15,000	
3	KCN Hoà Khánh mở rộng (Vệt ĐT 602-Vệt đường cao tốc dự kiến-Vệt 80m KDC Hoà Hiệp-Miếu Hàm Trung-Khu TĐC Hoà Hiệp 4-Khu đô thị Bắc hồ Bàu	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		QĐ 2101-25/3/2004	103,372		103,372		-			
4	Khu du lịch sinh thái Nam Ô	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		QĐ 44-04/01/2012 QĐ 548-27/3/2023	116,069		116,069		-			

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
						Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó		
							XL...	ĐB	DP		XL...	ĐB	
5	Khu nhà ở cho Công nhân và khu đô thị liền kề KCN Hòa Khánh MR (Khu đô thị xanh Dragon – Park)	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		QĐ 8861-12/10/2011	108,451		108,451		10,000		10,000	
6	Khu Đô thị sinh thái Quan Nam - Thủy Tú	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		QĐ 8029-19/10/2010	521,028		521,028		5,000		5,000	
7	Khu Trung tâm đô thị mới Tây Bắc	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu			62,387		62,387		5,000		5,000	
8	Quần thể Khu đô thị du lịch Làng Vân	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		QĐ 1864-13/3/2012 QĐ 327-7/02/2024	131,309		131,309		-			
9	Vệt 50m dọc tuyến đường Nguyễn Tất Thành nối dài	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		QĐ 10698-13/12/2011	52,686		52,686		4,456		4,456	
10	Điều chỉnh dự án mở rộng Trung tâm huấn luyện bóng đá SHB Đà Nẵng	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		QĐ 8177-27/10/2009	13,636		13,636		-			
11	Khu TĐC Hòa Hiệp mở rộng (phía nam nhà máy nước)	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu		QĐ 697-21/01/2011	23,445		23,445		3,000		3,000	
12	Khu TĐC Tân Ninh mở rộng g/d 2	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT	7752263	42/NQ-HĐND ngày 12/8/2021	262,725	89,623	164,140	8,962	1,377	1,377		
2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030	9 CT			-	1,873,244	1,188,150	671,450	13,644	1,872,344	1,200,894	671,450	
a	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030	9 CT			-	1,873,244	1,188,150	671,450	13,644	1,872,344	1,200,894	671,450	
1	Khu đô thị mới số 2 tại xã Hòa Ninh và xã Hòa Sơn (phục vụ giải tỏa Khu CN Hòa Ninh và Khu CNC)	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			705,000	544,000	161,000	-	704,900	543,900	161,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư mới nhất					Kế hoạch vốn 26-30			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó:				XL...	ĐB	
							XL...	ĐB	DP				
2	Khu tái định cư phục vụ GTĐB dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 14B	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			150,000	80,000	70,000	-	149,900	79,900	70,000	
3	Khu đô thị mới số 1 tại xã Hòa Sơn và xã Hòa Liên	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			150,000	80,000	70,000	-	149,900	79,900	70,000	
4	Khu TĐC phục vụ giải tỏa Khu CN Hòa Nhơn	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			150,000	80,000	70,000	-	149,900	79,900	70,000	
5	Khu tái định cư phục vụ giải tỏa các dự án trên địa bàn xã Hòa Sơn và khu vực lân cận	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			118,244	84,150	20,450	13,644	118,144	97,694	20,450	
6	Khu Tái định cư và nhà ở xã hội phía Nam tuyến ĐT 602	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			150,000	80,000	70,000	-	149,900	79,900	70,000	
7	Khu tái định cư và nhà ở xã hội vị trí trên tuyến ĐT, phía Bắc trạm y tế xã Hòa Ninh	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			150,000	80,000	70,000	-	149,900	79,900	70,000	
8	Khu tái định cư và nhà ở xã hội thuộc xã Hòa Nhơn, phía Tây Logistics	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			150,000	80,000	70,000	-	149,900	79,900	70,000	
9	Khu Tái định cư và nhà ở xã hội phía Nam trại giam Hòa Sơn	BQL DA ĐT CSHTUT	BQL DA ĐT CSHTUT			150,000	80,000	70,000	-	149,900	79,900	70,000	

DỰ KIẾN NHU CẦU KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030
- CÁC DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ

(Đính kèm Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: triệu đồng

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
	TỔNG SỐ	536 CT		37,790	
A	CHI XDCB CÁC CÔNG TRÌNH	498 CT		31,860	
I	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	223 CT		17,950	
I.1	GIAO THÔNG	106 CT		12,000	
1	Đường nối cảng Liên Chiểu và Trung tâm Logictisc, Khu sản xuất - Khu thương mại tự do đến đường cao tốc Bắc Nam, thành phố Đà Nẵng	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Ngày 11/9/2024, Ban QLDA có Công văn số 1486/BQL-KHĐT về việc bố trí KHV đầu tư công trung hạn và thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư tuyến đường giao thông kết nối các Khu chức năng thuộc Khu Thương mại tự do gần với Cảng biển Liên Chiểu và các hạng mục Phần cơ sở hạ tầng dùng chung còn lại của dự án Đầu tư xây dựng Bến cảng Liên Chiểu - Thực hiện theo Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 417/TB-VPCP ngày 13/9/2024 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội và tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Đà Nẵng
2	Dự án Đường nối Cảng Liên Chiểu, Khu đô thị dịch vụ cảng biển ven sông Cu Đê và Khu sản xuất - Khu thương mại tự do, thành phố Đà Nẵng	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
3	Các hạng mục Phần cơ sở hạ tầng dùng chung còn lại của Dự án Đầu tư xây dựng Bến cảng Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
4	Dự án Đầu tư xây dựng Bến Cảng Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng - Phần kêu gọi đầu tư	UBND TP	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
5	Di dời ga đường sắt và tái phát triển đô thị thành phố Đà Nẵng	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Tổng mức đầu tư sơ bộ dự án: Giai đoạn 1: 2.293,8 tỷ đồng; giai đoạn 2: 6.751,6 tỷ đồng.
6	Đường vành đai phía Tây 2 nối dài (đoạn từ đường số 8 KCN Hòa Khánh đến đường Đinh Liet)	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
7	Tuyến đường Vành đai Tây 1	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
8	Đường Nguyễn Sinh Sắc nối dài	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
9	Tuyến đường quy hoạch 34m có mặt cắt (5m-10,5m-3m-10,5m-5m) đoạn qua Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2 có điểm đầu giao với đường Võ Chí Công, điểm cuối giao với đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa để khớp nối đồng bộ dự án	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
10	Kè chống sạt lở bờ nam sông Cẩm Lệ đoạn thôn Cẩm Nê xã Hòa Tiến	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
11	Kè chống sạt lở bờ nam sông Cẩm Lệ (đoạn cầu Nguyễn Tri Phương phường Hòa Xuân đến thôn Cẩm Nê xã Hòa Tiến)	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
12	Hầm qua sông Hàn	Sở Xây dựng	Sở XD/Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	100	
13	Tuyến hầm qua sân bay Đà Nẵng	Sở Xây dựng	Sở XD/Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	100	
14	Tuyến phố đi bộ Bạch Đằng - Nguyễn Văn Trỗi - Trần Hưng Đạo (g/đ 2)	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
15	Cải tạo cảnh quan, cây xanh trên đường Nguyễn Văn Linh và đường Phạm Văn Đồng (Tên cũ: Cải tạo, nâng cấp cây xanh trên một số tuyến đường)	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
16	Bến xe phía Bắc thành phố	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
17	Khu phức hợp Bến xe phía Bắc thành phố	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
18	Cầu vượt đường sắt tại nút giao với Trục 1 Tây Bắc	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
19	Tuyến công phía Tây đường Hoàng Văn Thái	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
20	Xây dựng các Trạm xử lý nước thải phân tán trên địa bàn huyện Hòa Vang	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
21	Tuyến đường trục chính mặt cắt 6-6 kết nối quận Ngũ Hành Sơn - quận Cẩm Lệ và huyện Hòa Vang	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
22	Tuyến đường từ nút giao Nguyễn Sinh Sắc - Tôn Đức Thắng đến đường Hoàng Văn Thái	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
23	Đoạn nối tuyến đường Hoàng Thị Loan (đoạn từ nút giao với đường Ngô Sĩ Liên đến nút giao với đường Nguyễn Lương Bằng)		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Quyết định 1027/QĐ-UBND ngày 18/5/2024 về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu Ven vịnh Đà Nẵng, TL 1/2000

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
24	Đoạn nối tuyến đường Trần Đình Tri (đoạn từ nút giao với đường Tốt Động đến nút giao với đường Hoàng Thị Loan)		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Quyết định 1027/QĐ-UBND ngày 18/5/2024 về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu Ven vịnh Đà Nẵng, TL 1/2000
25	Đầu tư các bến thủy nội địa theo quy hoạch		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 2451/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 về việc ban hành Đề án quy hoạch phân khu Ven sông Hàn và bờ Đông, tỷ lệ 1/2000
26	Các cầu qua sông Cái theo quy hoạch		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1687/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 về việc phân khu đổi mới sáng tạo TL1/2000
27	Mở thông tuyến từ đường Nguyễn Phước Nguyên đến Phạm Ngọc Mậu	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn CBĐT năm 2024, tuy nhiên do vướng đất quốc phòng nên chưa triển khai các thủ tục tiếp theo. Đề xuất triển khai giai đoạn 2026-2030
28	Tuyến đường số 9 nối Khu Công nghệ cao với đường vành đai phía Tây (MC3-3)	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn CBĐT năm 2024 và đang được Ban CN&CNC đề xuất để triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách quy định được nêu tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội
29	Tuyến đường số 5 nối Khu Công nghệ cao với đường QL 14B (MC6-6 đường Vành đai trong)	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn CBĐT năm 2024 và đang được Ban CN&CNC đề xuất để triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách quy định được nêu tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội
30	Đường số 28 CNC	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
31	Đường số CNC 17	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
32	Đường số 30 khu CNC	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
33	Đường số 23 khu CNC	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
34	Đường CNC 14	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
35	Đường ĐT 601 mới	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
36	Đường CNC 18	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
37	Đường CNC 15	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
38	Đường kết nối QL14B với KCN Hòa Nhơn	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
39	Đường kết nối Vành đai tây 1 với KCN Hòa Nhơn	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
40	Đường nối từ Đường số 2 khu CN Hòa Khánh qua nghĩa trang thành phố và ga Đà Nẵng mới	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
41	Tuyến đường kết nối trực tiếp khu sản xuất 400ha thuộc Thôn Trường Định - xã Hòa Liên đến đường tránh Nam hầm Hải Vân - Túy Loan	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án đang được Ban CN&CNC đề xuất đề triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách quy định được nêu tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội
42	HTKT nối thông K21 đường 2/9	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
43	Ngầm hóa các tuyến đường lớn nội thị quận Hải Châu	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
44	Xây dựng bãi đỗ xe tĩnh trên địa bàn quận Hải Châu	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
45	Nối thông K149 Lê Đình Lý đến Hoàng Diệu	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
46	Mở rộng các tuyến đường từ 9m lên 10,5m theo quy hoạch phân khu (Trần Quý Cáp, Lý Thường Kiệt, Nguyễn Du, Lý Tự Trọng, Trần Quốc Toản, Thái Phiên, Lê Hồng Phong, Hoàng Văn Thụ, Yên Bái)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
47	Di dời Đại học Y Dược làm công viên kết nối đường Hùng Vương vào Đình Làng	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
48	Mở rộng nối tuyến đường Chu Văn An thông qua Trưng Nữ Vương	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
49	Mở rộng đường 10,5m thông chùa An Long (bên hông chùa) nối đường 2/9	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
50	Đầu tư xây dựng công viên vườn dạo bãi đỗ xe tại khu đất sau khi di dời chung cư Thuận Phước	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
51	Đầu tư xây dựng công viên vườn dạo bãi đỗ xe tại khu đất sau khi di dời chung cư Lâm Đặc sản Hòa Cường	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
52	Nâng cấp cải tạo hệ thống cống thoát nước trên các tuyến đường để giải quyết tình trạng ngập úng cục bộ tại các khu vực	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
53	Cải tạo cao độ thoát nước trùng Hòa Cường Nam	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
54	Giải tỏa các hộ đường Nguyễn Trãi, làm công viên vườn dạo và vịnh đỗ xe đưa đón con em đi học tại 3 trường Hoa Phượng Đỏ, Trần Văn Ôn, Kim Đồng	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
55	Di dời giải tỏa chính trang đô thị tại khu vực Trung Trạm 2	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
56	Giải tỏa cây xăng đường Trưng Nữ Vương (đối diện trường THCS Trần Hưng Đạo) làm công viên, bãi đỗ xe	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
57	Cải tạo hạ tầng kỹ thuật xử lý ngập úng khu vực đường Trưng Nữ Vương (hồ 3 sen vàng)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
58	Thông tuyến Bạch Đằng nối với đường Thăng Long	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
59	Xây dựng phố đi bộ khu vực đường Bạch Đằng-Phạm Phú Thứ-Trần Phù-Nguyễn Thái Học	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
60	Quy hoạch phát triển đô thị khu vực chợ đầu mối sau khi di dời	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
61	Đầu tư hệ thống giao thông khác mức khu vực Nguyễn Hữu Thọ-Duy Tân-Lê Đình Lý	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
62	Đầu tư hệ thống giao thông khác mức khu vực nút giao thông phía Tây cầu Rồng	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
63	Cải tạo các tuyến đường lớn trong nội thị năm 2026	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
64	Cải tạo các tuyến đường lớn trong nội thị năm 2027	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
65	Cải tạo các tuyến đường lớn trong nội thị năm 2028	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
66	Cải tạo các tuyến đường lớn trong nội thị năm 2029	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
67	Cải tạo các tuyến đường lớn trong nội thị năm 2030	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
68	Di dời ga đường sắt Đà Nẵng (giai đoạn chuyển tiếp)	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	2,000	
69	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 14G	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	1,000	
70	Mở rộng đường Lê Đại Hành nối dài kết nối với đường vành đai phía Tây 2	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	1,000	
71	Tuyến đường Bà Nà - Suối Mơ nối dài đến đường vành đai phía Tây	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	1,000	
72	Các nút giao thông khác mức trên trục đường Nguyễn Tri Phương - Nguyễn Hữu Thọ	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	500	
73	Các nút giao thông khác mức trên trục đường Cách Mạng Tháng Tám	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	500	
74	Nút giao thông khác mức trên trục đường Quốc lộ 1A	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	500	
75	Các nút giao thông khác mức trên trục đường Hòa Phước - Hòa Khương	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	500	
76	Đầu tư các tuyến đường có mặt cắt 3,75m thành 5,5m trên địa bàn quận Thanh Khê (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
77	Đầu tư các tuyến đường có mặt cắt 3,75m thành 5,5m trên địa bàn quận Thanh Khê (giai đoạn 4)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
78	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2026	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
79	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2027	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
80	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2028	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
81	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2029	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
82	Nâng cấp, mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2030	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
83	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2026	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
84	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2027	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
85	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2028	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
86	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2029	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
87	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2030	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
88	Nâng cấp mở rộng kiệt 981 Âu Cơ	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiều	50	Chuyển từ Trung hạn 2021-2025 dân sinh
89	Mở rộng cầu Bà Xí, phường Hòa Khánh Nam	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiều	50	
90	Mở rộng đường Đỗ Năng Tế	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiều	50	
91	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường và mương thoát nước dưới 7,5m trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 1)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiều	50	
92	Tuyến đường phía Tây dự án Làng Văn phục vụ PCCC và cứu nạn cứu hộ	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiều	50	
93	Tuyến đường kết nối chợ Hòa Hiệp Bắc với đường Ngô Xuân Thu	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiều	50	
94	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường và mương thoát nước dưới 7,5m trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 2)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiều	50	
95	Tuyến đường phía Tây khu du lịch sinh thái suối Lương, khớp nối tuyến đường số 7 KCN Liên Chiểu với đường Ngô Xuân Thu	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiều	50	
96	Đầu tư mở rộng các tuyến đường vào khu vực ga Kim Liên và cảng Liên Chiểu	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiều	50	
97	Cải tạo, mở rộng đường Lê Hữu Trác	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
98	Đường Lương Thế Vinh nối dài (đoạn từ đường Lương Thế Vinh đến đường Mỹ Khê 7)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
99	Đầu tư tuyến đường nối từ Lê Tấn Trung - Ngô Quyền (chợ chiều)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
100	Đầu tư nâng cấp hệ thống mương thoát nước và cửa thu nước trên các tuyến đường theo phân cấp trên địa bàn quận	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
101	Đầu tư tuyến đường Hoàng Việt nối dài đến đường Trần Hưng Đạo	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
102	Hạ tầng kỹ thuật khu vực phía Đông Công ty Cổ phần đầu tư Quốc Bảo	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
103	Đầu tư các bãi đỗ xe theo quy hoạch trên địa bàn quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
104	Đầu tư Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các Khu vực dân cư thuộc phường Nại Hiên Đông	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
105	Đầu tư Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các Khu vực dân cư thuộc phường Thọ Quang	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
106	Cải tạo cảnh quan các khu chung cư trên địa bàn quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
I.2	THƯƠNG MẠI	14 CT		750	
1	Xây dựng kết cấu hạ tầng các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đề xuất danh mục dự án đầu tư công theo Nghị quyết số 136/2024/QH15
2	Xây dựng kết cấu hạ tầng các khu sản xuất, trung tâm logistics, khu thương mại - dịch vụ		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đề xuất danh mục dự án đầu tư công theo Nghị quyết số 136/2024/QH16
3	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật dùng chung cho khu TMDV với diện tích 154ha thuộc phân khu đô thị sừng đồi	BQL khu CNC và các Khu CN	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án đang được Ban CN&CNC đề xuất để triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách quy định được nêu tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội
4	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật dùng chung cho khu TMDV với diện tích 85ha thuộc phân khu đô thị sừng đồi	BQL khu CNC và các Khu CN	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án đang được Ban CN&CNC đề xuất để triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách quy định được nêu tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội
5	Đầu tư xây dựng chợ Cồn	Sở Công Thương	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	- Dự kiến tổng mức đầu tư dự án 410 tỷ đồng - Dự kiến năm 2025 thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, năm 2026 khởi công và hoàn thành trong năm 2027. - Hiện nay Sở Công Thương đang được UBND thành phố giao xây dựng Phương án Đầu tư quản lý và khai thác chợ Cồn, dự kiến sẽ trình UBND thành phố phê duyệt trong tháng 10/2024
6	Xây dựng chợ Cồn	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
7	Cải tạo nâng cấp chợ Hàn, giải tỏa các hộ xung quanh chợ để làm khuôn viên chợ	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
8	Xây dựng mới Chợ mới Hòa thuận	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
9	Chợ khu vực Phước Lý	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
10	Nâng cấp chợ Hòa Khánh trở thành điểm phục vụ du lịch, kết hợp chợ truyền thống	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
11	Xây mới chợ Hà Thân	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
12	Xây mới chợ Thọ Quang	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
13	Đầu tư mở rộng chợ An Hải Bắc	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
14	Mở rộng chợ Phước Mỹ	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
I.3	DU LỊCH	12 CT		600	
1	Đầu tư, bổ sung cơ sở hạ tầng, cải tạo cảnh quan, tiện ích công cộng phục vụ quản lý, khai thác du lịch ven biển tuyến đường Nguyễn Tất Thành	Sở VHTTDL	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đang thực hiện công tác CBĐT, dự kiến phê duyệt CTĐT vào cuối năm 2024.
2	Đầu tư cải tạo cảnh quan, tạo một số điểm nhấn khu vực vỉa hè và bãi cát tuyến biển Hoàng Sa – Võ Nguyên Giáp – Trường Sa phục vụ du lịch	Sở VHTTDL	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Ngày 26 tháng 10 năm 2023, Sở Du lịch có Công văn số 1725/SDL-VP, trong đó, đề nghị nghiên cứu gộp 03 dự án thành 01 dự án và lấy tên là Đầu tư cải tạo cảnh quan, tạo một số điểm nhấn khu vực vỉa hè và bãi cát tuyến biển Hoàng Sa – Võ Nguyên Giáp – Trường Sa phục vụ du lịch. Dự kiến cuối năm 2024 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.
3	Đầu tư hạ tầng tiện ích để phát triển du lịch cộng đồng tại bãi biển Thọ Quang - Mân Thái (khu vực phía đông đường Hoàng Sa) theo đề án phát triển du lịch cộng đồng Thọ Quang - Mân Thái	Sở VHTTDL	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
4	Công viên công cộng ven biển (đoạn từ đường Ngô Thủy Sĩ đến đường Nguyễn Văn Thoại)	Sở VHTTDL	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
5	Điều chỉnh mở rộng khu vực Bãi tắm Non Nước	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
6	Mở rộng Công viên bãi tắm công cộng Non Nước qua dự án Khu du lịch của Công ty Cổ phần Bắc Nam 79	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
7	Nhà quản lý điều hành khu di tích Hải Vân Quan	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
8	Đầu tư các bến thủy nội địa trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 1)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
9	Khu du lịch cộng đồng suối Lương, phường Hòa Hiệp Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
10	Đầu tư hạ tầng tiện ích khu du lịch cộng đồng Nam Ô	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
11	Đầu tư hạ tầng khu vực cầu Nguyễn Văn Trỗi	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBDT
12	Đầu tư điểm Check in dọc bãi biển Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
I.4	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN...	32 CT		1,600	
1	Kè chống sạt lở Vùng sản xuất rau an toàn tại xã Hoà Phong	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
2	Kè chống sạt lở khẩn cấp khe suối Cây (đoạn từ khu của cơ sở xã hội Bầu Bàng đến điểm đầu tuyến kè thượng lưu ngầm tràn Lộc Mỹ), xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
3	Kè chống sạt lở kênh tiêu Nam Thành, huyện Hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
4	Kè chống sạt lở kênh tiêu Phước Sơn, huyện Hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
5	Kè chống sạt lở kênh tiêu Bầu Đàn, huyện Hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
6	Kè chống sạt lở kênh tiêu An Trạch, xã Hoà tiến, huyện Hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
7	Kè chống sạt lở kênh tiêu Lạc Thành, huyện Hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
8	Kè chống sạt lở kênh tiêu Cánh Tây, xã Hoà Nhơn, huyện Hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
9	Kè chống sạt lở kênh tiêu Phước Hưng, xã Hoà Nhơn, huyện Hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
10	Kè chống sạt lở kênh tiêu Bến Phát - An Tân, xã Hoà Phong, huyện hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
11	Kè chống sạt lở bờ hữu khe An Châu và thượng hạ lưu Cầu Lâm Viên, xã Hoà Phú, huyện hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
12	Kè chống sạt lở thượng lưu Cầu Quảng xã Hoà Liên, huyện hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
13	Kè chống sạt lở sông nhánh sông Tuy Loan đoạn qua thôn Thạch Nham và thôn Ninh An, xã Hoà Nhon, huyện hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
14	Kè chống sạt lở đoạn qua thôn Gò Hà xã Hoà Khương , huyện hoà Vang	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
15	Cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
16	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm dịch vụ kỹ thuật Nông nghiệp	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
17	Đóng mới tàu, xuồng kiểm ngư	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	Theo Công văn số 6800/BNN-KN ngày 13/9/2024 về việc đề xuất thực hiện dự án thuộc lĩnh vực kiểm ngư, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tại kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030
18	Hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	Theo Quyết định 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
19	HTKT phục vụ công tác phát triển rừng, quản lý bảo vệ rừng và PCCCR ở các địa phương có rừng	Sở NN&MT	Sở NN&MT	50	
20	Cải tạo cửa khe Cầu Trắng để làm nơi neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và lập chốt trực đảm bảo an ninh trật tự	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
21	Kè kết hợp công viên cảnh quan Hồ Bầu Trám, phường Hòa Hiệp Nam	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
22	Kè kết hợp công viên cảnh quan hồ điều tiết Phạm Thị Lan Anh, phường Hòa Khánh Nam	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
23	Kè kết hợp công viên cảnh quan hồ điều tiết phía Đông đường Thanh Vinh 1, phường Hòa Khánh Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
24	Kè kết hợp công viên cảnh quan hồ điều tiết phía Nam trạm điện Hòa Khánh, phường Hòa Khánh Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
25	Kè kết hợp công viên cảnh quan hồ điều tiết phía Bắc đường Lê Công Kiêu, phường Hòa Khánh Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
26	Cải tạo cửa khe Cầu Trắng để làm nơi neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và lập chốt trực đảm bảo an ninh trật tự	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
27	Nạo vét, khơi thông dòng chảy, xây dựng đập tràn tại khu vực Suối lương.	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
28	Đầu tư nâng cấp kênh mương hồ K317 Âu Cơ và kênh mương hồ cuối Thanh Vinh 12, phường Hòa Khánh Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
29	Đầu tư hồ điều tiết nước khu vực Thanh Vinh 1 và khu vực Thanh Vinh 2-4 phường Hòa Khánh Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
30	Kè chống sạt lở kênh Bà Xí, phường Hòa Khánh Nam	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
31	Kè chống sạt lở tả ngạn sông Cu Đê (đoạn từ cầu Nam ô đến đường Ngô Xuân Thu)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
32	Kè gia cố chống sạt lở núi Thanh Vinh, phường Hòa Khánh Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
I.5	CÔNG NGHIỆP	6 CT		350	
1	Mở rộng làng nghề truyền thống đá mỹ nghệ Non Nước	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
2	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật dùng chung cho khu sản xuất 400ha thuộc Thôn Trường Định - xã Hòa Liên	BQL khu CNC và các Khu CN	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án đang được Ban CN&CNC đề xuất đề triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách quy định được nêu tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội
3	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật dùng chung cho khu sản xuất 300ha thuộc ranh giới đất mở rộng Khu CNC Đà Nẵng	BQL khu CNC và các Khu CN	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án đang được Ban CN&CNC đề xuất đề triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách quy định được nêu tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội
4	Đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà trụ sở công (với quy mô công suất 5MW)	Sở Công Thương	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
5	Hạ tầng kỹ thuật đến tường rào Cụm công nghiệp Hòa Nhơn 1	Sở Công Thương	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	100	- Dự kiến tổng mức đầu tư dự án 300 tỷ đồng. - Dự kiến năm 2025 thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, năm 2026 khởi công và hoàn thành trong năm 2028
6	Mở rộng tủ điện điều khiển chiếu sáng trung tâm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 4	Sở Xây dựng		50	
I.6	CẤP NƯỚC, THOÁT NƯỚC	49 CT		2,450	
1	Dự án Xây dựng tuyến cống thoát nước từ hồ Xuân Hòa A ra đến vịnh Đà Nẵng	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
2	Nâng cấp, cải tạo các trạm bơm phục vụ công tác xử lý thoát nước và chống ngập úng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
3	Cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước và thu gom nước thải cho lưu vực Trạm XLNT Phú Lộc	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
4	Xây dựng các tuyến cống thoát nước mưa về sông Hàn cho lưu vực Mỹ Khê - Mỹ An (từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Hồ Xuân Hương)	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
5	Nạo vét bùn khu vực hồ điều tiết Công viên Thanh Niên (Hồ Đò Xu)	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
6	Thu gom nước thải dọc các tuyến kênh, xung quanh các hồ điều tiết	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
7	Tuyến ống thu gom nước thải dọc đường ven sông Tuyên Sơn - Túy Loan, đoạn từ cầu Đò đến Quốc lộ 14B	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
8	Đậy kín tuyến kênh hở còn lại trên địa bàn quận Liên Chiểu	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
9	Hệ thống thu gom nước thải khu vực dọc phía bờ Tây sông Cổ Cò (đoạn từ đường Trần Đại Nghĩa đến đường Võ Quý Huân)	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
10	Nâng cấp đảm bảo an toàn hồ Đồng Nghệ giai đoạn 2 và hồ Hòa Trung giai đoạn 2		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Hiện Sở NN&PTNT đang xin đầu tư từ nguồn vốn NSTW và NSTP. - Căn cứ Quyết định 737/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 về việc ban hành Đề án "Cơ cấu lại lĩnh vực thủy lợi và phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030"
11	Dự án xây dựng cầu Đa Cô thay thế cho công tác khả năng thoát lũ, chống ngập khu vực Hòa Khánh Nam và Hòa Minh		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 737/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 về việc ban hành Đề án "Cơ cấu lại lĩnh vực thủy lợi và phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030"
12	Tuyến cống thoát nước chính suối Lương		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu Sinh thái phía Tây – Khu vực thuộc phường Hòa Hiệp Bắc, TL 1/2.000
13	Đầu tư những tuyến cống thoát nước mưa chính theo từng khu vực		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1434/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 về việc phân khu cảng Liên Chiểu
14	Tuyến cống thoát nước từ Khu công nghiệp Hòa Cầm ra sông Túy Loan		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1687/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 về việc phân khu đối mới sáng tạo TL1/2000
15	Đầu tư, nạo vét các hồ điều tiết trong và ngoài phạm vi sân bay Đà Nẵng	Sở Xây dựng		50	
16	Hệ thống thoát nước chống ngập úng tại khu vực phía Đông sân bay Đà Nẵng	Sở Xây dựng		50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
17	Xây dựng hệ thống thoát nước mưa từ hồ Thạc Gián - Vĩnh Trung ra Vịnh Đà Nẵng	Sở Xây dựng		50	
18	Đầu tư nâng cấp, cải tạo hệ thống thoát nước khu vực đường Trường Chinh (đoạn trước trường THCS Nguyễn Đình Chiểu)	Sở Xây dựng		50	
19	Tuyến cống thoát nước từ Khu công nghiệp Hòa Cầm ra sông Túy Loan	Sở Xây dựng		50	
20	Kênh thoát lũ Hòa Liên + hồ điều hòa cầu Cẩm Toại+ hồ điều hòa cầu Quảng	Sở Xây dựng		50	
21	Mương thoát nước và 2 hồ điều tiết dưới chân núi Thanh Vinh	Sở Xây dựng		50	
22	Mương thoát nước dọc đường số 4 KCN Hòa Khánh	Sở Xây dựng		50	
23	Đầu tư hệ thống thoát nước thải xung quanh hồ Nguyễn Phước Tần, Bà Gia Hạ	Sở Xây dựng		50	
24	Đầu tư, nâng cấp, cải tạo hệ thống thu gom nước thải dọc sông Cẩm Lệ và kênh Phong Bắc	Sở Xây dựng		50	
25	Hệ thống thu gom nước thải xung quanh Trạm XLNT Hòa Cường và Trạm XLNT Hòa Xuân	Sở Xây dựng		50	
26	Đầu tư lắp đặt tấm đan các tuyến kênh thủy lợi trên địa bàn huyện Hòa Vang	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
27	Đầu tư nâng cấp các tuyến đường quản lý, vận hành hồ chứa nước Hố Cau	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
28	Đầu tư nâng cấp trạm bơm Bích Bắc	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
29	Đầu tư nâng cấp trạm bơm Túy Loan	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
30	Đầu tư nâng cấp trạm bơm An Trạch	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
31	Nạo vét hồ chứa nước Đồng Nghệ	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
32	Nạo vét hồ chứa nước Hòa Trung	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
33	Nạo vét hồ chứa nước Hồ Cau	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
34	Nạo vét hồ chứa nước Hóc Khế	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
35	Nạo vét hồ chứa nước Trường Loan	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
36	Nạo vét hồ chứa nước Tân An	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
37	Đầu tư xây dựng trạm bơm phòng chống hạn mặn Túy Loan	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
38	Kiên cố hóa kênh tiêu: Kênh tiêu Lê Sơn Nam, Lê Sơn Bắc (Kênh tiêu Tây Tịnh)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
39	Kiên cố hóa kênh tiêu: Kênh tiêu cống 1 QL14B-Cầu Mùn	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
40	Kiên cố hóa tuyến kênh tiêu: Kênh tiêu Túy Loan	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
41	Kiên cố hóa tuyến kênh tiêu: Kênh tiêu Truong Đá Bạc	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
42	Kiên cố hóa tuyến kênh tiêu: Kênh tiêu khe Ngang đồng Dông	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
43	Cắm mốc chỉ giới các hồ chứa nước (Đồng Nghệ, Hòa Trung, Hồ Cau, Hóc Khế, Hồ Gáo, Trước Đông)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
44	Lắp đặt thiết bị quan trắc đập và hồ chứa nước (Đồng Nghệ, Hòa Trung, Hồ Cau, Hóc Khế, Hồ Gáo, Trước Đông)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
45	Lắp đặt thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng hồ chứa (Hồ Gáo, Truong Đá Bạc, Hồ Thung, Đồng Tréo)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
46	Lắp đặt thiết bị thông tin cảnh báo an toàn đập và vùng hạ du (Đồng Nghệ, Hòa Trung, Hồ Cau, Hóc Khế, Hồ Gáo, Trước Đông)	Sở NN&MT	Cty TNHH MTV KTTL ĐN	50	
47	Mương thoát nước các tuyến đường thuộc Khu tái định cư Hòa Hiệp	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	Chuyển từ Trung hạn 2021-2025 dân sinh

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
48	Mở rộng nâng cấp các tuyến bê tông, mương thoát nước khu vực Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
49	Đầu tư, cải tạo mương Suối Đá Sơn Trà (đoạn từ đường Lê Văn Lương đến trạm thoát nước Sơn Trà)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBDT
1.7	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	4 CT		200	
1	Hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	50	
2	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu vi bằng và phần mềm quản lý văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	50	
3	Xây dựng đường truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan đảng, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
4	Đầu tư băng điện tử công cộng được kết nối với hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh và hệ thống truyền thanh IP	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
II	GIÁO DỤC ĐÀO TẠO	103 CT		5,150	
1	Trường liên cấp TH-THCS Hòa Thuận Đông và mở rộng K. 149 Lê Đình Lý	Sở GDĐT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đã có QĐ phê duyệt dự án, dự kiến khởi công năm 2025, quyết toán dự án năm 2026
2	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Sơn Trà	Sở GDĐT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
3	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Võ Chí công	Sở GDĐT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
4	Xây mới Trường THPT Phước Lý	Sở GDĐT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
5	Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng (giai đoạn 2)	Sở GDĐT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
6	Trường TH số 1 Hòa Tiến			50	TMBT: 35 tỷ đồng. Thực hiện năm 2027

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
7	Trường TH số 2 Hòa Tiến			50	TMDT: 10 tỷ đồng. Thực hiện năm 2028
8	Trường TH Hòa Khương 2			50	TMDT: 30 tỷ đồng. Thực hiện năm 2027
9	Trường THPT Hòa Liên	Sở GDĐT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
10	Trường THPT Thanh Khê 2	Sở GDĐT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
11	Trường THPT sinh thái Hòa Xuân	Sở GDĐT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
12	Trường mầm non Hòa Bắc	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
13	Trường Tiểu học số 2 Hòa Nhơn	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
14	Trường THCS Nguyễn Bá Phát	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
15	Trường THCS Cao Thắng	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
16	Trường Phổ thông cấp 1, 2 (Thọ Quang)	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
17	Trường THCS Mỹ An	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
18	Trường THCS Hòa Hải	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
19	Trường TH thuộc phường Hòa Hải	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
20	Trường TH Hòa Quý tại KDC Bá Tùng 3	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
21	Trường TH Hòa Hiệp Bắc 1	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
22	Trường TH Hòa Hiệp Nam 1	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	- Dự án nằm trong Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học trên địa bàn thành phố. - Đề xuất bố trí vốn CBĐT để nghiên cứu triển khai dự án.
23	03 trường mầm non, 02 trường học, 02 trường THCS và 01 trường liên cấp tại ô quy hoạch CB2-1		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1434/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 về việc phân khu cảng Liên Chiểu
24	Đầu tư xây dựng 01 trường THPT tại đơn vị ở ST1-1C		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1687/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 về việc phân khu đổi mới sáng tạo TL1/2000
25	Đầu tư xây dựng 01 trường THPT tại đơn vị ở ST1-1F		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1687/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 về việc phân khu đổi mới sáng tạo TL1/2000

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
26	Đầu tư xây dựng 01 trường THPT tại đơn vị ở ST1-6		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1687/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 về việc phân khu đổi mới sáng tạo TL1/2000
27	Đầu tư xây dựng 01 trường THPT tại đơn vị ở ST2-2D		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1687/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 về việc phân khu đổi mới sáng tạo TL1/2000
28	Đầu tư xây dựng 01 trường THPT tại đơn vị ở ST2-4D		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1687/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 về việc phân khu đổi mới sáng tạo TL1/2000
29	Đầu tư xây dựng 01 trường THPT tại đơn vị ở ST2-4M		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1687/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 về việc phân khu đổi mới sáng tạo TL1/2000
30	01 trường THPT tại phường An Khê (Thanh Khê)		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 414/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 về việc phê duyệt đồ án quy hoạch Phân khu Sân bay, TL 1/2000
31	Xây mới trường MN Ánh Hồng	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
32	Xây mới khu hiệu bộ, phòng bộ môn, phòng học và nhà vệ sinh dây hướng Tây trường TH Lý Công Uẩn	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
33	Xây mới khối hiệu bộ và phòng học trường THCS Lê Thánh Tôn	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
34	Xây mới Trường mầm non Măng Non	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
35	Xây mới khối phía Đông trường TH Lê Đình Chinh	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
36	Mở rộng trường TH Tây Hồ	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
37	Xây mới Trường TH Phan Thanh	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
38	Xây dựng trường Mầm non 30/4 tại địa điểm mới	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
39	Giải tỏa khu trường ĐH Kỹ thuật sư phạm để làm công viên vườn dạo bãi đỗ xe và xây dựng trường Tiểu học Thanh Bình (trường Trần Thị Lý và trường Ông Ích Khiêm)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
40	Mở rộng trường TH Hùng Vương	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Tại trụ sở UBND phường Nam Dương sau sáp nhập phường

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
41	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS trên địa bàn quận Thanh Khê (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
42	Đầu tư hệ thống nước sạch cho các Trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn quận Thanh Khê (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
43	Trường mầm non Hoàng Mai	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
44	Trường mầm non Thùy Tiên (cơ sở 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
45	Trường mầm non Cẩm Tú	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
46	Trường tiểu học Bế Văn Đàn (Khối nhà 03 tầng khu D)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
47	Trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm (khu hiệu bộ)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
48	Trường tiểu học Hoa Lư	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
49	Trường tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
50	Trường tiểu học Điện Biên Phủ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
51	Trường tiểu học Lê Văn Tám	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
52	Trường tiểu học Nguyễn Trung Trực	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
53	Trường tiểu học Trần Cao Vân (cơ sở 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
54	Trường tiểu học Trần Cao Vân (cơ sở 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
55	Trường tiểu học Huỳnh Ngọc Huệ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
56	Trường tiểu học Hà Huy Tập	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
57	Trường THCS Nguyễn Trãi	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
58	Trường THCS Phan Đình Phùng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
59	Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu (cơ sở 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
60	Trường tiểu học Ngô Sĩ Liên (cơ sở 2)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
61	Xây mới 12 phòng học, 3 phòng bộ môn, nhà vệ sinh; thay cửa nhôm xingfa cho các phòng học trường tiểu học Bùi Thị Xuân	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
62	Xây mới dãy phòng học 04 tầng tại trường THCS Ngô Thi Nhậm	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
63	Xây dựng mở rộng cơ sở 2 trường MN Tuổi Thơ (tại đường Hòa Phú 15)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
64	Xây mới 15 phòng học; sửa chữa khu B và khu hiệu bộ; dãy phòng học, phòng chức năng; thay cửa nhôm xingfa trường Tiểu học Trưng Nữ Vương	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
65	Xây dựng mới dãy nhà 3 tầng; làm sân trường; bể bơi di động; sửa chữa dãy phòng học 3 tầng và 01 sảnh đa năng, sơn sửa, thay cửa trường Tiểu học Âu Cơ	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
66	Xây mới toàn bộ Trường MG Hòa Mi	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
67	Xây dựng mới 02 dãy phòng học; dãy phòng bộ môn, thư viện; Cải tạo tường rào cổng Trường THCS Lương Thế Vinh	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
68	Xây mới dãy 1, dãy 2; Nhà đa năng; bể bơi; Cải tạo nhà xe; Sơn dãy nhà 5, thay cửa nhôm kính xingfa; Cải tạo hệ thống thoát nước, sân nền Trường TH Duy Tân	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
69	Xây mới thay thế khối lớp học trường TH Nguyễn Phan Vinh (cơ sở 1)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
70	Xây mới thay thế khối lớp học trường TH Nguyễn Phan Vinh (cơ sở 1) - Giai đoạn 2	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
71	Mở rộng diện tích các trường học trên địa bàn phường Thọ Quang (trường MN Rạng Đông, cơ sở Nguyễn Gia Trí, Trường TH Nguyễn Phan Vinh - cơ sở 1, 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
72	Trường phổ thông nhiều cấp học Cao Thắng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
73	Cải tạo, nâng cấp Trường Mầm non Sơn Ca	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
74	Đầu tư xây dựng Khu giáo dục thể chất Trường Mầm non Sơn Ca	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
75	Mở rộng diện tích các trường học trên địa bàn phường An Hải Đông (trường THCS Nguyễn Văn Cừ, trường THCS Nguyễn Thái Học)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
76	Khu giáo dục thể chất tiêu chuẩn quốc tế Trường Mầm non Sơn Ca (phục vụ học kỹ năng sống cho trẻ)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
77	Xây mới thay thế Trường mầm non Hòa My (cơ sở Trần Hưng Đạo)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
78	Khu trải nghiệm kỹ năng sống dành cho học sinh	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
79	Cải tạo, nâng cấp trường MN Rạng Đông - cơ sở Nguyễn Gia Trí	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
80	Xây dựng mới khối lớp học, nhà thi đấu đa năng và bể bơi trường TH Nguyễn Tri Phương	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
81	Đầu tư, xây dựng trường THCS Lý Tự Trọng (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
82	Mở rộng trường mầm non Hoàng Cúc	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
83	Mua sắm bổ sung bàn ghế cho học sinh cấp tiểu học, THCS và THPT trên địa bàn thành phố	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
84	Đầu tư, xây dựng trường THCS Nguyễn Văn Cừ (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
85	Cải tạo, nâng cấp trường TH Nguyễn Thái Học (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
86	Cải tạo, nâng cấp trường TH Ngô Mây (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
87	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Quang Trung - Giai đoạn 2	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
88	Cải tạo, nâng cấp Trường TH Hai Bà Trưng (cơ sở Nại Thịnh 7)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
89	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Tiểu La (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
90	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Lê Độ (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
91	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Nguyễn Chí Thanh (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
92	Cải tạo, nâng cấp Trường TH Hai Bà Trưng (cơ sở Phạm Văn Xảo)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
93	Trường THCS Phan Bội Châu - cơ sở 2 (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
94	Đầu tư xây mới trường MN Bạch Yến (cơ sở đường Thạch Lam)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
95	Cải tạo, nâng cấp trường TH Trần Quốc Toản (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
96	Cải tạo, nâng cấp trường TH Ngô Gia Tự (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
97	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Phạm Ngọc Thạch (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
98	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
99	Đầu tư thư viện các trường học trên địa bàn quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
100	Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng (giai đoạn 2)	Trường CĐN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Trường cũng đã phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị Đà Nẵng khảo sát đầu tư tiếp cho giai đoạn 2
101	Nhà đa năng Trường THPT Ngô Quyền	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
102	Trường Tiểu học Diên Hồng (cơ sở 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
103	Mua sắm trang thiết bị đào tạo các nghề trọng điểm của Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng	Trường CĐN ĐN	Trường CĐN ĐN	50	Quyết định số 1653/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND thành phố phê duyệt Đề án đầu tư các nghề trọng điểm giai đoạn 2018-2022 của Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng
III	KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ	3 CT		150	
1	Dự án Không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng	Sở KHCN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
2	Dự án đầu tư hạ tầng tính toán phục vụ nghiên cứu, phát triển thiết kế chip vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
3	Dự án đầu tư nâng cấp trang thiết bị và hạ tầng cho Trung tâm Công nghệ sinh học Đà Nẵng	Sở KHCN		50	Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND thành phố phê duyệt Đề án Mở rộng, nâng cấp Trung tâm Công nghệ sinh học phục vụ nghiên cứu và phát triển vùng Nam Trung Bộ.
IV	Y TẾ	26 CT		1,350	
1	Bệnh viện Đà Nẵng - Mở rộng, khớp nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Năm 2025, dự kiến khởi công DA
2	Nâng cấp cải tạo Trung tâm y tế quận Ngũ Hành Sơn	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đang triển khai, dự kiến quyết toán năm 2026
3	Đầu tư nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đang thực hiện công tác CBĐT, dự kiến phê duyệt CTĐT vào cuối năm 2024.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
4	Đầu tư xây mới Khối điều trị nội trú 400 giường Bệnh viện Ung Bướu và Nâng cấp cải tạo Bệnh viện Ung bướu hiện trạng	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
5	Bổ sung trang thiết bị y tế cho các Trung tâm tại Bệnh viện Đà Nẵng	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
6	Xây mới hệ thống xử lý nước thải và hệ thống thu gom tại bệnh viện Phổi Đà Nẵng.	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự kiến gộp chung vào dự án Đầu tư, xây dựng, nâng cấp sửa chữa bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng. Thành ủy đã thống nhất chủ trương đầu tư, Sở Y tế đang trình UBND TP để trình HĐND TP trong kỳ họp gần nhất để thông qua chủ trương đầu tư dự án.
7	Đầu tư, xây dựng, nâng cấp sửa chữa bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
8	Đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa Bệnh viện Mắt Đà Nẵng	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đang thực hiện công tác CBĐT.
9	Nâng cấp tổng thể Bệnh viện Phổi Đà Nẵng	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
10	Nâng cấp tổng thể Bệnh viện Da Liễu Đà Nẵng	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đang thực hiện công tác CBĐT, dự kiến phê duyệt CTĐT vào cuối năm 2024.
11	Khu phục hồi chức năng chất lượng cao tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Đà Nẵng	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
12	Trung tâm Y tế quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
13	Trung tâm y học nhiệt đới	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Hiện nay, BQL đang phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn và Bệnh viện Đà Nẵng thiện hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án (theo một số nội dung lưu ý của Sở Y tế tại CV số 976/SYT-KHTC).
14	Nâng cấp tổng thể Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
15	Trung tâm Huyết Học (Bệnh viện Đà Nẵng Cơ Sứ 2 Hòa Quý)	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
16	Trung tâm Lão Khoa (Bệnh viện Đà Nẵng Cơ Sứ 2 Hòa Quý)	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
17	Bệnh viện Đa Khoa chất lượng cao Đà Nẵng (Hòa Quý)	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
18	Nâng cấp Bệnh viện Đà Nẵng (Trung tâm chẩn đoán hình ảnh công nghệ cao)	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
19	Trung tâm Y tế quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2)	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
20	Trung tâm Y tế quận Thanh Khê (giai đoạn 2)	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
21	Bệnh viện Đa Khoa Bắc Hòa Vang	Sở Y tế	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
	Nâng cấp bệnh viện đa khoa Nam Liên Chiểu	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
22	Bệnh viện Đa Khoa huyện Hoà Vang – Cơ sở 2	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
23	Xây dựng trạm y tế kiểu mẫu trên địa bàn quận	Sở Y tế	Sở Y tế	50	
24	Bệnh viện 1000 giường Liên Chiểu (khu đất Coca cola)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
25	Xây mới Trạm Y tế Hòa Hiệp Bắc (Khu đất phía Bắc Trường Cao đẳng GTVT)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
26	Xây dựng Trung tâm Chẩn đoán Y khoa Công nghệ cao tại Bệnh viện Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
V	VĂN HÓA THÔNG TIN	63 CT		3,210	
1	Đầu tư cảnh quan hai bên bờ Sông Hàn (phía bờ Đông)	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	UBND đã trình Ban Cán sự đảng báo cáo đề xuất chủ trương dự án tại Tờ Trình số 89/TTr-UBND ngày 6/6/2024
2	Trang trí hoa - điện chiếu sáng Tết năm 2027		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
3	Trang trí hoa - điện chiếu sáng Tết năm 2028		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
4	Trang trí hoa - điện chiếu sáng Tết năm 2029		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
5	Trang trí hoa - điện chiếu sáng Tết năm 2030		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
6	Trang trí hoa - điện chiếu sáng Tết năm 2031		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
7	Quảng trường - Bảo tàng dọc trục trung tâm hành chính thành phố - Bạch Đằng - Trần Phú và một số trụ sở hành chính liên quan (Quảng trường trung tâm thành phố)	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang trình phê duyệt kết quả cuộc thi phương án kiến trúc; Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
8	Khu công viên tại khu đất đối diện đường Huyền Trân Công Chúa (đất thu hồi Cty I.V.C)	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
9	Công viên công cộng (thu hồi Khu du lịch ven biển hòn ngọc Á Châu)	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Ngày 17/9/2024, Ban Quản lý đã có CV số 2307/BHTPTĐT-KH trình Sở XD xem xét đề trình Sở KH thẩm định hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.
10	Kiến trúc cảnh quan dọc vỉa hè phía Tây đường Chương Dương	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
11	Công viên chuyên đề vui chơi giải trí và Bách Thảo	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án lựa chọn nhà đầu tư, tên cũ là Công viên Bách Thảo, dự án này được chia thành 02 dự án theo Thông báo số 474-TB/TU, ngày 18/7/2023, kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy tại buổi làm việc với Công ty CP Tập đoàn Mặt Trời về chủ trương triển khai một số dự án trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
12	Công viên chuyên đề văn hóa, lịch sử	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
	Trung tâm văn hóa thể thao tại dự án Đông đường Yết Kiêu	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
13	01 trung tâm văn hóa tại ô quy hoạch CB2-1		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
14	Đầu tư xây dựng các công viên cây xanh công cộng đô thị, vệt cảnh quan hai bên sông Cẩm Lệ, sông Cái và sông Cỏ Cò		Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	- Căn cứ Quyết định 1434/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 về việc phân khu cảng Liên Chiểu - Căn cứ Quyết định 1687/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 về việc phân khu đổi mới sáng tạo TL1/2000
15	Trang bị hệ thống âm thanh dọc tuyến Bạch Đằng	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
16	Công viên tại khu quảng trường trước Nhà hát Trưng Vương	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
17	Công viên tại khu vực chân cầu Thuận Phước	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
18	Công viên tại khu đất A3 đường Nguyễn Văn Linh	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
19	Xây mới Trung tâm văn hóa thể thao quận Hải Châu (cơ sở 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
20	Xây dựng nhà truyền thống biệt động thành và Bia tưởng niệm nhà máy đèn Việt Trì	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
21	Đề xuất xây dựng Trung tâm văn hóa-thể thao quận sau khi di dời Trạm xử lý nước thải Hòa Cường và vùng đệm	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
22	Cải tạo công viên Apec	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	
23	Bảo tồn, tu bổ và phục hồi di tích Đình làng Hải Châu	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
24	Cải tạo, nâng cấp cảnh quan, sân vườn Bảo tàng Điêu Khắc Chăm	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
25	Nâng cấp, mở rộng Nghĩa trũng Nam Ô	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
26	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử Văn chỉ La Châu	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
27	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Lăng Ông Kim Liên	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
28	Triển khai một số dự án bảo tồn, khai quật khảo cổ, phục hồi, tái hiện các di tích ghi trong sử liệu trong Công viên văn hóa lịch sử Ngũ Hành Sơn	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
29	Tu bổ, tôn tạo hệ thống tường bao, công hành cung thuộc chùa Tam Thai, chùa Tam Tôn	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
30	Chiếu sáng nghệ thuật các ngọn núi	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
31	Nhà hát lớn thành phố	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	Dự án PPP
32	Trường quay Đà Nẵng	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	Dự án PPP
33	Tu bổ, tôn tạo nhà cổ	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
34	Đầu tư xây dựng tượng đài, điểm tượng theo Đề án Quy hoạch tượng đài được phê duyệt	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
35	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình làng Liên Chiểu	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
36	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Mộ Bình hương xứ sĩ Mạc Trường Thành	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
37	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Trung Nghĩa	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
38	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Đa Phước	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
39	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Thạch Nham	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
40	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Nhà bia tưởng niệm Ông Ích Đường	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
41	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Yên Nê	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
42	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Bồ Bản	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
43	Đầu tư nâng cấp phòng chiếu số 2-Rạp Lê Độ	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
44	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Chùa làng và nhà thờ chư phái tộc Thanh Khê	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
45	Khai quật khảo cổ học nền móng Đồn Chơn Sáng, Trạm Nam Chơn	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
46	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Nhà thờ tiền hiền làng Phong Nam	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
47	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Cụm Di tích đồi Trung Sơn	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
48	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Tân Thái	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	
49	Cải tạo cảnh quan kiến trúc dọc tuyến kênh Phần Lãng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
50	Cải tạo cảnh quan kiến trúc khu vực Hồ Thạc Gián- Vĩnh Trung	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
51	Khu vực hồ điều tiết tại Khu dân cư Xuân Hòa A	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
52	Khu công viên cây xanh, thiết chế văn hóa (tại Khu đất Bệnh viện Bưu điện III cũ)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	BQL DA KV Thanh Khê	50	
53	Đề án xây dựng quận thông minh tại quận Liên Chiểu	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	10	
54	Hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn quận Liên Chiểu	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
55	Công viên, vườn dạo trong các khu dân cư trên địa bàn quận Liên Chiểu	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
56	Trung tâm văn hóa thể thao quận Liên Chiểu (Giai đoạn 5)	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
57	Cải tạo, mở rộng đền thờ Bà Thân hạ xứ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
58	Công viên sinh hoạt cộng đồng phường Nai Hiên Đông	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
59	Đầu tư công viên vườn dạo tại lô đất có ký hiệu CXCC1-2 đường Vân Đồn	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
60	Trung tâm VH TT quận Sơn Trà (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
61	Nhà trưng bày làng nghề quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
62	Tôn tạo, nâng cấp các di tích trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	
63	Đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, công trình công cộng tại các khu đất sau khi di dời mô mã trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Sơn Trà	50	Trung hạn 2021-2025, tiếp tục CBĐT
VI	PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH	1 CT		50	
1	Trường quay Đà Nẵng	Sở VH TTDL	Sở VH TTDL	50	Dự án PPP

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
VII	THỂ DỤC THỂ THAO	4 CT		200	
1	Đầu tư xây dựng Sân quần vợt- Khu liên hợp thể thao Hòa Xuân	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL	50	
2	Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Trung tâm Huấn luyện và Đào tạo vận động viên	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL	50	
3	Đầu tư xây dựng Bãi đỗ xe Trung tâm Huấn luyện và Đào tạo vận động viên	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL	50	
4	Đầu tư xây dựng Sân vận động 40,000 chỗ ngồi	Sở VHTTDL	Sở VHTTDL	50	
VIII	MÔI TRƯỜNG	14 CT		700	
1	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Cẩm Lệ	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	Đang lựa chọn nhà thầu thi công, dự kiến khởi công trong tháng 10 năm 2024, quyết toán dự án năm 2026
2	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Ngũ Hành Sơn	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	Đã phê duyệt CTĐT dự án tại NQ số 358 ngày 12/4/2021. Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, BQL đang chờ chủ trương thống nhất vị trí xây dựng.
3	Cải tạo, mở rộng, nâng công suất trạm trung chuyển tại đường Nguyễn Đức Trung từ 18 tấn/ngày lên 100 tấn/ngày	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, BQL đã chuyển hồ sơ qua Sở TNMT để trình chủ trương đầu tư dự án.
4	Đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn phía Đông học rác số 6 (thay cho tên dự án đầu tư Khu chôn lấp tro xỉ tổng thể tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn)	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
5	Trang thiết bị phân loại rác phục vụ phân loại rác tại nguồn giai đoạn 3	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
6	Trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực xã Hòa Tiến, Hòa Vang	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, BQL đang chờ chủ trương thống nhất vị trí xây dựng.
7	Trạm trung chuyển kết hợp phân loại rác theo Kế hoạch 3R tại khu vực phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
8	Xây dựng các Trạm trung chuyển rác thải trên địa bàn huyện Hòa Vang	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
9	Nâng cấp, cải tạo và đầu tư trang thiết bị các trạm trung chuyển hiện hữu, đảm bảo mỹ quan và vệ sinh môi trường (7 trạm: Chợ đầu mối; Hòa An; Hòa Thọ; Chi Lăng; Đồng Đa; Sơn Trà vị trí cũ; Ngũ Hành Sơn vị trí tại trạm xử lý nước thải)	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
10	Dự án ô chôn lấp tại vị trí phía Đông Học rác số 6 của dự án Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại bãi rác Khánh Sơn	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐT XD CCT DD, CN và HTKT ĐN	50	DA này tức là DA Đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn phía Đông học rác số 6 (thay cho tên dự án đầu tư Khu chôn lấp tro xỉ tổng thể tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn)

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
11	Quy hoạch khốp nổi tổng thể khu vực bãi rác Khánh Sơn	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
12	Nhà máy xử lý chất thải đa năng		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đã lựa chọn nhà đầu tư
13	Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn và tuyến đường nối dài từ Bãi rác Khánh Sơn đến Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn	Sở NN&MT	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
14	Trạm xử lý nước thải Hòa Nhơn, Hòa Vang	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
IX	XÃ HỘI	8 CT		450	
1	Nâng cấp nhà ở công nhân khu công nghiệp Hòa Cẩm (giai đoạn 1)	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
2	Chung cư xã hội cho người có công với cách mạng tại đường Trương Vĩnh Ký	Sở Nội vụ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
3	Nhà ở xã hội tại Khu đất số 10 Trịnh Công Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
4	Nhà ở xã hội tại khu đất khu chung cư Hòa Minh	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
5	Nhà ở xã hội tại lô đất A1-7, đường Chu Huy Mân, phường Nại Hiên Đông, Quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
6	Nâng cấp, cải tạo lại các khu nhà ở bệnh nhân (khu A, B, C, D) tại Trung tâm Điều dưỡng Người tâm thần	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	50	
7	Sửa chữa, cải tạo Khu nhà ở học viên, nhà làm việc và nhà ở cán bộ tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng	Sở GDĐT	Sở GDĐT	50	
8	Sửa chữa, bảo dưỡng, chống thấm tại Trung tâm Bảo trợ xã hội Đà Nẵng	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	50	
X	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC...	6 CT		300	
1	Trụ sở UBND phường Hải Châu 1 (Xây mới)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	BQL DA ĐTXD KV Hải Châu	50	Dự kiến đổi tên thành "Xây mới trụ sở UBND phường Hải Châu"
2	Cải tạo, sửa chữa hệ thống phòng cháy, chữa cháy, nền để xe, sơn, chống thấm tại Trung tâm Dịch vụ việc làm Đà Nẵng; Địa điểm: 278 Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
3	Cải tạo, sửa chữa Khối nhà Văn phòng Cẩm Lệ của Trung tâm Dịch vụ việc làm Đà Nẵng; Địa điểm: 657 Trường Chinh, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	50	
4	Cải tạo Trung tâm hành chính quận Liên Chiểu	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
5	Xây mới khối nhà chính Đảng ủy, UBND phường Hòa Minh	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
6	Xây dựng Trụ sở làm việc cơ quan quân sự phường Hòa Minh	BQL các DAĐT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
XI	AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI	26 CT		1,300	
1	Trụ sở Công an phường Vĩnh Trung (cơ sở 2)	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
2	Trụ sở Công an phường Thạch Thang	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
3	Trụ sở Công an phường Hòa Khánh Bắc (đất mới)	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
4	Trụ sở Công an phường Thanh Khê Tây	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
5	Trụ sở Đội Cảnh sát PCCC&CNCH trên sông	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
6	Trụ sở Công an phường Hòa Thuận Đông	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
7	Trụ sở Công an phường Chính Gián	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
8	Trụ sở Công an phường Hòa An	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
9	Trụ sở Công an phường Hòa Phát	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
10	Trụ sở Công an phường Khuê Trung	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
11	Trụ sở Công an phường Phước Mỹ (cơ sở 2)	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
12	Trụ sở Công an phường Hòa Hải (đất mới)	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
13	Trụ sở Công an phường Hòa Quý (đất mới)	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
14	Trụ sở Công an phường Hải Châu 2	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
15	Trụ sở Công an phường Nam Dương	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
16	Dự án đầu tư tăng cường phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng ngoại tuyến	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
17	Dự án đầu tư hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ công tác quản lý xuất nhập cảnh	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
18	Dự án nâng cấp, mở rộng Trung tâm giám sát và điều hành an ninh mạng	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
19	Dự án hiện đại hóa phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát hình sự; phòng chống ma túy	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
20	Đầu tư tăng cường phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ cháy rừng, cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
21	Dự án đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác giám định kỹ thuật hình sự Công an cấp quận, huyện	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
22	Dự án hiện đại hóa công tác lưu trữ, số hóa hồ sơ và Trung tâm thông tin tội phạm	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
23	Tăng cường phương tiện, thiết bị, công cụ hỗ trợ cho lực lượng công an xã, phường, đồn	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
24	Dự án đầu tư phương tiện, trang thiết bị cho lực lượng phòng chống bạo loạn	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
25	Dự án đầu tư phương tiện, trang thiết bị cho lực lượng Cảnh sát giao thông	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
26	Dự án đầu tư phương tiện, trang thiết bị cho lực lượng Hỗ trợ tư pháp và Trại tạm giam	Công an TPĐN	Công an TPĐN	50	
XII	QUỐC PHÒNG	18 CT		900	
1	Khu B/Sở Chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng	BCH BĐBP	BCH BĐBP	50	Dự kiến TMBĐT: 30000 tỷ đồng.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
2	Đồn Biên phòng Hải Vân (244)	BCH BDBP	BCH BDBP	50	Dự kiến TMĐT: 33207 tỷ đồng.
3	Cải tạo nâng cấp Đồn Biên phòng Non Nước	BCH BDBP	BCH BDBP	50	Dự kiến TMĐT: 15000 tỷ đồng.
4	Đài quan sát Đồn Biên phòng Phú Lộc	BCH BDBP	BCH BDBP	50	Dự kiến TMĐT: 9000 tỷ đồng.
5	Kho xăng dầu Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng	BCH BDBP	BCH BDBP	50	Dự kiến TMĐT: 6000 tỷ đồng.
6	Sửa chữa cải tạo Trạm kiểm soát Biên phòng Bãi Bắc	BCH BDBP	BCH BDBP	50	Dự kiến TMĐT: 3000 tỷ đồng.
7	Sửa chữa cải tạo Trạm kiểm soát Biên phòng Mân Quang	BCH BDBP	BCH BDBP	50	Dự kiến TMĐT: 3000 tỷ đồng.
8	Sửa chữa cải tạo Hải đội 2	BCH BDBP	BCH BDBP	50	Dự kiến TMĐT: 5000 tỷ đồng.
9	Nâng cấp cải tạo Trạm kiểm soát Biên phòng Thuận Phước và Trạm quân dân y Thuận Phước	BCH BDBP	BCH BDBP	50	Dự kiến TMĐT: 5000 tỷ đồng.
10	Xử lý sạt lở khu vực tuyến đường cơ bản quốc phòng trên Bán đảo Sơn Trà	Bộ CHQS	Bộ CHQS	50	Dự kiến TMĐT: 84 tỷ đồng
11	Nâng cấp, cải tạo doanh trại cơ quan Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng	Bộ CHQS	Bộ CHQS	50	Dự kiến TMĐT: 25 tỷ đồng
12	Thao trường huấn luyện chiến thuật từng người đến cấp Trung đội; khu doanh trại bảo đảm ăn ở dã ngoại cho 1 đại đội; khu hủy đạn cấp 5/Bộ CHQS TP Đà Nẵng/QK5	Bộ CHQS	Bộ CHQS	50	Dự kiến TMĐT: 35 tỷ đồng
13	Doanh trại Trung tâm huấn luyện dự bị động viên, Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng	Bộ CHQS	Bộ CHQS	50	Dự kiến TMĐT: 50 tỷ đồng
14	Trung đoàn BB971 (cơ sở 2)/Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng	Bộ CHQS	Bộ CHQS	50	Dự kiến TMĐT: 17 tỷ đồng
15	Đầu tư xây dựng thao trường và doanh trại bảo đảm ăn ở dã ngoại cho 1 đại đội DBĐV tại thao trường Hòa Khánh/Bộ CHQS TP Đà Nẵng	Bộ CHQS	Bộ CHQS	50	Dự kiến TMĐT: 25 tỷ đồng
16	Thao trường huấn luyện chuyên ngành Công binh/Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng/QK5	Bộ CHQS	Bộ CHQS	50	Dự kiến TMĐT: 6,5 tỷ đồng
17	Doanh trại Đại đội Trinh sát, Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng (Nhà kho vật chất; nhà để xe; nhà thể thao đa năng và các công trình phụ trợ)	Bộ CHQS	Bộ CHQS	50	Dự kiến TMĐT: 5 tỷ đồng
18	Doanh trại cơ quan Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng	Bộ CHQS	Bộ CHQS	50	Dự kiến TMĐT: 55 tỷ đồng

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
XIII	CHI HỖ TRỢ CÁC TỈNH	3 CT		150	
1	Xây dựng Nhà sinh hoạt cộng đồng cho Hội người Việt Nam tỉnh Sekong	Sở Ngoại vụ	TT Phát triển Hợp tác quốc tế và Dịch vụ đối ngoại	50	Đơn vị QLDA: BQL DA phát triển hạ tầng KCN và CNC
2	Nâng cấp trường Dân tộc nội trú tỉnh Sekong	Sở Ngoại vụ	TT Phát triển Hợp tác quốc tế và Dịch vụ đối ngoại	50	Đơn vị QLDA: BQL DA phát triển hạ tầng KCN và CNC
3	Xây dựng khu nhà ký túc xá cho giáo viên, học sinh Tung tâm tiếng Việt tỉnh Savannakhet	Sở Ngoại vụ	TT Phát triển Hợp tác quốc tế và Dịch vụ đối ngoại	50	Đơn vị QLDA: BQL DA phát triển hạ tầng KCN và CNC
B	CÁC DỰ ÁN KTQĐ	38 CT		2,000	
I	Ban QL các DA ĐTCSHT UT	11 CT		650	
1	Khu đô thị dịch vụ cảng biển ven sông Cu Đê		BQL các DA ĐTCSHTUT	150	
2	Khu tái định cư trường cao đẳng giao thông vận tải		BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
3	Trung tâm Logictisc sau cảng Liên Chiểu		BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
4	Khu TĐC phục vụ giải tỏa đường Vành đai phía Tây 2 (đoạn từ đường Hoàng Văn Thái đến đường số 8 KCN Hòa Khánh)	Sở Xây dựng	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
5	Khu TĐC số 2 (Khu B) - Phục vụ TĐC đường Vành đai phía Tây 2 và Bãi rác Khánh Sơn		BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
6	Khu TĐC số 3 (khu vực ga đường sắt mới) - Phục vụ TĐC cho đường Vành đai phía Tây 2		BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
7	Khu TĐC số 4 - Phục vụ TĐC dọc đường Vành đai phía Tây 2		BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
8	Khu TĐC số 5 - Phục vụ TĐC dọc đường Vành đai phía Tây 2		BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
9	Quy hoạch các khu vực hoán đổi đất quốc phòng phục vụ giải tỏa Tuyến đường Vành đai phía Tây 2 (từ đường số 8 KCN Hòa Khánh đến Hoàng Văn Thái)		BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
10	Các khu TĐC thuộc Phân khu Đô thị sùren đổi	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu Sùren đổi do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
11	Các khu TĐC thuộc Phân khu CNC	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	Dự án nằm trong phân khu CNC do Ban CN&CNC triển khai. Đề xuất nghiên cứu dự án trong giai đoạn 2026-2030
II	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	21 CT		1,050	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
1	HTKT Khu liên hợp TDTT Hoà Xuân để kết nối với Tổ hợp thể thao, giải trí và thương mại Hoà Xuân	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
1	Khu TĐC Bình Kỳ (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
2	Khu dân cư An Nhơn 1 (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
3	Khu tái định cư tại thôn Phước Hưng, xã Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
4	Khu tái định cư tại thôn Phú Hạ, xã Hòa Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
5	Khu tái định cư tại thôn Đại La, xã Hòa Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
6	HTKT Khu TĐC Phước Lý 5	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, vốn đền bù dự kiến 176,044 tỷ chưa bao gồm vốn xây lắp.
7	Khu đô thị Phong Bắc 4 (Khu đất dự trữ để phát triển và cây xanh)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư
8	Vết khai thác quỹ đất dọc tuyến đường Trần Hưng Đạo nối dài thuộc dự án Khu tái định cư Hòa Hải 2	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đã phê duyệt CTĐT tại NQ số 168/NQ-HĐND ngày 12/7/2018. Hiện nay đang điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư, do tăng vốn đền bù.
9	Khu dân cư phía Tây làng đại học Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	(tên cũ: Khu TĐC Làng Đại học Đà Nẵng)
10	Khu dân cư ven sông Cẩm Lệ phía Tây cầu Đỏ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đấu thầu sử dụng đất
11	Khu đô thị ven sông phía Tây nam Nhà Máy nước Cầu Đỏ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đấu thầu sử dụng đất
12	Khu dân cư ven sông phía Nam cầu Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đấu thầu sử dụng đất

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Đơn vị chủ đầu tư/quản lý dự án	Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030	Ghi chú
13	Khu đô thị huyện lỵ Hòa vang	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án lựa chọn nhà đầu tư
14	Khớp nối QH giữa khu tái định cư Hoàng Văn Thái nối dài và Vệt cây xanh 50 m	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
15	Khu TĐC phục vụ giải tỏa khu Công nghiệp Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
16	Khu dân cư phía Tây đường Mai Đăng Chơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
17	Quy hoạch khu đất giáo dục (Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật Đà Nẵng)		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đã có QĐ phê duyệt quy hoạch phân khu ĐMST, dự án đấu thầu có sử dụng đất
18	Quy hoạch khu đất giáo dục (Trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng)		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đã có QĐ phê duyệt quy hoạch phân khu ĐMST, dự án đấu thầu có sử dụng đất
19	Hạ tầng kỹ thuật khu vực phía Đông Công ty Cổ phần đầu tư Quốc Bảo	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
20	Quy hoạch khu đất giáo dục (Trường Đại học Duy Tân)		Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Đã có QĐ phê duyệt quy hoạch phân khu ĐMST, dự án đấu thầu có sử dụng đất
V	UBND Quận Liên Chiểu	6 CT		300	
1	Cải tạo chỉnh trang hạ tầng khu vực Nam Ô 2, phường Hòa Hiệp Nam	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
2	Cải tạo chỉnh trang hạ tầng khu vực Nam Ô 1, phường Hòa Hiệp Nam	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
3	Cải tạo chỉnh trang hạ tầng khu vực Khu đô thị KCN Hòa Khánh, phường Hòa Khánh Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
4	Hạ tầng KDC 02 bên trục I Tây Bắc, phường Hòa Khánh Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
5	Cải tạo chỉnh trang hạ tầng khu vực J258, phường Hòa Khánh Bắc	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
6	Cải tạo chỉnh trang hạ tầng khu vực Trung Nghĩa, phường Hòa Minh	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Liên Chiểu	50	
C	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH DÂN SINH			3,930	
	...				

KẾ HOẠCH VỐN LẬP QUY HOẠCH
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Đính kèm Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
	TỔNG SỐ	149 CT	51,675	
A	CÁC DỰ ÁN XDCB	114 CT	45,425	
I	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	57 CT	34,625	
I.1	GIAO THÔNG	28 CT	1,450	
1	Đường Vành đai phía Tây 1	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
2	Đường Nguyễn Sinh Sắc nối dài	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
3	Điều chỉnh quy hoạch Tuyến đường vành đai phía Tây 2 (đoạn từ đường Lê Trọng Tấn đến đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa)	BQL các DA ĐTCSHTUT	50	
4	Điều chỉnh quy hoạch bề mặt giới hạn độ cao chướng ngại vật hàng không	Sở Xây dựng/ Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
5	Tuyến đường quy hoạch 34m có mặt cắt (5m-10,5m-3m-10,5m-5m) đoạn qua Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2 có điểm đầu giao với đường Võ Chí Công, điểm cuối giao với đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa để khớp nối đồng bộ dự án	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
6	Kè chống sạt lở bờ nam sông Cẩm Lệ (đoạn cầu Nguyễn Tri Phương phường Hòa Xuân đến thôn Cẩm Nê xã Hòa Tiến)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
7	Kè chống sạt lở bờ nam sông Cẩm Lệ đoạn thôn Cẩm Nê xã Hòa Tiến	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
8	Hầm qua sông Hàn	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
9	Tuyến hầm qua sân bay Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
10	Cụm nút giao thông Lê Thanh Nghị - Cách mạng Tháng Tám - Thăng Long - đường dẫn lên cầu Hòa Xuân	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
11	Tuyến phố đi bộ Bạch Đằng - Nguyễn Văn Trỗi - Trần Hưng Đạo (g/đ 2)	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
12	Tuyến đường 30m đoạn từ đường Ngô Quyền đến đường Lê Tấn Trung (Tuyến Nguyễn Huy Chương nối dài)	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
13	Mở rộng, nâng cấp hạ tầng tuyến đường Nguyễn Đức Trung ra Nguyễn Tất Thành, trục đường Lê Độ - Tôn Thất Đạm	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
14	Đoạn tuyến nối từ ĐT.601 lên đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Hòa Liên	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
15	Đường nối từ ĐH2 đến nút giao Quốc lộ 14B - đường Hòa Thọ Tây	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
16	Tuyến đường kết nối đường Tuyên Sơn - Túy Loan với đường Cầu Đỏ - Túy Loan	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
17	Cải tạo cảnh quan, cây xanh trên đường Nguyễn Văn Linh và đường Phạm Văn Đồng (Tên cũ: Cải tạo, nâng cấp cây xanh trên một số tuyến đường)	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
18	Bến xe phía Bắc thành phố	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
19	Cầu vượt đường sắt tại nút giao với Trục 1 Tây Bắc	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
20	Khu phức hợp Bến xe phía Bắc thành phố	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
21	Khu dân cư phía Bắc khu TĐC dọc tuyến đường Hòa Thọ - Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
22	Khu dân cư phía Nam khu TĐC dọc tuyến đường Hòa Thọ - Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
23	Nút giao Quốc lộ 14B với cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
24	Cải tạo, nâng đường dây tải điện 220kV tại nút giao Quốc lộ 14B - cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
25	Tuyến đường trục chính mặt cắt 6-6 kết nối quận Ngũ Hành Sơn - quận Cẩm Lệ và huyện Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
26	Tuyến đường từ nút giao Nguyễn Sinh Sắc - Tôn Đức Thắng đến đường Hoàng Văn Thái	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
27	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Nâng cấp mở rộng kiệt 981 Âu Cơ	BQL các DAĐT CSHTUT		
28	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Mương thoát nước các tuyến đường thuộc Khu tái định cư Hòa Hiệp	BQL các DAĐT CSHTUT		
I.2	THƯƠNG MẠI	4 CT	200	
1	Xây dựng kết cấu hạ tầng các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Đề xuất danh mục dự án đầu tư công theo Nghị quyết số 136/2024/QH15
2	Xây dựng kết cấu hạ tầng các khu sản xuất, trung tâm logistics, khu thương mại - dịch vụ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Đề xuất danh mục dự án đầu tư công theo Nghị quyết số 136/2024/QH16
3	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Chợ khu vực Phước Lý	BQL các DAĐT CSHTUT		Đơn vị đề xuất 50 triệu đồng. Không bố trí vốn do không phù hợp với quy định về đối tượng đầu tư công
4	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Nâng cấp chợ Hòa Khánh trở thành điểm phục vụ du lịch, kết hợp chợ truyền thống	BQL các DAĐT CSHTUT		Đơn vị đề xuất 50 triệu đồng. Không bố trí vốn do không phù hợp với quy định về đối tượng đầu tư công
I.3	DU LỊCH	8 CT	5,900	
1	Đầu tư bổ sung cơ sở hạ tầng, cải tạo cảnh quan, tiện ích công cộng phục vụ quản lý khai thác du lịch ven biển tuyến đường Nguyễn Tất Thành	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	2,000	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
2	Đầu tư cải tạo cảnh quan, tạo một số điểm nhấn khu vực vỉa hè, bãi cát tuyến biển Hoàng Sa-Võ Nguyên Giáp-Trường Sa phục vụ du lịch	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	3,000	Ngày 26 tháng 10 năm 2023, Sở Du lịch có Công văn số 1725/SDL-VP, trong đó, đề nghị nghiên cứu gộp 03 dự án thành 01 dự án và lấy tên là Đầu tư cải tạo cảnh quan, tạo một số điểm nhấn khu vực vỉa hè và bãi cát tuyến biển Hoàng Sa – Võ Nguyên Giáp – Trường Sa phục vụ du lịch. Dự kiến cuối năm 2024 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.
3	Công viên công cộng ven biển (đoạn từ đường Ngô Thùy Sĩ đến đường Nguyễn Văn Thoại)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
4	Đầu tư hạ tầng tiện ích để phát triển du lịch cộng đồng tại bãi biển Thọ Quang - Mân Thái (khu vực phía đông đường Hoàng Sa) theo đề án phát triển du lịch cộng đồng Thọ Quang - Mân Thái	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
5	Khu vực Bãi cát công cộng đoạn từ Bãi tắm Sao Biển đến KDL Thành Đô	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	500	
6	Điều chỉnh mở rộng khu vực bãi tắm Non Nước	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
7	Lập nhiệm vụ quy hoạch, lập quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Nhà quản lý điều hành khu di tích Hải Vân Quan	BQL các DAĐT CSHTUT		Đơn vị đề xuất 50 triệu đồng. Không bố trí vốn do không phù hợp với quy định về đối tượng đầu tư công
8	Lập nhiệm vụ quy hoạch, lập quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Đầu tư các bến thủy nội địa trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 1)	BQL các DAĐT CSHTUT		Đơn vị đề xuất 50 triệu đồng. Không bố trí vốn do không phù hợp với quy định về đối tượng đầu tư công
I.4	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN...	2 CT	25,200	
1	Mở rộng Làng nghề truyền thống đá Mỹ nghệ Non Nước	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, BQL đang phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi UBND quận Ngũ Hành Sơn, dự kiến cuối tháng 9/2024 trình thẩm định.
2	Quy hoạch Trung tâm nghề cá lớn thành phố Đà Nẵng	Sở NN&MT	25,000	Thực hiện Theo Quyết định số 1287/QĐ-TTg
I.5	CÔNG NGHIỆP	CT	-	
I.6	CẤP NƯỚC, THOÁT NƯỚC	15 CT	1,875	
1	Xây dựng các tuyến cống thoát nước mưa về sông Hàn cho lưu vực Mỹ Khê - Mỹ An (từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Hồ Xuân Hương)	BQL các DA ĐTCSHTUT	1,175	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
2	Tuyến cống thoát nước từ bãi rác Khánh Sơn về kênh Hòa Mỹ	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
3	Tuyến cống thu gom nước thải đường 2/9 (giai đoạn 2 từ cầu Hoà Xuân đến trạm xử lý nước thải Hoà Xuân) và cải tạo Trạm xử lý nước thải Hòa Cường	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
4	Tuyến cống thoát nước khớp nối hạ lưu tuyến cống hiện trạng trên đường Trần Nam Trung	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
5	Hệ thống thu gom nước thải khu vực Hòa Quý	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
6	Hệ thống thu gom nước thải khu vực dọc đường Nguyễn Tất Thành (các đoạn còn lại)	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
7	Hệ thống thu gom nước thải tại khu vực dọc phía bờ tây sông Hàn (dọc đường Bạch Đằng, đoạn từ đường Như Nguyệt đến Bình Minh 6)	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
8	Hệ thống thu gom nước thải tại khu vực dọc phía bờ Đông sông Hàn (dọc đường Trần Hưng Đạo)	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
9	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và thu gom nước thải khu vực đường Chương Dương (đoạn từ cầu Trần Thị Lý đến cầu Tiên Sơn)	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
10	Thu gom nước thải dọc các tuyến kênh, xung quanh các hồ điều tiết	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
11	Tuyến ống thu gom nước thải dọc đường ven sông Tuyên Sơn - Túy Loan, đoạn từ cầu Đò đến Quốc lộ 14B	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
12	Đậy kín tuyến kênh hở còn lại trên địa bàn quận Liên Chiểu	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
13	Hệ thống thu gom nước thải khu vực xung quanh hồ bàu Gia thượng - hồ bàu Gia hạ - hồ Nguyễn Phước Tân và dọc hai bên kênh Phong Bắc (Tên cũ: Hệ thống thu gom nước thải khu vực hồ Gia Thượng)	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
14	Tuyến cống phía Tây đường Hoàng Văn Thái	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
15	Hệ thống thu gom nước thải khu vực dọc phía bờ Tây sông Cỏ Cò (đoạn từ đường Trần Đại Nghĩa đến đường Võ Quý Huân)	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
I.7	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN			
II	GIÁO DỤC ĐÀO TẠO	9 CT	950	
1	Trường PTTH Phước Lý	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
2	Quy hoạch khu đất giáo dục (Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật Đà Nẵng)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
3	Quy hoạch khu đất giáo dục (Trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
4	Quy hoạch khu đất giáo dục (Trường Đại học Duy Tân)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
5	Khu nghiên cứu, đào tạo tại khu vực 108 ha phía Nam đường Nam Kỳ khởi nghĩa và phía tây đường Mai Đăng Chơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
6	Dự án Khu giáo dục ngoại khóa và du lịch sinh thái Khu vực Khe rằm	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Lựa chọn nhà đầu tư
7	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Trường Tiểu học Ngô Sĩ Liên Cơ sở 2	BQL các DAĐT CSHTUT		Đơn vị đề xuất 50 triệu đồng. Không bố trí vốn do không phù hợp với quy định về đối tượng đầu tư công

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
8	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Xây mới 12 phòng học, 3 phòng bộ môn, nhà vệ sinh; thay cửa nhôm xingfa cho các phòng học trường tiểu học Bùi Thị Xuân	BQL các DAĐT CSHTUT		Đơn vị đề xuất 50 triệu đồng. Không bố trí vốn do không phù hợp với quy định về đối tượng đầu tư công
9	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Xây mới dãy phòng học 04 tầng tại trường THCS Ngô Thị Nhậm	BQL các DAĐT CSHTUT		Đơn vị đề xuất 50 triệu đồng. Không bố trí vốn do không phù hợp với quy định về đối tượng đầu tư công
III	KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ			
IV	Y TẾ	12 CT	2,400	
1	Bệnh viện Đà Nẵng - Mở rộng Khớp nối hệ thống HTKT và các hạng mục phụ trợ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	UBND đã trình Ban Cán sự đảng báo cáo đề xuất chủ trương dự án tại Tờ Trình số 89/TTr-UBND ngày 6/6/2024
2	Trung tâm y học nhiệt đới	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	300	
3	Trung tâm Y tế quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
4	Trung tâm Y tế quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
5	Trung tâm Y tế quận Thanh Khê (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
6	Đầu tư xây mới Khối điều trị nội trú 400 giường Bệnh viện Ung Bướu và Nâng cấp cải tạo Bệnh viện Ung bướu hiện trạng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
7	Đầu tư nâng cấp bệnh viện Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	Tên cũ: Trung tâm chuẩn đoán hình ảnh công nghệ cao Bệnh viện Đà Nẵng.
8	Trung tâm Huyết Học (Bệnh viện Đà Nẵng Cơ Sở 2 Hòa Quý)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
9	Trung tâm Lão Khoa (Bệnh viện Đà Nẵng Cơ Sở 2 Hòa Quý)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
10	Bệnh viện Đa Khoa chất lượng cao Đà Nẵng (Hòa Quý)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
11	Mở rộng Bệnh viện Phụ Sản Nhi Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
12	Bệnh viện Đa Khoa Bắc Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
V	VĂN HÓA THÔNG TIN	17 CT	4,950	
1	Đầu tư cảnh quan hai bên bờ Sông Hàn (phía bờ Đông)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
2	Quảng trường- Bảo tàng dọc trục trung tâm hành chính thành phố -Bạch Đằng- Trần Phú và một số trụ sở hành chính liên quan	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	1,000	Đề nghị bố trí vốn để thực hiện công tác quy hoạch
3	Khu công viên tại khu đất đối diện đường Huyện Trần Công Chứa (đất thu hồi Cty I.V.C)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
4	Công viên công cộng (thu hồi Khu du lịch ven biển hòn ngọc Á Châu)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
5	Khu Công viên Safari (Công viên Bách Thảo - Bách thú khu vực Hồ Đồng Xanh - Đồng Nghệ)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
6	Công viên chuyên đề vui chơi giải trí và Bách Thảo	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	Dự án lựa chọn nhà đầu tư, tên cũ là Công viên Bách Thảo, dự án này được chia thành 02 dự án theo Thông báo số 474-TB/TU, ngày 18/7/2023, kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy tại buổi làm việc với Công ty CP Tập đoàn Mặt Trời về chủ trương triển khai một số dự án trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
7	Công viên chuyên đề văn hóa, lịch sử		200	
8	Chỉnh trang khu dân cư ven sông Túy Loan phía Đông đường cao tốc Đà Nẵng- Quảng Ngãi	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
9	Lập quy hoạch TMB chi tiết di tích Đình Đa Phước	Sở VH-TDL	100	Dự án đấu thầu sử dụng đất

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
10	Lập quy hoạch TMB chi tiết di tích Đình Thạch Nham	Sở VH TTDL	100	
11	Lập quy hoạch TMB chi tiết Nhà bia tưởng niệm Ông Ích Đường	Sở VH TTDL	100	
12	Lập quy hoạch TMB chi tiết di tích Đình Bồ Bản	Sở VH TTDL	100	
13	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Chùa làng và nhà thờ chur phái tộc Thanh Khê	Sở VH TTDL	100	
14	Lập quy hoạch TMB chi tiết nền móng Đồn Chơn Săng, Trạm Nam Chơn	Sở VH TTDL	100	
15	Lập quy hoạch TMB chi tiết Nhà thờ tiền hiền làng Phong Nam	Sở VH TTDL	100	
16	Lập Quy hoạch Khu Công viên An Hòa	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	2,000	
17	Khu công viên phía Tây Đền thờ Thoại Ngọc Hầu	Ban QLDA ĐTXD các CT GT&NN	300	
VI	PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH			
VII	THỂ DỤC THỂ THAO	2 CT	200	
1	Dự án Sân Golf Da Nang, khu vực Hồ Đồng Xanh - Đồng Nghệ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Lựa chọn nhà đầu tư
2	Sân Golf Bà Nà mở rộng (cuối tuyến Bà Nà Suối Mơ)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Lựa chọn nhà đầu tư
VIII	MÔI TRƯỜNG	12 CT	1,650	
1	Trạm trung chuyển kết hợp phân loại rác theo Kế hoạch 3R tại khu vực phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ (thay thế Trạm Hòa An)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
2	Cải tạo mở rộng, nâng công suất trạm trung chuyển Thanh Lộc Đán tại đường Nguyễn Đức Trung từ 18 tấn/ngày lên công suất 100 tấn/ngày	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
3	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
4	Trạm trung chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
5	Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn và tuyến đường nối dài từ Bãi rác Khánh Sơn đến Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	300	
6	Quy hoạch khớp nối tổng thể khu vực bãi rác Khánh Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
7	Trang thiết bị phân loại rác tại nguồn giai đoạn 3	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
8	Trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực xã Hòa Tiến, Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
9	Đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn phía Đông hồ rác số 6 (thay cho tên dự án đầu tư khu chôn lấp tro xỉ tổng thể tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
10	Nhà máy xử lý chất thải đa năng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Đã lựa chọn nhà đầu tư
11	Nhà máy xử lý tái chế chất thải rắn Khánh Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án mới, lựa chọn nhà đầu tư
12	Xây dựng các Trạm xử lý nước thải phân tán trên địa bàn huyện Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD Các CT GT&NN	50	
IX	XÃ HỘI	4 CT	600	
1	Chung cư xã hội cho người có công với cách mạng tại đường Trương Vĩnh Ký	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
2	Nhà ở xã hội tại khu đất khu chung cư Hòa Minh	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
3	Nhà ở xã hội tại Khu đất số 10 Trịnh Công Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	300	
4	Nhà ở xã hội tại lô đất A1-7, đường Chu Huy Mân, phường Nại Hiên Đông, Quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
X	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC...	1 CT	50	
1	Thiết kế đô thị Khu vực ven biển (Đoạn từ đường Trần Nguyên Hãn đến đường quy hoạch 10,5m giáp ranh tỉnh Quảng Nam)	Sở Xây dựng/ Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
XI	QUỐC PHÒNG			
XII	AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI			
XIII	CHI HỖ TRỢ CÁC TỈNH			
B	CÁC DỰ ÁN KTQĐ	35 CT	6,250	
I	Ban QL các DA ĐTCSHT UT	7 CT	700	
1	Khu TĐC phục vụ giải tỏa đường Vành đai phía Tây 2 (đoạn từ đường Hoàng Văn Thái đến đường số 8 KCN Hòa Khánh)	BQL các DA ĐTCSHTUT	100	
2	Khu TĐC số 2 (Khu B) - Phục vụ TĐC đường Vành đai phía Tây 2 và Bãi rác Khánh Sơn	BQL các DA ĐTCSHTUT	100	
3	Khu TĐC số 3 (khu vực ga đường sắt mới) - Phục vụ TĐC cho đường Vành đai phía Tây 2	BQL các DA ĐTCSHTUT	100	
4	Khu TĐC số 4 - Phục vụ TĐC dọc đường Vành đai phía Tây 2	BQL các DA ĐTCSHTUT	100	
5	Khu TĐC số 5 - Phục vụ TĐC dọc đường Vành đai phía Tây 2	BQL các DA ĐTCSHTUT	100	
6	Quy hoạch các khu vực hoán đổi đất quốc phòng phục vụ giải tỏa Tuyến đường Vành đai phía Tây 2 (từ đường số 8 KCN Hòa Khánh đến Hoàng Văn Thái)	BQL các DA ĐTCSHTUT	100	
7	Trung tâm Logictisc sau cảng Liên Chiểu	BQL các DA ĐTCSHTUT	100	
II	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	28 CT	5,550	
1	Vết khai thác quỹ đất dọc tuyến đường Trần Hưng Đạo nối dài thuộc dự án Khu tái định cư Hòa Hải 2	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
2	Khu TĐC Bình Kỳ (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
3	Khu dân cư An Hòa 5	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	300	
4	Khu dân cư phía Tây Làng đại học	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	Tên cũ: Khu TĐC Làng Đại học Đà Nẵng
5	Khu đô thị Đại học thuộc phường Hòa Quý	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	500	
6	Khu TĐC phục vụ giải tỏa Khu Công nghiệp Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
7	Khớp nối QH giữa khu TĐC Hoàng Văn Thái và vệt cây xanh 50m	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	300	
8	HTKT Khu TĐC Phước Lý 5	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
9	Vệt Khai thác đường Trần Hưng Đạo	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
10	KDC đầu tuyến đường Hoàng Văn Thái	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
11	Khu đô thị phía Bắc đường Hoàng Văn Thái	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
12	Khu TĐC Thôn Đại Lã, xã Hòa Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	300	
13	Khu TĐC Thôn Phú Hạ, xã Hòa Sơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
14	Khu TĐC Thôn Phước Hưng, xã Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	500	UBND huyện Hòa Vang đang phối hợp với Ban Quản lý hoàn thiện hồ sơ chủ trương dự án theo ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 935/SKHĐT-KTN ngày 05/4/2024, ngoài ra dự án còn chồng lấn vị trí quy hoạch của Khu TM tự do Đà Nẵng.
15	Khu vực trục đường Hùng Vương từ Thương xá Vĩnh Trung đến đường Bạch Đằng	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/quản lý dự án	Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030	Ghi chú
16	Khu đô thị huyện lỵ Hòa vang	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	
17	Khu đô thị mới Hòa Quý	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	400	
18	Khu biệt thự Hồ Trước Đông	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	Dự án quyết toán
19	Khu biệt thự phía Tây đường tránh Nam Hải Vân	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	Dự án quyết toán
20	Khu biệt thự phía Đông đường tránh Nam Hải Vân	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	Dự án lựa chọn nhà đầu tư
21	Khu dân cư phía Tây đường Mai Đăng Chon	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	200	
22	KDC An Nhơn 1 (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	
23	KDC ven sông Cẩm Lệ phía Tây Cầu Đỏ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đấu thầu sử dụng đất
24	Khu đô thị mới phía Tây Sông Yên	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Dự án đấu thầu sử dụng đất
25	Khu dân cư ven sông Tủy Loan phía Tây đường Cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Dự án đấu thầu sử dụng đất
26	Khu đô thị mới Cẩm Nê, Xã Hòa Tiến	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Dự án đấu thầu sử dụng đất
27	Khu đô thị mới Đông nam Trung tâm hành chính Huyện Hòa Vang.	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	100	Dự án đấu thầu sử dụng đất
28	Khu đô thị ven sông phía Tây nam Nhà Máy nước Cầu Đỏ	Ban QLDA ĐTXD CCT DD,CN và HTKT ĐN	50	Dự án đấu thầu sử dụng đất

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 - NGUỒN VỐN NSTW TRONG NƯỚC

(Đính kèm Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng)

(DVT: Triệu đồng)

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Ngành, lĩnh vực	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn			Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030 theo Khoản 15 Điều 7 Luật số 90 (sửa đổi một số điều khoản của Luật Đầu tư công)		Ghi chú	
								Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Vốn NSTW	Vốn NSDP		
									Tổng số	Trong đó:				
									NSTW	NSDP				
	TỔNG CỘNG	33 CT							36,972,622	28,400,494	8,572,128	32,283,142	8,087,584	Căn cứ theo quy định tại Điều Khoản 14 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15: “Bộ, cơ quan trung ương và địa phương được chủ động chuẩn bị đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình, dự án thực hiện trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn sau. Hạn mức để thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các chương trình, dự án không vượt quá hai lần mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn hiện tại đã được giao theo từng nguồn vốn cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương”. Tạm thời sẽ đề xuất TW hỗ trợ theo hạn mức tối đa theo quy định và sẽ tính toán cân đối lại khi TW có thông báo chính thức.
A	VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA											6,673,121		
B	TỈNH QUẢNG NAM (CŨ)	21 CT							14,611,176	13,473,984	1,137,192	12,535,681	1,125,362	
I	ĐỐI ỨNG CÁC DỰ ÁN ODA	1 CT							201,176	90,284	110,892	156,560	156,062	Theo phụ lục ODA chuyển tiếp
II	CÁC CÔNG TRÌNH SỬ DỤNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU	20 CT							14,410,000	13,383,700	1,026,300	12,379,121	969,300	
II.1	CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP TỪ GIAI ĐOẠN 2021-2025	1 CT							5,443,000	5,233,000	210,000	4,228,421	153,000	
a	DU LỊCH	1 CT							200,000	180,000	20,000	54,000	6,000	
1	Phòng cháy chữa cháy khu phố cổ Hội An	Sở VH TT&DL		Du lịch	Hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước và điện chiếu sáng thông minh	2023	2026	20-16/3/2021; 55-22/7/2021	200,000	180,000	20,000	54,000	6,000	
b	GIAO THÔNG								5,093,000	4,933,000	160,000	4,139,000	143,000	
1	Cầu Văn Ly và đường dẫn	BQL dự án ĐTXD các CTGT tỉnh QN		Giao thông	Cầu và 7,30km đường	2023-2026	2026	3445-16/12/2022	575,000	420,000	155,000	126,000	143,000	
2	Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng quốc lộ 14D	BQL dự án ĐTXD các CTGT tỉnh QN		Giao thông	quy mô cấp III - VI, 2 làn - 4 làn xe	2025	2028	Dự kiến	4,518,000	4,513,000	5,000	4,013,000	-	
c	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN...								150,000	120,000	30,000	35,421	4,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Ngành, lĩnh vực	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn			Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030 theo Khoản 15 Điều 7 Luật số 90 (sửa đổi một số điều khoản của Luật Đầu tư công)		Ghi chú	
								Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Vốn NSTW	Vốn NSDP		
									Tổng số	Trong đó:				
										NSTW				NSDP
1	Hồ Suối Thỏ	BQL dự án ĐTXD tỉnh QN		Thủy lợi	Xây dựng mới hồ chứa nước với dung tích khoảng 2,8 x106m3, đảm bảo nước tưới cho diện tích 400ha đất canh tác gồm các hạng mục: Đập đất; Tràn xả lũ; Cổng lấy nước; Hệ thống tưới; Đường quản lý, nhà quản lý vận hành và các hạng mục phụ trợ.	2023-2026	2026	1128-28/4/2022	150,000	120,000	30,000	35,421	4,000	
II.2 DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI		19 CT							8,967,000	8,150,700	816,300	8,150,700	816,300	
a	QUỐC PHÒNG	3 CT							620,000	563,000	57,000	563,000	57,000	
1	Đường từ Đồn Biên phòng Ga ri đi cột mốc 701				Chiều dài tuyến đường 10km			Dự kiến	120,000	108,000	12,000	108,000	12,000	Đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông nông thôn từ Đồn Biên phòng Ga Ry đi thôn Pút đến cột mốc biên giới 701, tỉnh Quảng Nam (lý trình Km0+000-Km10+00) nhằm đảm bảo cơ động trong triển khai các hoạt động tuần tra, bảo vệ đường biên, cột mốc biên giới 701; đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đảm bảo giao thông đi lại, vận tải hàng hóa phục vụ nhân dân đang sinh sống, làm ăn ở khu vực biên giới, góp phần nâng cao trình độ dân trí, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa các vùng miền
2	Đường kết nối vùng An toàn khu (ATK), liên xã Trà Đơn - Trà Tập với Trung tâm hành chính huyện Nam Trà My				Thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B miền núi theo TCVN 10380:2014, vận tốc thiết kế 20Km/h, có chiều dài tổng cộng 18,0 Km			Dự kiến	450,000	405,000	45,000	405,000	45,000	Đầu tư tuyến đường giao thông nhằm hoàn thiện mạng lưới giao thông toàn huyện, kết nối vùng ATK với các tuyến đường giao thông trọng điểm của huyện và các địa phương lân cận; bảo vệ rừng đầu nguồn; phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số; củng cố an ninh - quốc phòng tại địa phương
3	Dự án Hố sắt, cải tạo đường Đồng Bắc đảo Cù Lao Chàm				Khắc phục sụt lở tại 32 điểm, kê taly bằng bê tông một số vị trí xung yếu; cải tạo 02 điểm bị đứt trên tuyến đường Đồng Bắc đảo			Dự kiến	50,000	50,000	-	50,000	-	Khắc phục hậu quả sụt lở đất, đá đường Đồng Bắc đảo Cù Lao Chàm do mưa, lũ gây ra
b	AN NINH TRẬT TỰ	1 CT							150,000	150,000	-	150,000	-	
1	Trung tâm giám sát, điều hành An ninh mạng và tác chiến điện tử				Đầu tư một hệ thống đầy đủ chức năng nhằm đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật công nghệ để phục vụ công tác giám sát đảm bảo an ninh mạng.			Dự kiến	150,000	150,000	-	150,000	-	Để đảm bảo an ninh mạng và phòng chống tội phạm trên không gian mạng trong bối cảnh tình hình tội phạm sử dụng công nghệ cao ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nguy cơ gây ra những thiệt hại nghiêm trọng về quy mô, tính chất.
c	Y TẾ	1 CT							500,000	500,000	-	500,000	-	
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh				Xây mới Trung tâm CDC: được xây dựng mới 09 tầng, diện tích xây dựng: khoảng 1.384 m2 với tổng diện tích sàn XD khoảng 9.808 m2			Dự kiến	500,000	500,000	-	500,000	-	Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Nam đồng bộ, hiện đại xứng tầm khu vực, đáp ứng nhu cầu về công tác dự phòng, kiểm soát dịch bệnh, đặc biệt các bệnh truyền nhiễm như dịch bệnh Covid - 19 hiện nay, góp phần chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người dân, phù hợp với định hướng phát triển theo việc xây dựng đề án kiện toàn hệ thống tổ chức y tế tỉnh Quảng Nam và các tiêu chí đánh giá Trung tâm kiểm soát bệnh tật của Bộ Y tế theo hệ thống thông minh
d	VĂN HÓA	2 CT							1,200,000	950,000	250,000	950,000	250,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Ngành, lĩnh vực	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn				Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030 theo Khoản 15 Điều 7 Luật số 90 (sửa đổi một số điều khoản của Luật Đầu tư công)		Ghi chú
								Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Vốn NSTW	Vốn NSDP		
									Tổng số	Trong đó:				
										NSTW			NSDP	
1	Bảo tàng Hội An				a) Cái tạo trưng bày nội thất b) Xây dựng ngoại thất: Sân vườn, cây xanh, nhà để xe. c) Thiết bị phục vụ trưng bày: Thiết bị điện tử phục vụ trưng bày và các thiết bị phụ trợ đồng bộ khác.			Dự kiến	200,000	150,000	50,000	150,000	50,000	Góp phần rất lớn cho việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm cộng đồng dân cư, của các cấp chính quyền, đoàn thể, của từng người dân địa phương vì mục tiêu giữ gìn Di sản Văn hoá. Giới thiệu những nét đẹp văn hóa truyền thống mang bản sắc riêng của mảnh đất, con người Hội An được tạo lập và bảo tồn qua nhiều thời kỳ lịch sử. Bảo tàng Hội An sẽ thu hút đông đảo du khách trong nước và quốc tế đến với Bảo tàng Hội An để tham quan tạo nguồn thu ngân sách lớn cho thành phố.
2	Khu phức hợp Công viên văn hoá đa chức năng và thể dục thể thao tỉnh Quảng Nam trước Quần thể Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng (xã Tam Phú, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)				Đầu tư xây dựng Khu phức hợp gồm: Công viên văn hoá đa chức năng (gồm khu công viên, khu thương mại - dịch vụ, khu văn hoá cộng đồng khu vui chơi giải trí) và Khu Liên hợp thể thao tỉnh gồm: Bể bơi, nhà thi đấu, sân vận động, hạ tầng kỹ thuật... đạt tiêu chuẩn thi đấu trong nước và quốc tế			Dự kiến	1,000,000	800,000	200,000	800,000	200,000	Tạo điểm nhấn không gian văn hoá đô thị trung tâm góp phần nâng cao đời sống văn hoá, thể thao của Nhân dân và đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế tại Quảng Nam
d	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	12 CT							6,497,000	5,987,700	509,300	5,987,700	509,300	
d.1	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ	4 CT							1,885,000	1,792,700	92,300	1,792,700	92,300	
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT.606, đoạn nối từ đường Hồ Chí Minh đến trung tâm huyện Tây Giang (nay là xã Tây Giang)				Km0+00 - Km14+592; Quy mô đường cấp IV			Dự kiến	495,000	450,000	45,000	450,000	45,000	Hoàn thiện hạ tầng giao thông kết nối, phục vụ dân sinh và phát triển KTXH của địa phương
2	Đường nối Khu công nghiệp Việt - Hàn đi đường Võ Chí Công				Xây dựng đường nối khu công nghiệp Việt - Hàn đi đường Võ Chí Công, chiều dài 3,55 km; Cấp đường: Đường cấp III đồng bằng; tốc độ thiết kế: 80km/h. Mặt cắt ngang: 22m (nền) = 2x7,5m (mặt đường) + 3,0m (dải phân cách) + 2x2,0m (lề đường)			Dự kiến	473,000	425,700	47,300	425,700	47,300	Dự án kết hợp với đường từ QL.1 đi khu công nghiệp Việt – Hàn sẽ tạo ra trục đường kết nối từ đường Võ Chí Công – QL.1 – khu công nghiệp Việt – Hàn; tạo động lực phát triển cho các địa phương; góp phần phát triển du lịch, thu hút đầu tư vào Khu KTM Chu Lai, hình thành khu đô thị Tam Anh, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
3	Đường nối Quốc lộ 1 đi vùng Đông Dục Xuyên và đường ven biển Việt Nam				Đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến cầu Trường Giang dài 6,86 km; đoạn nối đến QL.14H dài 0,63 km và cải tạo đoạn công đầu cầu Trường Giang. Tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng theo TCVN 4054-2005.			Dự kiến	567,000	567,000	-	567,000		- Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng nông thôn một cách bền vững, nhằm phát huy hiệu quả tốt nhất, bảo vệ môi trường; - Tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội các vùng khó khăn của tỉnh Quảng Nam và chạy lũ, cứu hộ, cứu nạn trong điều kiện cấp bách; - Đáp ứng nhu cầu vận tải hành khách, hàng hoá, nông lâm đặc sản... và phục vụ nhiệm vụ quốc phòng khi cần thiết; - Tuyến đường xây dựng phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội và quy hoạch phát triển giao thông vận tải của tỉnh.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Ngành, lĩnh vực	Nội dung thiết kế	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn				Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030 theo Khoản 15 Điều 7 Luật số 90 (sửa đổi một số điều khoản của Luật Đầu tư công)		Ghi chú
								Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Vốn NSTW	Vốn NSDP		
									Tổng số	Trong đó: NSTW NSDP				
4	Cầu Phước Trạch				- Xây dựng cầu Phước Trạch - Tổng chiều dài cầu dự kiến L= 420m, trong đó phần cầu chính dài khoảng 220m, đường hai đầu cầu dài khoảng 200m. - Cầu Phước Trạch và đường hai đầu cầu có điểm đầu phía bờ Tây đối nối với đường Cửa Đại đi nút giao đường Cửa Đại – Võ Chí Công, điểm cuối phía bờ Đông đầu nối với đường Cửa Đại đi nút giao đường Cửa Đại – Âu Cơ			Dự kiến	350,000	350,000	-	350,000	Tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội chung của Hội An và đô thị dọc Sông Cổ Cò	
d.2	DU LỊCH	2 CT							2,000,000	1,830,000	170,000	1,830,000	170,000	
1	Đường vành đai biển phát triển hạ tầng du lịch tỉnh Quảng Nam				Đầu tư hoàn thiện 50,13km đường, gồm các đoạn tuyến đi trùng với đường Thanh Niên là: 17,25km; các đoạn tuyến đi riêng, không trùng với đường Thanh Niên: khoảng 32,88km. Bề rộng đường B=20m = 3,0m (vía hè) + 10,5m (mặt đường) + 6,5m (vía hè)			Dự kiến	1,700,000	1,530,000	170,000	1,530,000	170,000	Tạo một trục đường giao thông bám sát hành lang an toàn bờ biển, làm động lực phát triển kinh tế ven biển, phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; kêu gọi các nhà đầu tư vào phát triển đất; (ii) Nhằm bảo vệ vùng bãi biển để phục vụ cho cộng đồng người dân; Tránh lặp lại tình trạng tương tự như khu vực ven biển khu đô thị phía nam Hội An, các khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp đã được xây dựng hầu như đã chiếm dụng riêng khu vực bãi biển, gây ảnh hưởng lớn quyền lợi của du lịch cộng đồng; (iii) Cùng với các trục đường ngang, kết nối hạ tầng hiện có của vùng ven biển phía Đông với các trục giao thông chính như QL1A, đường cao tốc Đà Nẵng Quảng Ngãi, tạo ra một hệ thống giao thông thông suốt đồng bộ; (iv) có chức năng ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, cứu hộ, cứu nạn cho khu dân cư ven biển
2	Nạo vét sông Cổ Cò				Nạo vét đoạn luồng từ Km14-Km19 khơi thông toàn tuyến từ Hội An kết nối với thành phố Đà Nẵng.			Dự kiến	300,000	300,000	-	300,000		Tăng cường khả năng thoát lũ, chống xâm nhập mặn, góp phần an toàn và tính mạng người dân trong vùng và bảo tồn các công trình di sản Hội An, hoàn thiện hệ thống giao thông đường thủy liên vùng Đà Nẵng - Quảng Nam, tạo quỹ đất cho phát triển du lịch ven sông và các khu dân cư, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội địa phương.
d.3	NÔNG, LÂM NGHIỆP; DIỆM NGHIỆP; THỦY LỢI VÀ THỦY SẢN; ĐỊNH CANH, ĐỊNH CƯ	4 CT							1,962,000	1,780,000	182,000	1,780,000	182,000	
1	Nâng cấp sửa chữa hoàn thiện kênh chính Bắc Phú Ninh				- Nâng cấp kênh chính với tổng chiều dài khoảng 8km và các công trình trên kênh; - Nâng cấp, xây dựng khoảng 15 công tiêu trên kênh chính Bắc Phú Ninh; - Nâng cấp tăng khẩu độ dẫn nước của 02 cầu máng CM 5 và CM7;			Dự kiến	300,000	270,000	30,000	270,000	30,000	Hệ thống kênh chính Bắc Phú Ninh tuy đã được đầu tư qua nhiều giai đoạn từ dự án WB3, WB7; tuy nhiên, do nguồn lực có hạn nên mới chỉ đầu tư một số đoạn cấp thiết, hệ thống công trình trên và dưới kênh đã xuống cấp chưa được đầu tư nên qua thời gian vận hành đã bộc lộ nhiều hạn chế như: Rất khó khăn trong vận hành tái nước về khu tưới phía Bắc của tỉnh theo mục tiêu đề ra, công tiến ha hồng có nguy cơ mất an toàn. Do vậy, cần hoàn thiện hệ thống kênh chính Bắc để đảm an toàn vận hành tưới
2	Hệ thống kênh tưới N1, N2 Hồ chứa nước Lộc Đại				Nâng cấp hệ thống Kênh hộp bê tông cốt thép khoảng 13,0 km và các công trình phụ trợ trên kênh như các công qua đường cống tiêu, cống tưới và cầu máng qua đường .			Dự kiến	150,000	135,000	15,000	135,000	15,000	Dự án Hồ chứa nước Lộc Đại đã được triển khai trên suối Lộc Đại nhằm phục vụ tưới chủ động cho hơn 500 ha diện tích đất nông nghiệp. Hiện nay đầu tư chỉ mới xây dựng các hạng mục đầu mối và tuyến kênh chính dài khoảng 5,0km; Hệ thống các tuyến kênh nhánh N1, N2 và các tuyến nhánh khác chưa được đầu tư

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Ngành, lĩnh vực	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn				Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030 theo Khoản 15 Điều 7 Luật số 90 (sửa đổi một số điều khoản của Luật Đầu tư công)		Ghi chú
								Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Vốn NSTW	Vốn NSDP	
									Tổng số	Trong đó:				
										NSTW	NSDP			
3	Đường chiến lược phát triển sản phẩm Quốc gia Sâm Ngọc Linh				Tổng chiều dài tuyến 60Km; Cấp đường thiết kế: Thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B miền núi theo TCVN 10380:2014, vận tốc thiết kế 20Km/h			Dự kiến	912,000	775,000	137,000	775,000	137,000	Xây dựng hạ tầng giao thông phục vụ mục tiêu phát triển vùng nguyên liệu, sản xuất chế biến và xây dựng thương hiệu Sâm Ngọc Linh; hoàn thiện mạng lưới giao thông toàn huyện, kết nối với các tuyến giao thông trọng điểm của huyện và các địa phương lân cận; bảo vệ rừng đầu nguồn; phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số; củng cố an ninh - quốc phòng tại địa phương.
4	Đường giao thông kết nối vùng sản xuất nguyên liệu khu vực Tây Nam tỉnh Quảng Nam				Tổng chiều dài tuyến: 25km; Đường cấp IV đồng bằng (TCVN4054 - 2005); Tốc độ thiết kế: 60km/h; mặt cắt ngang: Bề nền =9,0m ÷7,0m (mặt đường) + 2x1,0m (lề đường, gia cố lề mỗi bên 0,5m); kết cấu mặt đường bê tông nhựa.			Dự kiến	600,000	600,000	-	600,000		Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông nhằm phát triển nông - lâm nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xây dựng vùng sản xuất chuyên canh, phát triển vùng cây nguyên liệu lá hường đi mới để hướng đến thoát nghèo bền vững
d.4	CÔNG NGHIỆP	1 CT							450,000	405,000	45,000	405,000	45,000	
1	Đường nối Khu công nghiệp Việt Hàn đến Quốc lộ 40B				Đầu tư 10km đường cấp III đồng bằng, gồm 01 cầu vượt sông Tam Kỳ - Kết cấu áo đường: bê tông nhựa;			Dự kiến	450,000	405,000	45,000	405,000	45,000	Nhằm hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông theo quy hoạch, kết nối khu công nghiệp Việt Hàn với thành phố Tam Kỳ, tạo động lực cho việc hình thành khu đô thị Tam Anh, khu đô thị ven sông Tam Kỳ; góp phần phát triển du lịch, thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế mở Chu Lai, thành phố Tam Kỳ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
d.5	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	1 CT							200,000	180,000	20,000	180,000	20,000	
1	Xây dựng đô thị thông minh, chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030				- Xây dựng Hạ tầng số, hạ tầng điện toán đám mây. - Xây dựng nền tảng số: Nâng cấp nền tảng tích hợp (LGSP). - Phát triển dữ liệu số. - Phát triển ứng dụng và dịch vụ số. - Xây dựng hạ tầng số, nền tảng số phục vụ triển khai đô thị thông minh. - Tăng cường bảo mật, đảm bảo an toàn thông tin cho Chính quyền số...			Dự kiến	200,000	180,000	20,000	180,000	20,000	- Giúp nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành của chính quyền - Giúp người dân tiếp cận các dịch vụ công dễ dàng hơn, nâng cao sự hài lòng và tin tưởng vào chính quyền - Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số tại Quảng Nam
C	THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG (CỦ)	12 CT							22,361,446	14,926,510	7,434,936	13,074,340	6,962,222	
I	CÁC CÔNG TRÌNH SỬ DỤNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU	6 CT							5,111,730	2,643,423	2,468,306	1,736,954	2,425,152	
I.1	CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP TỪ GIAI ĐOẠN 2021-2025	4 CT							1,052,170	739,556	312,613	249,087	269,459	
a	GIAO THÔNG	2 CT							682,073	369,459	312,613	97,811	269,459	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Ngành, lĩnh vực	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn			Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030 theo Khoản 15 Điều 7 Luật số 90 (sửa đổi một số điều khoản của Luật Đầu tư công)		Ghi chú	
								Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Vốn NSTW	Vốn NSDP		
									Tổng số	Trong đó:				
		NSTW	NSDP											
1	Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ - giai đoạn 2	BQL các DABT CSHTUT	BQL các DA ĐTXD KV Cẩm Lệ	Giao thông		2021	2025	83/NQ-HĐND, 17/12/2021	143,154	100,000	43,154	17,097		
2	Nút giao Quốc lộ 14B với cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Giao thông		2025	2026	1594/QĐ-UBND 22/5/2025	538,919	269,459	269,459	80,714	269,459	Hiện TP đã có CV số 3374/UBND-STC xin bố trí vốn tại KHV trung hạn 2021-2025.
b	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN...	2 CT							370,097	370,097	-	151,276	-	
1	Kè chống sạt lở khẩn cấp tại vị trí xung yếu các tuyến sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản...		2022	2025	NQ số 18/NQ-HĐND ngày 11/3/2022	250,000	250,000		126,708		
2	Kè chống sạt lở Thường lưu cầu Trường Định, sông Cu Đê	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản...		2021	2025	83/NQ-HĐND, 17/12/2021	120,097	120,097		24,568		
I.2	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI	2 CT							4,059,560	1,903,867	2,155,693	1,487,867	2,155,693	
a	GIAO THÔNG	1 CT							704,000	471,950	232,050	471,950	232,050	
1	Tuyến đường ven sông Cu Đê nối cảng Liên Chiểu đến nút giao lên đường cao tốc Bắc Nam	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	Giao thông	- Quy chuẩn thiết kế: QCVN07-4:2023 - Tốc độ thiết kế: Vtk = 60Km/h - Hoạt tải xe: HL93 - Tổng chiều dài tuyến L=3,29Km	2026	2030	Dự kiến	704,000	471,950	232,050	471,950	232,050	
b	KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ	1 CT							3,355,560	1,431,917	1,923,643	1,015,917	1,923,643	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Ngành, lĩnh vực	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn			Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030 theo Khoản 15 Điều 7 Luật số 90 (sửa đổi một số điều khoản của Luật Đầu tư công)		Ghi chú	
								Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Vốn NSTW	Vốn NSDP		
									Tổng số	Trong đó:				
										NSTW				NSDP
1	Khu Công nghệ cao mở rộng	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	Khoa học, công nghệ	Mở rộng 500ha	2026	2030	Dự kiến	3,355,560	1,431,917	1,923,643	1,015,917	1,923,643	- Dự án Khu Công nghệ cao Đà Nẵng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5.000 tại Quyết định số 2423/QĐ-TTg ngày 21/12/2011 và được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 5075/QĐ-UBND ngày 26/6/2012 và phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 04/3/2014 với Tổng mức đầu tư là 8.841,148 tỷ đồng, trong đó vốn Ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư là 3.142,690 tỷ đồng (theo Công văn số 2315/BKHĐT-KHGDNTNMT ngày 06/4/2012 của Bộ KHĐT). Tính đến thời điểm hiện nay, Vốn ngân sách trung ương chi mới hỗ trợ 1.710,773/3.142,690 tỷ đồng. - Theo Quy hoạch thành phố Đà Nẵng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 thì Khu Công nghệ cao Đà Nẵng sẽ được đầu tư mở rộng. Ngoài ra, hiện nay Chính phủ đã ban hành Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024, trong đó có quy định về thủ tục mở rộng Khu công nghệ cao. - Dự án mở rộng khu công nghệ cao đã được tính toán sử dụng 500 ha trong quỹ đất còn lại không ảnh hưởng đến quỹ đất xây dựng Khu Thương mại tự do nên không bị chồng chéo trong quy hoạch. - Dự án có hạng mục giải phóng mặt bằng lớn. Đề nghị rà soát, phân kỳ đầu tư.
II	CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM, DỰ ÁN CÓ TÍNH LIÊN KẾT VÙNG, ĐƯỜNG VEN BIỂN	6 CT							17,249,717	12,283,087	4,966,630	11,337,385	4,537,070	
II.1	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI	6 CT							17,249,717	12,283,087	4,966,630	11,337,385	4,537,070	
a	GIAO THÔNG	6 CT							17,249,717	12,283,087	4,966,630	11,337,385	4,537,070	
1	Đường nối cảng Liên Chiểu đến đường cao tốc Bắc Nam, thành phố Đà Nẵng	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	Giao thông	- Tổng chiều dài tuyến: 8,8Km (trong đó: chiều dài đoạn đi theo Tạ Quang Bửu hiện hữu L = 1,84Km, đoạn đầu tư xây dựng mới L=5,01Km - Quy chuẩn thiết kế: QCVN07-4:2023 - Tốc độ thiết kế: Vtk = 60 Km/h - Hoạt tại xe: HL93 - Mặt cắt ngang: B nền = 30m, gồm 6 làn xe cơ giới B = 2x(3 làn x 3,5m) = 21 m, dải phân cách giữa + dải an toàn B =1,5m, vỉa hè B = 2x3,75m = 7,5m	2026	2030	Dự kiến	3,117,000	2,129,790	987,210	2,129,790	987,210	- Theo quy hoạch Phân khu cảng biển đã được phê duyệt tại Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng; ngoài tuyến đường ven biển nối cảng Liên Chiểu đang được xây dựng, định hướng tuyến đường Tạ Quang Bửu là trục kết nối từ cảng Liên Chiểu (phần mở rộng giai đoạn 2) đến đường tránh Nam Hải Vân và kết nối lên đường Cao tốc.

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Ngành, lĩnh vực	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn				Dự kiến Kế hoạch vốn 2026-2030 theo Khoản 15 Điều 7 Luật số 90 (sửa đổi một số điều khoản của Luật Đầu tư công)		Ghi chú
								Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Vốn NSTW	Vốn NSDP		
									Tổng số	Trong đó:				
									NSTW	NSDP				
2	Đầu tư xây dựng Bến Cảng Liên Chiểu - phần cơ sở hạ tầng dùng chung (giai đoạn 2)	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	Giao thông	- Đề chắn sóng: chiều dài đề chắn sóng kéo dài 920m; Kết cấu dạng đề mái nghiêng, phủ khối bảo vệ Rakuna IV; có xử lý nền đất yếu móng đề. - Kè bảo vệ bờ phía Nam: Chiều dài 980m; Kết cấu dạng mái nghiêng phủ đá học, có xử lý nền móng kè, mái trong có tầng lọc ngược kết hợp san lấp bãi; - Đường giao thông sau cảng: Xây dựng đường giao thông kết nối từ Bến container Liên Chiểu; Bến tổng hợp, container, hàng rời Liên Chiểu và Bến Lóng, khí LNG, LPG Liên Chiểu: quy mô B =30m, tổng chiều dài khoảng 5Km.	2026	2030	Dự kiến	3,641,902	2,823,760	818,142	2,823,760	818,142	- Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: "Đầu tư xây dựng mới cảng Liên Chiểu là cảng hàng hóa và các bến công vụ, sà lan; công suất đạt 50 triệu tấn/năm vào năm 2050, tiếp nhận tàu trọng tải từ 100.000 tấn trở lên, tàu công ten nơ có sức chở đến 8.000 TEU".
3	Tuyến đường kết nối đường vành đai phía Tây đến cao tốc La Sơn - Túy Loan (phía sau Khu công nghệ cao)	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	Giao thông	6,03 km đường	2026	2028	Dự kiến	1,370,940	1,000,000	370,940	1,000,000	370,940	- Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Nội dung mạng lưới đường đô thị: điểm a, phần 1, mục V, điều 1: "Xây dựng tuyến đường Vành đai phía Tây 1 nằm giữa đường Vành đai phía Tây và đường bộ cao tốc; nghiên cứu quy hoạch và xây dựng hầm chui xuyên qua sân bay kết nối phía Đông và phía Tây; bổ sung các tuyến đường mới kết nối từ cảng Liên Chiểu đến đường tránh Nam hầm Hải Vân - Túy Loan, tuyến đường từ đường Vành đai phía Tây đến cao tốc La Sơn - Túy Loan (phía sau Khu công nghệ cao), kết nối đường Nguyễn Sinh Sắc đến đường Hoàng Văn Thái nối dài, từ Khu công nghiệp Hòa Khánh đến ga đường sắt mới để tạo thành trục chính kết nối Đông - Tây."
4	Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng quốc lộ 14G	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Giao thông	Chiều dài 66Km, quy mô cấp III - VI, 2 làn - 4 làn xe	2026	2030	Dự kiến	3,634,318	2,544,023	1,090,295	2,063,521	872,236	- Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: điểm a, phần 1, mục V, điều 1: "- Xây dựng tuyến cao tốc Đà Nẵng - Thanh Mỹ - Ngọc Hồi - Bờ Y kết nối với đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi. Nâng cấp đường cao tốc La Sơn - Túy Loan; Quốc Lộ 14B đoạn qua địa phận Đà Nẵng (dài khoảng 8 km) đạt quy mô đường trục chính đô thị 6 làn xe; Quốc lộ 14G đoạn qua địa phận Đà Nẵng (dài khoảng 25 km) đạt quy mô tối thiểu đường cấp IV, 02 làn xe."
5	Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng quốc lộ 14B	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Ban QLDA ĐTXD CCT GT&NN ĐN	Giao thông	Chiều dài 41,79Km, quy mô cấp III - VI, 2 làn - 4 làn xe	2026	2030	Dự kiến	3,525,020	2,467,514	1,057,506	2,002,314	846,005	- Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: điểm a, phần 1, mục V, điều 1: "- Xây dựng tuyến cao tốc Đà Nẵng - Thanh Mỹ - Ngọc Hồi - Bờ Y kết nối với đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi. Nâng cấp đường cao tốc La Sơn - Túy Loan; Quốc Lộ 14B đoạn qua địa phận Đà Nẵng (dài khoảng 8 km) đạt quy mô đường trục chính đô thị 6 làn xe."
6	Nâng cấp, mở rộng đường tránh Nam Hải Vân (đoạn từ nút giao Hòa Liên đến nút giao đường ven biển nối cảng Liên Chiểu)	BQL các DA ĐTCSHTUT	BQL các DA ĐTCSHTUT	Giao thông	Công trình giao thông cấp II, Bề rộng nền đường Bn = 27,5m gồm 06 làn xe	2026	2030	Dự kiến	1,960,536	1,318,000	642,536	1,318,000	642,536	Hiện đang rà soát để ban hành văn bản đề xuất gửi Bộ Tài chính tổng hợp.

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN NƯỚC NGOÀI) GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NHU CẦU CHUYỂN TIẾP SANG GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Đính kèm Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danhsachlinhvuc/ dự án	Chủ đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số Quyết định; ngày, tháng, năm	Quyết định đầu tư						Nhu cầu chuyển nguồn sang giai đoạn 2026-2030						Ghi chú			
					Tổng số	Vốn đối ứng		Vốn nước ngoài		Tổng số	Vốn đối ứng		Vốn nước ngoài							
						Tổng số	Trong đó	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó								
													NSTW	NS tỉnh	Cấp phát	Vay lại		Cấp phát	Vay lại	
12	TỔNG SỐ				9,074,126	2,473,442	382,923	2,090,519	6,600,684	4,153,708	2,446,976	4,018,077	1,264,850	156,560	1,108,290	2,753,227	1,155,754	1,597,473		
I	Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH				107,147	26,212	13,106	13,106	80,935	80,935	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Nâng cao năng lực ngành y tế tỉnh Quảng Nam	Sở KH&ĐT	2012-2023	1853-13/7/20	107,147	26,212	13,106	13,106	80,935	80,935									Dự án dừng thực hiện	
II	BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG				2,898,155	938,813	279,533	659,280	1,959,342	1,890,227	69,115	-	-	-	-	-	-	-		
1	Phát triển thành phố loại 2 tại Quảng Nam, Hà Tĩnh và Đắk Lắk - Tiểu dự án thành phố Tam Kỳ	BQL dự án ĐTXD tỉnh	2013-2020	2917-19/8/15; 1230-14/4/17	1,108,683	440,475	232,980	207,495	668,208	668,208									Dự án đang quyết toán hoàn thành	
2	Thu gom, xử lý nước thải và thoát nước thành phố Tam Kỳ	BQL dự án ĐTXD tỉnh	2011-2018	3230-29/10/18	526,839	155,176	46,553	108,623	371,663	371,663									Dự án đang quyết toán hoàn thành	
3	Hệ thống thoát nước và vệ sinh môi trường khu đô thị Núi Thành	BQL dự án ĐTXD tỉnh	2016-2023	1004-18/3/16; 1141-02/4/18	307,633	79,312		79,312	228,321	228,321									Dự án hết thời gian thực hiện năm 2024	
4	Cải thiện môi trường đô thị Chu Lai - Núi Thành	BQL dự án ĐTXD các công trình giao thông	2015-2024	2481-09/9/20; 201-01/02/23	955,000	263,850		263,850	691,150	622,035	69,115								Dự án hết thời gian thực hiện năm 2025	
III	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ				6,068,824	1,508,417	90,284	1,418,133	4,560,407	2,182,546	2,377,861	4,018,077	1,264,850	156,560	1,108,290	2,753,227	1,155,754	1,597,473		
III.1	NÔNG, LÂM, DIỆM NGHIỆP; THỦY LỢI, THỦY SẢN; ĐỊNH CANH ĐỊNH CƯ				2,204,902	374,895	-	374,895	1,830,007	887,165	942,842	731,559	106,909	-	106,909	624,650	330,440	294,210		
1	Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)	BQL dự án ĐTXD các CT NN&PTNT	2018-2023	3152-22/10/18	299,520	15,570		15,570	283,950	212,963	70,988								Dự án hoàn thành	
2	Chống xói lở và bảo vệ bền vững bờ biển Hội An		2019-2026	1652-04/8/23	982,239	127,909		127,909	854,330	450,457	403,873	574,539	56,909	-	56,909	517,630	282,107	235,523	Dự án đang triển khai	
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM)	BQL dự án ĐTXD các công trình giao thông	2021-2025	328-29/01/21	923,143	231,416		231,416	691,727	223,745	467,982	157,020	50,000	-	50,000	107,020	48,333	58,687	Dự án triển khai đến năm 2025	
III.2	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ				3,722,923	1,112,522	90,284	1,022,238	2,610,400	1,175,381	1,435,019	3,286,518	1,157,941	156,560	1,001,381	2,128,577	825,314	1,303,263		
1	Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) - Hợp phần nâng cấp cải tạo và bảo trì đường địa phương	BQL dự án ĐTXD các công trình giao thông	2017-2021	622-02/3/16	232,150	27,150		27,150	205,000	143,500	61,500								Dự án quyết toán hoàn thành	
2	Liên kết vùng miền Trung tỉnh Quảng Nam		2020-2024	546-06/02/18; 1412-26/5/20; 2604-14/9/21	768,075	201,176	90,284	110,892	566,898	480,330	86,568	648,697	312,622	156,560	156,062	336,075	287,763	48,312	Dự án đang triển khai đến hết năm 2024	

TT	Danh mục lĩnh vực/ dự án	Chủ đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số Quyết định; ngày, tháng, năm	Quyết định đầu tư						Nhu cầu chuyển nguồn sang giai đoạn 2026-2030						Ghi chú		
					Tổng số	Vốn đối ứng		Vốn nước ngoài		Tổng số	Vốn đối ứng		Vốn nước ngoài						
						Tổng số	Trong đó	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó							
							NSTW		NS tỉnh				Cấp phát	Vay lại	NSTW	NS tỉnh		Cấp phát	Vay lại
3	Phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Quảng Nam		2022-2027	574-14/3/24	2,722,698	884,196		884,196	1,838,502	551,551	1,286,951	2,637,821	845,319	-	845,319	1,792,502	537,551	1,254,951	Dự án đang triển khai
III.3	CÔNG NGHIỆP				141,000	21,000	-	21,000	120,000	120,000	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2020 (EU tài trợ)	BQL dự án ĐTXD tỉnh	2017-2024	1423-15/5/19; 1256-26/4/19	141,000	21,000		21,000	120,000	120,000									Dự án hết thời gian thực hiện

Phụ lục 9

ĐĂNG KÝ NHU CẦU VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN NƯỚC NGOÀI) ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN KHỞI CÔNG MỚI THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Đính kèm Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Nẵng)

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục chương trình/ dự án	Dự kiến tổng mức đầu tư					Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm)	Dự kiến Quy mô đầu tư	Sự cần thiết đầu tư
		Tổng số	Vốn nước ngoài		Ngân sách tỉnh đối ứng				
			Tổng số	Cấp phát		Vay lại			
	TỔNG CỘNG	4,673,836	3,321,104	1,361,104	1,960,000	1,352,732			
I	NÔNG, LÂM, DIỆM NGHIỆP; THỦY LỢI, THỦY SẢN	673,836	521,104	521,104	0	152,732			
1	Gia cố kè và trồng rừng phòng hộ ven biển xã Tam Thanh, thành phố Tam Kỳ	40,236	30,904	30,904		9,332	Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 26/5/2025	- Gia cố 2,9km kè ven biển hiện có. - Trồng mới và trồng bổ sung khoảng 15ha diện tích rừng phòng hộ và cây trồng ven biển	Góp phần giảm thiểu tác động bất lợi từ biến đổi khí hậu và nước biển dâng, phục hồi, bảo vệ hệ sinh thái ven biển bằng các biện pháp dựa vào thiên nhiên, qua đó bảo vệ cuộc sống, tài sản và nơi cư trú, đồng thời tạo thêm sinh kế cho người dân xã Tam Thanh
2	Cải thiện hệ thống cấp nước sinh hoạt và quản lý tài nguyên nước khu vực trung du	39,600	35,200	35,200		4,400		- Điều chỉnh lại vị trí công trình thu và trạm bơm nước thô (trạm bơm cấp I) từ thượng lưu cầu sông Tiên về vị trí hạ lưu sông Đá Giăng; - Xây dựng mới khoảng 2,4km tuyến ống dẫn nước thô D315mm từ vị trí công trình thu mới chạy dọc sông Tiên đầu nối với tuyến ống cấp nước thô hiện trạng để đưa nước về nhà máy; - Nâng cấp, cải tạo và xây dựng mới khoảng 23km tuyến ống truyền tải và cấp nước chính cho khu vực dự án có đường kính D150mm đến D400mm; - Lắp đặt mới khoảng 15km tuyến ống cấp nước dịch vụ có đường kính D63 đến D100 và 2.000 đồng hồ nước cho hộ gia đình; - Triển khai chương trình và biện pháp quản lý, kiểm soát nguồn nước và chống thất thoát nước sạch; - Thực hiện chương trình tuyên truyền, vận động hạn chế khai thác, sử dụng nước ngầm	Thực hiện các mục tiêu quản lý nguồn nước bền vững và cấp nước sạch sinh hoạt cho các khu vực đô thị và nông thôn của tỉnh Quảng Nam theo các Chiến lược phát triển quốc gia, đảm bảo cấp nước sạch sinh hoạt cho 100% các hộ gia đình tại thị trấn Tiên Kỳ và 18% các hộ gia đình tại các khu vực tập trung đông dân cư thuộc các xã Tiên Cảnh, Tiên Châu và Tiên Mỹ nằm ven thị trấn Tiên Kỳ; đồng thời kiểm soát và giảm thiểu được tình trạng khai thác nước ngầm tự phát tại các khu dân cư thuộc vùng Dự án
3	Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Nam	594,000	455,000	455,000		139,000	Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề xuất dự án tại Công văn số 395/TTg-QHQT ngày 30/3/2021	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống kênh chính và các tuyến kênh nhánh thuộc dự án với tổng chiều dài khoảng 85km; xây dựng mới 01 trạm bơm cấp nước vùng Đông của tỉnh phục vụ cho 200ha vùng đất cát; xây dựng mới 03 nhà trạm bơm tưới đầu mối và thay mới trang thiết bị 01 nhà trạm bơm, lắp đặt các hệ thống giám sát quản lý vận hành thông minh	Hiện đại hóa hệ thống kênh, hệ thống tưới tiêu, phát triển nông nghiệp
II	BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	4,000,000	2,800,000	840,000	1,960,000	1,200,000			

TT	Danh mục chương trình/ dự án	Dự kiến tổng mức đầu tư					Sự phù hợp với quy hoạch đã phê duyệt (Số quyết định; ngày, tháng, năm)	Dự kiến Quy mô đầu tư	Sự cần thiết đầu tư
		Tổng số	Vốn nước ngoài		Ngân sách tỉnh đối ứng				
			Tổng số	Trong đó					
				Cấp phát		Vay lại			
1	Chống ngập thành phố Tam Kỳ	4,000,000	2,800,000	840,000	1,960,000	1,200,000	Đầu tư xây dựng 10km đê chống ngập kết hợp đường giao thông phía đông thành phố; Nạo vét, khơi thông tăng cường khả năng thoát lũ sông Bàn Thạch; xây dựng mới 5km đường giao thông tránh lũ phía Nam thành phố; xây dựng hệ thống 2km mương nước nội thị thành phố; hệ thống phân lũ phía Tây và phía Bắc thành phố dẫn về sông Tam Kỳ và sông Đăm; xây dựng 7km kè chống sạt lở sông Tam Kỳ	Khắc phục tình trạng ngập úng thành phố Tam Kỳ, đặc biệt vào mùa mưa lũ	